

Số: 92 /PVIRE-HĐ  
V/v: Công bố thông tin

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2021

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (HNX)**

1. Tên công ty: Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI
2. Mã chứng khoán: PRE
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 25, Tòa nhà PVI, Lô VP2, Khu nhà ở và công trình công cộng Yên Hòa, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
4. Điện thoại: 024 3734 2828      Fa x: 024 3734 2626
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Phan Trịnh Quốc Kiên** – Chức vụ: Giám đốc Khối Hoạt động
6. Nội dung công bố thông tin:
  - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/05/2021;
  - Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI số 02/BB-ĐHĐCĐ ngày 28/05/2021;
7. Địa chỉ website đăng tải thông tin trên: <http://www.pvire.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Nơi nhận**

- Như trên;
- Lưu VT, TH-ĐT, 4

**NGƯỜI ỦY QUYỀN CBTT**



**GIÁM ĐỐC KHỐI HOẠT ĐỘNG  
Phan Trịnh Quốc Kiên**

Số: 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM PVI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Giấy phép Thành lập và Hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI số 86 GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 01/10/2013 và giấy phép điều chỉnh số 86 GPĐC1/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 21/9/2018;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 02/BB-ĐHĐCĐ ngày 28/05/2021 của PVI Re,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 với một số chỉ tiêu chính như sau:

**1.1. Kết quả kinh doanh năm 2020:**

- Tổng doanh thu đạt 1.894,6 tỷ đồng, hoàn thành 107,7% kế hoạch; trong đó doanh thu từ hoạt động nhận TBH đạt 1.481,7 tỷ đồng, đạt 108,0% kế hoạch.
- Tổng chi phí là 1.713,7 tỷ đồng, tương đương 107,2% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 180,9 tỷ đồng, hoàn thành 112,8% kế hoạch và tăng trưởng 6,1% so với cùng kỳ. Trong đó, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm đạt 56,4 tỷ đồng, hoàn thành 112,5% kế hoạch và tăng trưởng 18,0% so với năm 2019. Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính đạt 124,5 tỷ đồng, hoàn thành 112,9% kế hoạch và tăng trưởng 1,5% so với cùng kỳ.
- Tổng vốn đầu tư tài chính bình quân năm 2020 đạt 1.672 tỷ đồng, tăng 217 tỷ đồng so với năm 2019.

## 1.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2021:

Đơn vị: tỷ đồng

	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	% so với 2020
Tổng tài sản	4,527.2	4,725.6	104.4%
Vốn chủ sở hữu	942.1	941.8	100.0%
Vốn điều lệ	728.0	728.0	100.0%
Tổng doanh thu	1,894.6	1,768.6	93.4%
Tổng chi phí	1,713.7	1,598.4	93.3%
Lợi nhuận trước thuế	180.9	170.2	94.1%
Lợi nhuận sau thuế	146.2	136.2	93.2%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	16%	16%	100.0%

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020; phương hướng, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021 với một số nội dung chính như sau:

### 2.1. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020:

- Tổ chức các cuộc họp theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn;
- Chỉ đạo hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2020 cũng như đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức là 16%. Đã hoàn thành chi trả tạm ứng cổ tức năm 2020 vào tháng 1 năm 2021 với tỷ lệ 9%.
- Chỉ đạo công tác kiện toàn cơ cấu tổ chức và công tác cán bộ.
- Chỉ đạo hoạt động đầu tư tài chính hiệu quả.
- Công tác quản trị công ty: Niêm yết thành công chứng khoán của PVI Re trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).
- Chỉ đạo thành công trong việc bảo vệ duy trì xếp hạng tín nhiệm mức B++ (Tốt).
- Chỉ đạo quyết liệt về công tác thu đòi công nợ, PVI Re đã được hoàn nhập 1,2 tỷ đồng chi phí dự phòng phải thu khó đòi so với thời điểm đầu năm.
- Chỉ đạo xây dựng và ban hành, triển khai Quy chế trả lương mới theo nguyên tắc đảm bảo chi trả tiền lương dựa trên giá trị cống hiến, tính chất công việc và hiệu quả kinh doanh.

### 2.2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021:

- Chỉ đạo PVI Re hoàn thành kế hoạch năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:
  - + Tổng doanh thu : 1.768,6 tỷ đồng;
  - + Tổng chi phí : 1.598,4 tỷ đồng;
  - + Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 170,2 tỷ đồng;
  - + Tỷ lệ chi trả cổ tức : 16%

- Chỉ đạo Ban điều hành đưa ra các giải pháp, chiến lược kinh doanh theo sát diễn biến thị trường nhằm mục tiêu tăng hiệu quả của hoạt động kinh doanh để tăng trưởng lợi nhuận.
- Tăng cường công tác quản trị, giám sát. Phân công nhiệm vụ, kế hoạch làm việc tới từng thành viên HĐQT. Xây dựng hệ thống Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro.
- Chỉ đạo công tác rà soát, đánh giá và quy hoạch cán bộ.
- Hoàn thành các thủ tục triển khai tăng vốn bằng hình thức chào bán đấu giá cổ phiếu PVI Re ra công chúng.
- Xây dựng hệ thống Công nghệ thông tin hiện đại để thuận tiện cho việc quản trị hệ thống.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam với một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019
1	Tổng tài sản	4.527.243.532.906	4.489.688.003.178
2	Vốn chủ sở hữu	942.145.070.766	860.256.720.686
3	Doanh thu thuần hoạt động KD bảo hiểm	772.728.971.929	687.268.093.046
4	Doanh thu hoạt động tài chính	147.838.451.550	135.108.542.063
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	180.860.962.127	170.482.024.383
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	146.150.248.843	140.646.455.484

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 4:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 với một số chỉ tiêu chính như sau:

**4.1. Phương án phân phối lợi nhuận của năm 2020:**

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế 2020	160.405.606.203	180.860.962.127
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	32.081.121.241	34.710.713.284
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	128.324.484.962	146.150.248.843
4	Trích quỹ dự trữ bắt buộc	5% LNST được chia	7.315.592.154
5	Lãi CLTG cuối kỳ không được chia lợi nhuận		0
6	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối		138.834.656.689
7	Trích Quỹ phúc lợi (1% LNST tương đương 1.461.502.488)	7% LNST	10.230.517.419
8	Trích Quỹ khen thưởng (6% LNST)		

	tương đương 8.769.014.931)		
9	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	Trích 1% LNST; nếu LNST cao hơn kế hoạch (KH): trích 1% LNST KH + 30% của phần LNST vượt KH	Trích 1% LNST tương đương 1.461.502.488
11	Tỷ lệ chi trả cổ tức (trên vốn điều lệ)	16%	16% tương đương 116.480.000.000
12	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2020		10.662.636.782
13	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối		27.887.067.144
14	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối		38.549.703.926

#### 4.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	170,2 tỷ đồng
2	Chi phí thuế Thu nhập hiện hành	Theo quy định hiện hành
3	Trích Quỹ dự trữ bắt buộc	5% LNST được chia
4	Trả cổ tức	16% trên vốn điều lệ 728 tỷ đồng
5	Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Trích 1% LNST
6	Trích Quỹ phúc lợi	1% LNST
7	Trích Quỹ khen thưởng	6% LNST

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 5:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2020 của PVIRE là công ty được lựa chọn kiểm toán cho Báo cáo hợp nhất của Công ty Cổ phần PVI.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 6:** Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 7:** Thông qua Phương án tăng vốn của PVI Re với một số nội dung chính như sau:

- **Phương thức phát hành:** Tăng vốn điều lệ thông qua hình thức chào bán đầu giá cổ phiếu ra công chúng
- **Số lượng cổ phần phát hành:** 31,6 triệu cổ phần;
- **Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông;
- **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần;
- **Số vốn điều lệ dự kiến huy động thêm:** 316 tỷ đồng

- Số vốn điều lệ mới sau khi tăng: 1.044 tỷ đồng
- Nguyên tắc xác định giá phát hành:  
HĐQT quyết định giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất.
- Mức giá chào bán mục tiêu: không thấp hơn 20.000 đồng/cổ phiếu.
- Số vốn PVI Re thực nhận được bổ sung cho hoạt động kinh doanh: Phụ thuộc vào mức đầu giá thành công, nhưng không thấp hơn 632 tỷ đồng.
- Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng.
- Thời gian thực hiện:  
Thời gian hoàn thành dự kiến: Trước năm 2023.  
Giao cho Hội đồng quản trị PVI Re quyết định thời gian cụ thể.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 8:** Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi và ban hành Điều lệ PVI Re.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 9:** Thông qua Tờ trình về việc ban hành và dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

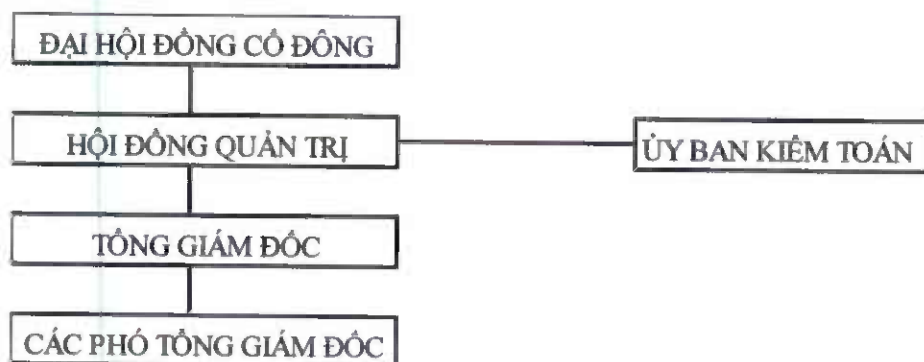
*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 10:** Thông qua Tờ trình về việc ban hành và dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị PVI Re.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 11:** Thông qua Tờ trình về việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức quản lý của PVI Re như sau:

Mô hình cơ cấu tổ chức quản lý công ty:



Giao Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thực hiện thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty theo đúng mô hình trên, tuân thủ các quy định của Pháp luật và các quy định nội bộ của PVI Re.

*[Handwritten signature]*

*[Handwritten signature]*

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 12:** Thông qua Tờ trình về việc điều chỉnh số lượng thành viên HĐQT PVI Re từ 07 thành viên xuống 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên là thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy Ban kiểm toán.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 13:** Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập HĐQT PVI Re nhiệm kỳ 2021 – 2026:

Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Anh Vũ, Ông Alexander Nicolai Neumann, Ông Lâm Nhật Sơn và bầu bổ sung thay thế một (01) thành viên độc lập Hội đồng quản trị PVI Re nhiệm kỳ 2021– 2026.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 14:** Thông qua Báo cáo kết quả đề cử, ứng cử bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2021– 2026.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 15:** Thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập HĐQT PVI Re nhiệm kỳ 2021 – 2026.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026 với kết quả như sau:

TT	Họ và tên	Số cổ phiếu biểu quyết tán thành	Tỷ lệ	Kết quả
1	Ông Trịnh Văn Lượng	70.779.351	100%	Trúng cử

**Điều 16:** Thông qua Phương án chi trả thù lao của HĐQT năm 2020 và dự toán thù lao HĐQT năm 2021 với một số nội dung chính như sau:

**16.1 Thù lao/tiền lương của HĐQT PVI Re năm 2020:**

- Số lượng thành viên HĐQT: 06 người bao gồm 01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách (chuyển chế độ từ kiêm nhiệm sang chuyên trách từ ngày 01/05/2020 theo Nghị quyết của HĐQT) và 05 Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm.
- Tổng thù lao/tiền lương đã chi của thành viên HĐQT năm 2020, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Tổng số tiền thù lao/lương (VNĐ)
I	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Anh Tuấn	1.827.000.000
II	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	147.000.000
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Alexander Nicolai Neumann	27.409.091
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Dương Thanh Francois	11.590.909
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Lâm Nhật Sơn	36.000.000
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Nguyễn Anh Vũ	27.409.091
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Phạm Thị Thanh Nga	8.590.909
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Trương Minh Đức	36.000.000
III	Tổng thù lao HĐQT năm 2020 đã chi (=I+II)	1.974.000.000
IV	Tiền lương đã chi của Tổng giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	2.284.150.000
	Tổng cộng (=III+IV)	4.258.150.000

**16.2 Kế hoạch thù lao/tiền lương của HĐQT năm 2021:**

- Số lượng thành viên HĐQT đến ngày 27/5/2021: 07 người, trong đó: 01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách và 06 Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm.
- Số lượng thành viên HĐQT từ ngày 28/5/2021: 05 người, trong đó: 01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách và 04 Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm.
- Kế hoạch thù lao/tiền lương của Thành viên HĐQT (bao gồm tiền lương của Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc) năm 2021 là: **5.320.500.000** đồng.  
Kế hoạch thù lao/tiền lương trên chưa bao gồm lương bổ sung/thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2021 do cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Mức thù lao của thành viên kiêm nhiệm năm 2021:
  - + Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm : 5.000.000 đồng/người/tháng
  - + Phó Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm : 4.000.000 đồng/người/tháng
  - + Thành viên HĐQT kiêm nhiệm : 3.000.000 đồng/người/tháng
  - + Thành viên độc lập HĐQT kiêm nhiệm (từ 01/01/2021-27/5/2021): 3.000.000 đồng/người/tháng
  - + Thành viên độc lập HĐQT kiêm nhiệm (từ 28/05/2021-31/12/2021): 10.000.000 đồng/người/tháng

Trường hợp có sự thay đổi về số lượng và/hoặc tiền lương các chức danh thành viên chuyên trách và kiêm nhiệm HĐQT được điều chỉnh theo Quyết định của cấp có thẩm quyền thì quỹ tiền lương sẽ được điều chỉnh tương ứng.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.779.351 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 17:** Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch tái bảo hiểm và các hoạt động phụ trợ bảo hiểm/tái bảo hiểm giữa PVI Re và Tổng công ty Bảo



hiểm PVI và giao cho Tổng giám đốc PVI Re xem xét, phê duyệt và ký kết/ủy quyền cho Người điều hành khác ký kết toàn bộ các hợp đồng tái bảo hiểm và các hợp đồng phụ trợ bảo hiểm/tái bảo hiểm với Bảo hiểm PVI, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và các quy định nội bộ của PVIRE

*Tổng số cổ phần của cổ đông có lợi ích liên quan tham dự Đại hội không có quyền biểu quyết: 53.604.634 cổ phần*

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 17.174.717 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nội dung này tại Đại hội.*

**Điều 18:** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của PVIRE thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/05/2021. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc các Khối và Kế toán trưởng có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA** *mmv*



**VŨ VĂN THẮNG**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 18;
- ĐHQĐ;
- Lưu: VT, HĐQT, 5



Số: 02/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2021

**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM PVI**

**I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY:**

1. Tên công ty: Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re)
2. Giấy phép Thành lập và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI số 86 GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 01/10/2013, Giấy phép điều chỉnh số 86/GPĐC1/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 21/9/2018;

**II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẠI HỘI:**

1. Thời gian: 9h00 – 11h00 ngày 28 tháng 5 năm 2021
2. Địa điểm: Phòng họp Tầng 26, Tòa nhà PVI – số 1 Phạm Văn Bạch, Cầu Giấy, Hà Nội.

**III. THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

- Đại diện của Công ty cổ phần PVI:  
+ Ông Phùng Tuấn Kiên – Phó Tổng giám đốc PVI Holdings
- PVI Re: Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành.
- Số người tham dự Đại hội là 11 người, đại diện cho 16 cổ đông tham dự trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền, đại diện số cổ phần sở hữu và được ủy quyền là 70.779.351 cổ phần, chiếm 97,2% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của PVI Re (số liệu tính đến thời điểm biểu quyết).

**IV. PHÂN KHAI MẠC:**

1. Để Đại hội tiến hành đúng quy định, Ông Phan Trịnh Quốc Kiên – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: tại thời điểm 9h00 phút ngày 28/5/2021, Số người tham dự Đại hội là 10 người, đại diện cho 15 cổ đông tham dự trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền, đại diện số cổ phần sở hữu và được ủy quyền là 70.777.151 cổ phần, chiếm 97,2% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của PVI Re tham dự Đại hội.  
Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của PVI Re, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 đủ điều kiện tiến hành.
2. Ông Phan Trịnh Quốc Kiên – Giám đốc Khối Hoạt động đã trình bày Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của PVI Re.  
Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
3. ĐHĐCĐ đã bầu Đoàn Chủ tịch gồm:
  - Ông Vũ Văn Thắng: Chủ tịch HĐQT PVI Re – Chủ tọa Đại hội

- Ông Trịnh Anh Tuấn: Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc PVI Re  
Thành phần Đoàn Chủ tịch được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4. ĐHĐCĐ đã bầu Ban Thư ký gồm:

- Bà Nguyễn Minh Tâm: Trưởng phòng THĐT – Trưởng ban
  - Ông Đỗ Văn Linh: Chuyên viên phòng THĐT – Thành viên
- Thành phần Ban Thư ký được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

5. Thông qua chương trình nghị sự của Đại hội:

Ông Vũ Văn Thắng – Chủ tọa ĐHĐCĐ thông báo chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, cụ thể:

- 5.1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh 2021;
- 5.2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020; Phương hướng, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021;
- 5.3. Tờ trình về việc Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020;
- 5.4. Tờ trình về việc Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021;
- 5.5. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;
- 5.6. Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT;
- 5.7. Tờ trình về việc Phương án tăng vốn của PVI Re;
- 5.8. Tờ trình về việc sửa đổi và dự thảo Điều lệ Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI;
- 5.9. Tờ trình về việc ban hành và dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
- 5.10. Tờ trình về việc ban hành và dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị PVI Re;
- 5.11. Tờ trình việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức PVI Re;
- 5.12. Tờ trình việc điều chỉnh số lượng thành viên HĐQT PVI Re;
- 5.13. Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT PVI Re;
- 5.13.1 Báo cáo kết quả đề cử, ứng cử thành viên độc lập HĐQT PVI Re;
- 5.13.2 Tờ trình về việc bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập HĐQT PVI Re;
- 5.14. Tờ trình về việc báo cáo chi trả thù lao của HĐQT năm 2020 và dự toán thù lao HĐQT năm 2021;
- 5.15. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ: Tờ trình về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch tái bảo hiểm và các hoạt động phụ trợ bảo hiểm/tái bảo hiểm giữa PVI Re và Tổng công ty Bảo hiểm PVI.

Chương trình được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

6. ĐHĐCĐ đã bầu Ban Kiểm phiếu gồm:

- |  |            |              |
|--|------------|--------------|
| Ông Ngô Thanh Hải – Kế toán trưởng:                    | Trưởng ban | : Trưởng ban |
| Ông Phạm Tùng Khánh – Chuyên viên Phòng 1:             | Thành viên | : Thành viên |
| Ông Vũ Thế Truyền – Chuyên viên Phòng Tổng hợp đầu tư: |            | : Thành viên |

Thành phần Ban Kiểm phiếu được ĐHCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**V. NỘI DUNG BÁO CÁO, TỜ TRÌNH:**

1. Ông Trịnh Anh Tuấn - Tổng Giám đốc PVI Re trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 (*chi tiết Báo cáo được đính kèm*), cụ thể:

**1.1. Kết quả kinh doanh năm 2020:**

- Tổng doanh thu đạt 1.894,6 tỷ đồng, hoàn thành 107,7% kế hoạch; trong đó doanh thu từ hoạt động nhận TBH đạt 1.481,7 tỷ đồng, đạt 108,0% kế hoạch.
- Tổng chi phí là 1.713,7 tỷ đồng, tương đương 107,2% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 180,9 tỷ đồng, hoàn thành 112,8% kế hoạch và tăng trưởng 6,1% so với cùng kỳ. Trong đó, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm đạt 56,4 tỷ đồng, hoàn thành 112,5% kế hoạch và tăng trưởng 18,0% so với năm 2019. Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính đạt 124,5 tỷ đồng, hoàn thành 112,9% kế hoạch và tăng trưởng 1,5% so với cùng kỳ.
- Tổng vốn đầu tư tài chính bình quân năm 2020 đạt 1.672 tỷ đồng, tăng 217 tỷ đồng so với năm 2019.

**1.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2021:**

*Đơn vị: tỷ đồng*

	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	% so với 2020
Tổng tài sản	4,527.2	4,725.6	104.4%
Vốn chủ sở hữu	942.1	941.8	100.0%
Vốn điều lệ	728.0	728.0	100.0%
Tổng doanh thu	1,894.6	1,768.6	93.4%
Tổng chi phí	1,713.7	1,598.4	93.3%
Lợi nhuận trước thuế	180.9	170.2	94.1%
Lợi nhuận sau thuế	146.2	136.2	93.2%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	16%	16%	100.0%

2. Ông Trịnh Anh Tuấn - Tổng Giám đốc PVI Re trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020; phương hướng, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021 (*chi tiết Báo cáo được đính kèm*) với một số nội dung chính như sau:

**2.1. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020:**

- Tổ chức các cuộc họp theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn;
- Chỉ đạo hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2020 cũng như đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức là 16%. Đã hoàn thành chi trả tạm ứng cổ tức năm 2020 vào tháng 1 năm 2021 với tỷ lệ 9%.
- Chỉ đạo công tác kiện toàn cơ cấu tổ chức và công tác cán bộ.

- Chỉ đạo hoạt động đầu tư tài chính hiệu quả.
- Công tác quản trị công ty: Niêm yết thành công chứng khoán của PVI Re trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).
- Chỉ đạo thành công trong việc bảo vệ duy trì xếp hạng tín nhiệm mức B++ (Tốt).
- Chỉ đạo quyết liệt về công tác thu đòi công nợ, PVI Re đã được hoàn nhập 1,2 tỷ đồng chi phí dự phòng phải thu khó đòi so với thời điểm đầu năm.
- Chỉ đạo xây dựng và ban hành, triển khai Quy chế trả lương mới theo nguyên tắc đảm bảo chi trả tiền lương dựa trên giá trị cống hiến, tính chất công việc và hiệu quả kinh doanh.

## 2.2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021:

- Chỉ đạo PVI Re hoàn thành kế hoạch năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:
  - + Tổng doanh thu : 1.768,6 tỷ đồng;
  - + Tổng chi phí : 1.598,4 tỷ đồng;
  - + Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 170,2 tỷ đồng;
  - + Tỷ lệ chi trả cổ tức : 16%
- Chỉ đạo Ban điều hành đưa ra các giải pháp, chiến lược kinh doanh theo sát diễn biến thị trường nhằm mục tiêu tăng hiệu quả của hoạt động kinh doanh để tăng trưởng lợi nhuận.
- Tăng cường công tác quản trị, giám sát. Phân công nhiệm vụ, kế hoạch làm việc tới từng thành viên HĐQT. Xây dựng hệ thống Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro.
- Chỉ đạo công tác rà soát, đánh giá và quy hoạch cán bộ.
- Hoàn thành các thủ tục triển khai tăng vốn bằng hình thức chào bán đấu giá cổ phiếu PVI Re ra công chúng.
- Xây dựng hệ thống Công nghệ thông tin hiện đại để thuận tiện cho việc quản trị hệ thống.

3. Ông Ngô Thanh Hải – Kế toán trưởng PVI Re trình bày Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán (chi tiết Báo cáo được đính kèm) với một số nội dung chính như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019
1	Tổng tài sản	4.527.243.532.906	4.489.688.003.178
2	Vốn chủ sở hữu	942.145.070.766	860.256.720.686
3	Doanh thu thuần hoạt động KD bảo hiểm	772.728.971.929	687.268.093.046
4	Doanh thu hoạt động tài chính	147.838.451.550	135.108.542.063
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	180.860.962.127	170.482.024.383
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	146.150.248.843	140.646.455.484

4. Ông Ngô Thanh Hải – Kế toán trưởng PVI Re trình bày Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 (chi tiết Tờ trình được đính kèm), với một số nội dung chính như sau:

**4.1. Phương án phân phối lợi nhuận của năm 2020:**

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế 2020	160.405.606.203	180.860.962.127
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	32.081.121.241	34.710.713.284
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	128.324.484.962	146.150.248.843
4	Trích quỹ dự trữ bắt buộc	5% LNST được chia	7.315.592.154
5	Lãi CLTG cuối kỳ không được chia lợi nhuận		0
6	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối		138.834.656.689
7	Trích Quỹ phúc lợi (1% LNST tương đương 1.461.502.488)	7% LNST	10.230.517.419
8	Trích Quỹ khen thưởng (6% LNST tương đương 8.769.014.931)		
9	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	Trích 1% LNST; nếu LNST cao hơn kế hoạch (KH): trích 1% LNST KH + 30% của phần LNST vượt KH	Trích 1% LNST tương đương 1.461.502.488
11	Tỷ lệ chi trả cổ tức (trên vốn điều lệ)	16%	16% tương đương 116.480.000.000
12	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2020		10.662.636.782
13	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối		27.887.067.144
14	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối		38.549.703.926

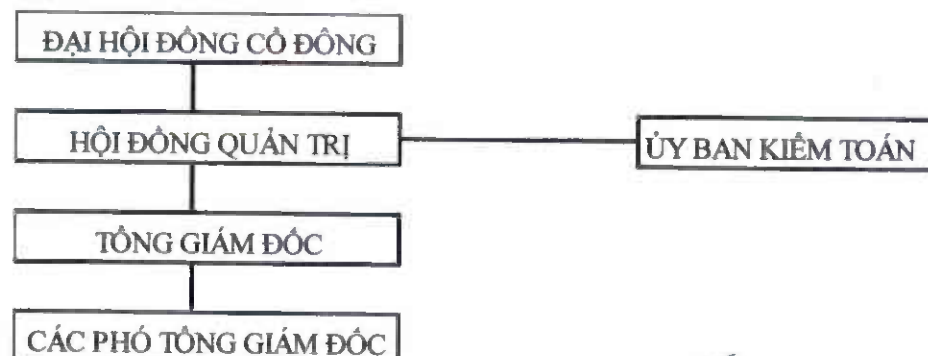
**4.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:**

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	170,2 tỷ đồng
2	Chi phí thuế Thu nhập hiện hành	Theo quy định hiện hành
3	Trích Quỹ dự trữ bắt buộc	5% LNST được chia
4	Trả cổ tức	16% trên vốn điều lệ 728 tỷ đồng
5	Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Trích 1% LNST
6	Trích Quỹ phúc lợi	1% LNST
7	Trích Quỹ khen thưởng	6% LNST

5. Ông Ngô Thanh Hải – Kế toán trưởng PVI Re trình bày Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 (chi tiết Tờ trình được đính kèm), theo đó trình ĐHĐCĐ lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2021 của PVI Re là công ty được lựa chọn kiểm toán cho Báo cáo hợp nhất của Công ty Cổ phần PVI.




6. Ông Nguyễn Anh Vũ – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị PVI Re trình bày Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị (chi tiết Báo cáo được đính kèm).
7. Ông Trịnh Anh Tuấn – Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình về việc Phương án tăng vốn của PVI Re (Tờ trình được đính kèm) với một số nội dung chính như sau:
  - **Phương thức phát hành:** Tăng vốn điều lệ thông qua hình thức chào bán đầu giá cổ phiếu ra công chúng
  - **Số lượng cổ phần phát hành:** 31,6 triệu cổ phần;
  - **Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông;
  - **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần;
  - **Số vốn điều lệ dự kiến huy động thêm:** 316 tỷ đồng
  - **Số vốn điều lệ mới sau khi tăng:** 1.044 tỷ đồng
  - **Nguyên tắc xác định giá phát hành:**  
 HĐQT quyết định giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất.
  - **Mức giá chào bán mục tiêu:** không thấp hơn 20.000 đồng/cổ phiếu.
  - **Số vốn PVI Re thực nhận** được bổ sung cho hoạt động kinh doanh: Phụ thuộc vào mức đầu giá thành công, nhưng không thấp hơn 632 tỷ đồng.
  - **Quy định về hạn chế chuyển nhượng:** Không hạn chế chuyển nhượng.
  - **Thời gian thực hiện:**  
 Thời gian hoàn thành dự kiến: Trước năm 2023.  
 Giao cho Hội đồng quản trị PVI Re quyết định thời gian cụ thể.
8. Ông Phan Trịnh Quốc Kiên – Giám đốc Khối Hoạt động trình bày Tờ trình về việc sửa đổi và dự thảo Điều lệ Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI (chi tiết Tờ trình và dự thảo được đính kèm).
9. Ông Phan Trịnh Quốc Kiên – Giám đốc Khối Hoạt động trình bày Tờ trình về việc ban hành và dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty (chi tiết Tờ trình và dự thảo được đính kèm).
10. Ông Phan Trịnh Quốc Kiên – Giám đốc Khối Hoạt động trình bày Tờ trình về việc ban hành và dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị PVI Re (chi tiết Tờ trình và dự thảo được đính kèm).
11. Ông Phan Trịnh Quốc Kiên – Giám đốc Khối Hoạt động trình bày Tờ trình về việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức quản lý của PVI Re (chi tiết Tờ trình được đính kèm) như sau:  
 Mô hình cơ cấu tổ chức quản lý công ty như sau:



Giao Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thực hiện thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty theo đúng mô hình trên, tuân thủ các quy định của Pháp luật và các quy định nội bộ của PVI Re.

12. Ông Phan Trịnh Quốc Kiên – Giám đốc Khởi Hoạt động trình bày Tờ trình về việc điều chỉnh số lượng thành viên HĐQT PVI Re (chi tiết Tờ trình được đính kèm). ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội Tờ trình về việc điều chỉnh số lượng thành viên HĐQT PVI Re từ 07 thành viên xuống 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên là thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy Ban kiểm toán.
13. Ông Phan Trịnh Quốc Kiên – Giám đốc Khởi Hoạt động trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập HĐQT PVI Re (chi tiết Tờ trình được đính kèm). ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Anh Vũ, Ông Alexander Nicolai Neumann và Ông Lâm Nhật Sơn và bầu bổ sung thay thế một (01) thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026.
- 13.1 Ông Phan Trịnh Quốc Kiên – Giám đốc Khởi Hoạt động trình bày Báo cáo kết quả đề cử, ứng cử bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị PVI Re nhiệm kỳ 2021 – 2026 (chi tiết Báo cáo được đính kèm). ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội Báo cáo kết quả đề cử, ứng cử bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị PVI Re nhiệm kỳ 2021 – 2026.
- 13.2 Ông Phan Trịnh Quốc Kiên – Giám đốc Khởi Hoạt động trình bày Tờ trình về việc bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị PVI Re nhiệm kỳ 2021 – 2026 (chi tiết Tờ trình được đính kèm). ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội việc bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026 theo danh sách đề cử như sau:

TT	Họ và tên	Cổ đông/nhóm cổ đông đề cử
1	Ông Trịnh Văn Lượng	Công ty cổ phần PVI

14. Ông Phan Trịnh Quốc Kiên – Giám đốc Khởi Hoạt động trình bày Tờ trình về việc Báo cáo chi trả thù lao của HĐQT năm 2020 và dự toán thù lao HĐQT năm 2021 (chi tiết Tờ trình được đính kèm) với nội dung chính như sau:

**14.1 Thù lao/tiền lương của HĐQT PVI Re năm 2020:**

- Số lượng thành viên HĐQT: 06 người bao gồm 01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách (chuyển chế độ từ kiêm nhiệm sang chuyên trách từ ngày 01/05/2020 theo Nghị quyết của HĐQT) và 05 Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm.
- Tổng thù lao/tiền lương đã chi của thành viên HĐQT năm 2020, cụ thể như sau:



TT	Chức danh	Tổng số tiền thù lao/lương (VNĐ)
I	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Anh Tuấn	1.827.000.000
II	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	147.000.000
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Alexander Nicolai Neumann	27.409.091
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Dương Thanh Francois	11.590.909
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Lâm Nhật Sơn	36.000.000
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Nguyễn Anh Vũ	27.409.091
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Phạm Thị Thanh Nga	8.590.909
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Trương Minh Đức	36.000.000
III	Tổng thù lao HĐQT năm 2020 đã chi (=I+II)	1.974.000.000
IV	Tiền lương đã chi của Tổng giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	2.284.150.000
	Tổng cộng (=III+IV)	4.258.150.000

#### 14.2 Kế hoạch thù lao/tiền lương của HĐQT năm 2021:

- Số lượng thành viên HĐQT đến ngày 27/5/2021: 07 người, trong đó: 01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách và 06 Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm.
- Số lượng thành viên HĐQT từ ngày 28/5/2021: 05 người, trong đó: 01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách và 04 Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm.
- Kế hoạch thù lao/tiền lương của Thành viên HĐQT (bao gồm tiền lương của Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc) năm 2021 là: 5.320.500.000 đồng.  
Kế hoạch thù lao/tiền lương trên chưa bao gồm lương bổ sung/thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2021 do cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Mức thù lao của thành viên kiêm nhiệm năm 2021:
  - + Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm : 5.000.000 đồng/người/tháng
  - + Phó Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm : 4.000.000 đồng/người/tháng
  - + Thành viên HĐQT kiêm nhiệm : 3.000.000 đồng/người/tháng
  - + Thành viên độc lập HĐQT kiêm nhiệm (từ 01/01/2021-27/5/2021): 3.000.000 đồng/người/tháng
  - + Thành viên độc lập HĐQT kiêm nhiệm (từ 28/05/2021-31/12/2021): 10.000.000 đồng/người/tháng

Trường hợp có sự thay đổi về số lượng và/hoặc tiền lương các chức danh thành viên chuyên trách và kiêm nhiệm HĐQT được điều chỉnh theo Quyết định của cấp có thẩm quyền thì quỹ tiền lương sẽ được điều chỉnh tương ứng.



15. Ông Phan Trịnh Quốc Kiên – Giám đốc Khối Hoạt động trình bày Tờ trình về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch tái bảo hiểm và các hoạt động phụ trợ bảo hiểm/tái bảo hiểm giữa PVI Re và Tổng công ty Bảo hiểm PVI (*chi tiết Tờ trình được đính kèm*) với nội dung chính như sau: thông qua và giao cho Tổng giám đốc PVI Re xem xét, phê duyệt và ký kết/ủy quyền cho Người điều hành khác ký kết toàn bộ các hợp đồng tái bảo hiểm và các hợp đồng phụ trợ bảo hiểm/tái bảo hiểm với Tổng công ty Bảo hiểm PVI, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và các quy định nội bộ của PVI Re.

#### VI. THẢO LUẬN:

Các cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ đã tiến hành thảo luận các nội dung vừa được trình tại ĐHĐCĐ.

#### VII. TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ

Ông Ngô Thanh Hải, Kế toán trưởng – Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày Quy chế bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026 của PVI Re.

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội Quy chế bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026 của PVI Re.

Sau đó, Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.

#### VIII. KẾT QUẢ BẦU CỬ:

1. Ông Ngô Thanh Hải - Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết các nội dung được trình bày tại Đại hội như sau:

Tổng số Phiếu phát ra: 11 phiếu, đại diện cho 70.779.351 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số Phiếu thu về: 11 phiếu, đại diện cho 70.779.351 cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó:

*Số phiếu hợp lệ: 11 phiếu đại diện cho 70.779.351 cổ phần có quyền biểu quyết*

*Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết.*

Nội dung	Tổng số cổ phần và tỷ lệ biểu quyết		
	Đồng ý (%, cổ phần)	Không đồng ý (%, cổ phần)	Không có ý kiến (%, cổ phần)
1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh 2021	100%	0%	0%
	70.779.351 cp	0 cp	0 cp
2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020; Phương hướng, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021	100%	0%	0%
	70.779.351 cp	0 cp	0 cp

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020	100%	0%	0%
	70.779.351 cp	0 cp	0 cp
4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021	100%	0%	0%
	70.779.351 cp	0 cp	0 cp
5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021	100%	0%	0%
	70.779.351 cp	0 cp	0 cp
6. Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT	100%	0%	0%
	70.779.351 cp	0 cp	0 cp
7. Thông qua Phương án tăng vốn của PVI Re	100%	0%	0%
	70.779.351 cp	0 cp	0 cp
8. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi và dự thảo Điều lệ Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI	100%	0%	0%
	70.779.351 cp	0 cp	0 cp
9. Thông qua Tờ trình về việc ban hành và dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty	100%	0%	0%
	70.779.351 cp	0 cp	0 cp
10. Thông qua Tờ trình về việc ban hành và dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị PVI Re	100%	0%	0%
	70.779.351 cp	0 cp	0 cp
11. Thông qua Tờ trình về việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức PVI Re	100%	0%	0%
	70.779.351 cp	0 cp	0 cp
12. Thông qua Báo cáo chi trả thù lao của HĐQT năm 2020 và dự toán thù lao HĐQT năm 2021	100%	0%	0%
	70.779.351 cp	0 cp	0 cp
13. Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch tái bảo hiểm và các hoạt động phụ trợ bảo hiểm/tái bảo hiểm giữa PVI Re và Tổng công ty Bảo hiểm PVI	100%	0%	0%
	17.174.717 cp	0 cp	0 cp
* Tổng số cổ phần của cổ đông có lợi ích liên quan tham dự Đại hội không có quyền biểu quyết: 53.604.634 cp			

Như vậy 13 nội dung trên đã được ĐHCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.




2. Ông Ngô Thanh Hải - Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập HĐQT PVI Re nhiệm kỳ 2021- 2026 như sau:

TT	Họ và tên	Số CP biểu quyết tán thành	Tỷ lệ	Kết quả
1	Ông Trịnh Văn Lượng	70.779.351	100%	Trúng cử

**IX. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:**

Bà Nguyễn Minh Tâm – Trưởng Ban Thư ký ĐHĐCĐ trình bày Biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Biên bản và Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ.

*Đại hội bế mạc hồi 11h00 cùng ngày./.*

**TM. BAN THƯ KÝ  
TRƯỞNG BAN**



**NGUYỄN MINH TÂM**

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**VŨ VĂN THẮNG**

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- Các TV HĐQT;
- Lưu VT, HĐQT, 3.

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả kinh doanh năm 2020 Kế hoạch kinh doanh năm 2021**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

#### **PHẦN 1: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020**

##### **I. Kết quả kinh doanh năm 2020**

So với kết hoạch kinh doanh 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kết quả kinh doanh năm 2020 đã đạt được như sau:

- Tổng doanh thu đạt **1.894,6** tỷ đồng, hoàn thành 107,7% kế hoạch; trong đó doanh thu từ hoạt động nhận TBH đạt 1.481,7 tỷ đồng, đạt 108,0% kế hoạch.
- Tổng chi phí là **1.713,7** tỷ đồng, tương đương 107,2% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế đạt **180,9** tỷ đồng, hoàn thành 112,8% kế hoạch và tăng trưởng 6,1% so với cùng kỳ. Trong đó, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm đạt 56,4 tỷ đồng, hoàn thành 112,5% kế hoạch và tăng trưởng 18,0% so với năm 2019. Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính đạt **124,5** tỷ đồng, hoàn thành 112,9% kế hoạch và tăng trưởng 1,5% so với cùng kỳ.

**Bảng 1: Thực hiện các chỉ tiêu chính**

Đơn vị: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2020	% so với kế hoạch	Thực hiện năm 2019	% so với cùng kỳ
<b>TỔNG DOANH THU</b>	1,894.6	1,759.0	107.7%	1,902.6	99.6%
Doanh thu phí nhận TBH	1,481.7	1,372.0	108.0%	1,512.9	97.9%
Thu hoa hồng nhượng TBH	251.7	252.2	99.8%	242.7	103.7%
Doanh thu khác từ HĐBH	13.3	11.2	119.1%	11.9	112.1%
Doanh thu hoạt động tài chính	147.8	123.7	119.5%	135.1	109.4%
Doanh thu khác	-	0.0		0.0	0.0%
<b>TỔNG CHI PHÍ</b>	1,713.7	1,598.6	107.2%	1,732.1	98.9%
Phí nhượng TBH	975.0	923.6	105.6%	945.8	103.1%
Chi trả bồi thường thuộc TNGL	191.2	169.6	112.7%	154.5	123.7%
Trích lập dự phòng nghiệp vụ	52.1	40.5	128.7%	208.7	25.0%
+ Dự phòng bồi thường	40.9	76.0	53.9%	46.5	88.0%
+ Dự phòng phí	(1.0)	-42.2	2.3%	134.4	-0.7%
+ Dự phòng IBRN	(3.0)	-6.8	44.7%	10.8	-28.0%
+ Dự phòng DDL	15.2	13.5	113.0%	17.0	89.3%
Hoa hồng nhận TBH	381.8	376.8	101.3%	338.0	113.0%
Chi khác HĐKD bảo hiểm	56.0	44.8	125.1%	46.3	120.9%
Chi phí quản lý	34.2	29.9	114.4%	26.3	130.1%
Chi phí hoạt động tài chính	23.3	13.4	174.5%	12.4	188.0%
Chi phí khác	0.0	-		0.0	
<b>LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	180.9	160.4	112.8%	170.5	106.1%
Lợi nhuận kinh doanh bảo hiểm	56.4	50.1	112.5%	47.8	117.9%
Lợi nhuận đầu tư tài chính	124.5	110.3	112.9%	122.7	101.5%
<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	146.2	128.3	113.9%	140.6	103.9%
Tỷ lệ kết hợp	89.2%	90.0%		89.3%	
Tỷ lệ bồi thường	46.9%	50.3%		51.5%	
Tỷ lệ chi phí	42.3%	39.7%		37.8%	

**Về phí nhận TBH**

Năm 2020, PVI Re tiếp tục bám sát kế hoạch doanh thu phí nhận TBH và các chính sách khai thác nhận/nuôi dưỡng hiện hành. Cơ cấu, tỷ trọng doanh thu nhận TBH theo nguồn đã được dịch chuyển đúng hướng.

Đối với nguồn nhận từ PVI Ins, PVI Re tiếp tục tập trung tối đa hóa hiệu quả thu xếp. Phí nhận TBH đạt 862,9 tỷ đồng, hoàn thành 105,0% kế hoạch.

Đối với nguồn nhận từ trong nước, ngay từ đầu năm 2020, PVI Re đã tập trung đẩy mạnh nhận TBH từ thị trường trong nước theo đúng định hướng đã đề ra. Kết quả năm 2020, phí nhận thực tế phát sinh đạt 453,7 tỷ đồng, bằng 113,4% so với kế hoạch đề ra và tăng trưởng hơn 16,5% so với cùng kỳ. Năm 2020, tỷ trọng doanh thu nguồn trong nước trên tổng doanh thu phí nhận tăng từ 25,7% năm 2019 lên 30,6%.

Với nguồn nhận nước ngoài, doanh thu phí nhận đạt 165,0 tỷ đồng, hoàn thành 109,6% kế hoạch và tăng 14,4% so với cùng kỳ, thực hiện theo đúng kế hoạch về doanh thu đã đặt ra.

Tỷ trọng doanh thu phí nhận nguồn từ PVI Ins giảm so với cùng kỳ năm ngoái, trong khi đó tỷ trọng doanh thu phí nhận khai thác từ nguồn trong nước và nước ngoài đều tăng so với năm 2019, theo đúng định hướng mà Ban Lãnh đạo đã đề ra.

#### Về hoạt động đầu tư tài chính,

Tổng vốn đầu tư tài chính bình quân năm 2020 đạt 1.672 tỷ đồng, tăng 217 tỷ đồng so với năm 2019.

Tỷ trọng lợi nhuận ĐTTC trên tổng lợi nhuận trước thuế đạt 69%.

**Bảng 2: Hoạt động đầu tư tài chính**

*Đơn vị: tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch lũy kế	Thực hiện Lũy kế	% so với KH lũy kế	Lũy kế cùng kỳ 2019	% so với cùng kỳ
Doanh thu tài chính	123.7	147.8	120%	135.1	109%
Chi phí tài chính	13.4	23.3	175%	12.4	188%
Lợi nhuận ĐTTC	110.3	124.5	113%	122.7	101%

Lợi nhuận hoạt động đầu tư tài chính đạt 124,5 tỷ, hoàn thành 113% so với kế hoạch đề ra. Kết quả đạt được trên là do:

- Trong điều kiện lãi suất tiền gửi chung của thị trường giảm mạnh do tình hình dịch bệnh, hoạt động tiền gửi ngân hàng năm 2020 vẫn đạt lãi suất bình quân 7,6%/năm tương đương với thực hiện năm 2019 do PVI Re duy trì được một số hợp đồng tiền gửi dài hạn.
- Tích cực thu đòi công nợ nhanh chóng, tối đa hóa hiệu quả dòng tiền của công ty, nâng cao hiệu quả đầu tư.

## II. Các thành tựu nổi bật trong năm 2020

- Doanh thu, lợi nhuận tăng trưởng ấn tượng:

Trong năm 2020, PVI Re đã nỗ lực hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế, đạt 180,9 tỷ đồng, hoàn thành 112.8% kế hoạch và tăng trưởng 6,1% so với cùng kỳ, trong đó hoàn thành kế hoạch cả lợi nhuận kinh doanh bảo hiểm và lợi nhuận đầu tư tài chính. Đây là mức lợi nhuận trước thuế cao nhất trong lịch sử kể từ khi thành lập của PVI Re.

- Niêm yết thành công chứng khoán của PVI Re trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX):
  - + 30/09/2020: PVI Re được chấp thuận niêm yết tại HNX
  - + 24/12/2020: Cổ phiếu PVI Re (PRE) chính thức giao dịch trên HNX
  - + Tên chứng khoán: Cổ phiếu Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI

- + Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- + Mã chứng khoán: PRE
- + Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- + Số lượng chứng khoán niêm yết: 72.800.000 cổ phiếu
- + Tổng giá trị chứng khoán niêm yết: 728.000.000.000 đồng
- + Ngày giao dịch đầu tiên: ngày 24/12/2020
- + Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên: 20.000 đồng/cổ phiếu

- Thị trường trong nước tăng trưởng và phát triển đúng định hướng:

Phí nhận TBH thị trường trong nước năm 2020 đạt 453,7 tỷ đồng, bằng 113,4% so với kế hoạch đề ra và tăng trưởng hơn 16,5% so với cùng kỳ.

Năm 2020, tỷ trọng doanh thu nguồn trong nước trên tổng doanh thu phí nhận tăng từ 25,7% năm 2019 lên 30,6%.

- Trở thành công ty tái bảo hiểm số 1 tại thị trường Lào:

Năm 2020, ghi nhận sự bứt phá vượt bậc về doanh thu khai thác tại thị trường Lào. PVI Re đã rất năng động, sáng tạo trong việc thực hiện các chính sách khai thác tại thị trường Lào, vươn lên trở thành công ty TBH số 1 tại thị trường Lào trong điều kiện khó khăn trong việc tiếp cận thị trường quốc tế nói chung và thị trường Lào nói riêng do tình hình dịch bệnh năm 2020.

Doanh thu từ thị trường Lào đạt 52 tỷ, tăng gấp 3 lần so với năm 2019.

- Thành công trong việc bảo vệ duy trì xếp hạng tín nhiệm B++:

Năm 2020, PVI Re đã thành công trong việc bảo vệ duy trì xếp hạng tín nhiệm mức B++ (Tốt) trong bối cảnh rất nhiều nhà Tái bảo hiểm trên thế giới bị hạ mức xếp hạng do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

- Hoạt động đầu tư tài chính hiệu quả với tổng vốn đầu tư tài chính bình quân năm 2020 đạt 1.672 tỷ đồng, tăng 217 tỷ đồng so với năm 2019. Lợi nhuận hoạt động đầu tư tài chính đạt 124,5 tỷ, hoàn thành 113% so với kế hoạch, chiếm 69% tổng lợi nhuận trước thuế.

- Hoạt động thanh toán công nợ chuyển mình tích cực:

Năm 2020, nhờ sự nỗ lực, phối hợp của tất cả các bộ phận kinh doanh, Phòng Thanh toán nghiệp vụ, Phòng Bồi thường trong công tác thu đòi công nợ đặc biệt là công nợ bồi thường quá hạn, vấn đề thanh toán bồi thường đã có những chuyển mình tích cực. Năm 2020 là năm đầu tiên sau 5 năm liên tiếp cả dòng tiền bảo hiểm và dòng tiền Đầu tư tài chính đều đạt dương, tăng vượt bậc dòng tiền net thu được.

Trong năm 2020, PVI Re đã tích cực giải quyết vấn đề công nợ với các khách hàng còn nhiều vướng mắc. Kết quả, trong năm 2020, PVI Re đã thu đòi được nhiều khoản nợ tồn đọng. Tỷ lệ thu đòi công nợ TBH đạt 86%, tăng 10% so với năm 2019, trong đó tỷ lệ thu đòi công nợ về bồi thường đạt 83%, tăng hơn 15% so với năm trước.



**Bảng 3: Công nợ phải thu khó đòi đã bù trừ***Đơn vị: tỷ đồng*

<b>Công nợ quá hạn</b>	<b>Tại 31/12/2019</b>	<b>Tại 31/12/2020</b>
Tổng công nợ quá hạn	12.19	7.66
Số dự phòng phải thu	6.77	5.53

Tại 31/12/2020, PVI Re đã được **hoàn nhập 1,2 tỷ đồng** chi phí dự phòng phải thu khó đòi so với thời điểm đầu năm.

- Tổ chức thành công hội nghị khách hàng năm 2020 và chương trình Tái bảo hiểm cơ bản – Khóa 1, đào tạo kiến thức cơ bản cho nhân viên các công ty thị trường trong nước.
- Công tác tuyển dụng và đào tạo:
  - + Tuyển dụng mới: 5 cán bộ
  - + Bổ nhiệm: 1 trưởng phòng
  - + Tài trợ chương trình học CII: 4 cán bộ
  - + Tổ chức các đợt đào tạo nội bộ
- Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin đạt được nhiều thành tựu có ý nghĩa góp phần tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguồn nhân lực, chi phí in ấn, không gian lưu trữ. Trong năm 2020, PVI Re đã triển khai các hệ thống EPAY, ECASH, EPEN và đặc biệt là hệ thống thanh toán tái bảo hiểm online với khách hàng.
- Công tác quản trị công ty:
  - + Chính thức trở thành công ty niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, mô hình quản trị đang dần hoàn thiện phù hợp với tình hình phát triển của công ty cũng như quy định của Pháp luật đối với công ty đại chúng.
  - + Hoàn thành chỉ tiêu cổ tức 16% cho năm 2020.
- Quyền lợi người lao động được quan tâm và cải thiện, thu nhập người lao động bình quân tăng 20% so với năm 2019. Năm 2020, PVI Re đã ban hành và triển khai quy chế lương mới, tạo động lực lớn để thúc đẩy nâng cao năng suất lao động cũng như tạo sự gắn kết lâu dài của người lao động với công ty cũng như thu hút những nhân sự giỏi, có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao.

## **PHẦN 2: KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021**

### **I. Căn cứ chính xây dựng kế hoạch**

- Kế hoạch kinh doanh 2021 được xây dựng dựa trên cơ sở vốn điều lệ của công ty không thay đổi ở mức 728 tỷ.
- Kế hoạch năm 2021, tổng doanh thu kế hoạch đạt 1.768,6 tỷ đồng, giảm khoảng 6,6% so với năm 2020. Lợi nhuận trước thuế đạt 170,2 tỷ.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021 là 16% trên vốn điều lệ bình quân.

## II. Các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2021

Đơn vị: tỷ đồng

	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	% so với 2020
Tổng tài sản	4,527.2	4,725.6	104.4%
Vốn chủ sở hữu	942.1	941.8	100.0%
Vốn điều lệ	728.0	728.0	100.0%
Tổng doanh thu	1,894.6	1,768.6	93.4%
Tổng chi phí	1,713.7	1,598.4	93.3%
Lợi nhuận trước thuế	180.9	170.2	94.1%
Lợi nhuận sau thuế	146.2	136.2	93.2%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	16%	16%	100.0%

## III. Kế hoạch công việc trọng tâm năm 2021:

- Hoàn thành các thủ tục triển khai tăng vốn bằng hình thức chào bán đầu giá cổ phiếu PVI Re ra công chúng.
- Cổ tức năm 2021 đạt mức 16%.
- Tiếp tục định hướng phát triển hiệu quả, bền vững. Tập trung đẩy mạnh phí giữ lại. Tăng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh TBH.
- Tiếp tục mở rộng và phát triển thị trường trong nước. Chú trọng đánh giá hiệu quả từng hợp đồng khai thác, tăng mức giữ lại hợp lý.
- Tiếp tục tái cấu trúc nguồn nước ngoài, tập trung tái tục các dịch vụ có hiệu quả.
- Tối đa hóa hiệu quả dòng tiền phục vụ công tác đầu tư tài chính, đồng thời tìm kiếm các cơ hội đầu tư an toàn, đem lại hiệu quả cao trong bối cảnh mặt bằng lãi suất đang xuống thấp.

## IV. Các giải pháp thực hiện

### Giải pháp về kinh doanh:

- Về thu xếp TBH:
  - + Hoàn thiện chính sách khai thác nhận TBH.
  - + Tiếp tục đẩy mạnh sự ủng hộ từ PVI Ins về thu xếp nhượng TBH tạm thời.
  - + Tăng cường quan hệ với các đơn vị khai thác gốc của PVI Ins để tìm hiểu về nhu cầu khai thác, phát triển dịch vụ ngoài ngành.
  - + Tìm kiếm và phát triển các sản phẩm mới, phối hợp với PVI Ins để triển khai thực hiện.
  - + Tiếp tục bám sát khách hàng để nắm bắt và khai thác các dự án tiềm năng, đặc biệt các dự án đầu tư công và các dự án sử dụng vốn ODA, đặc biệt đối với các dự án đặc thù mà thị trường ít có năng lực khai thác.
  - + Tiếp tục điều chỉnh chính sách nhận TBH, đánh giá phân tách rủi ro, gia tăng mức giữ lại cho từng nhóm sản phẩm, nhóm rủi ro, nhóm khách hàng.

- + Đẩy mạnh kinh doanh nhận TBH tạm thời trong nước, các nghiệp vụ mới có nhu cầu TBH. Tập trung thêm nguồn lực cho các khách hàng còn tiềm năng.
- Về đầu tư:
  - + Chủ động, linh hoạt trong các phương án đầu tư nhằm đạt hiệu quả cao nhất.
  - + Xây dựng mô hình dự báo dòng tiền sử dụng dữ liệu hệ thống cũng như các thông tin bổ sung của các bộ phận để đưa ra cân đối dòng tiền hợp lý, đảm bảo đủ khả năng thanh toán và gia tăng dòng tiền đưa vào đầu tư, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

#### **Giải pháp về quản trị:**

- + Tập trung kiểm soát tính tuân thủ (quy trình, chỉ đạo của Ban ĐH) của các bộ phận, đặc biệt là các khối Kinh doanh. Thường xuyên rà soát phát hiện các lỗ hổng của hệ thống, quy trình để khắc phục.
- + Hoàn thiện và triển khai phương án tăng vốn điều lệ.
- + Đẩy nhanh quá trình thương lượng ký kết thỏa thuận nhận nhượng TBH, luân chuyển chứng từ điện tử với các khách hàng trong nước.
- + Tiếp tục tập trung đôn đốc xử lý công nợ TBH.

#### **Giải pháp về nhân sự**

- + Tuyển dụng thêm cán bộ có kinh nghiệm, phù hợp với công việc.
- + Tăng cường đào tạo, nâng cao trình độ nghiệp vụ và các kỹ năng cần thiết khác cho cán bộ nhân viên.
- + Xây dựng chính sách nhân sự cốt lõi của PVI Re. Rà soát, đánh giá lại chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí công việc.

#### **Giải pháp về công nghệ thông tin**

Đẩy mạnh việc phát triển các giải pháp công nghệ thông tin nhằm nâng cao năng suất lao động, hỗ trợ tối đa công tác quản trị và kinh doanh:

- + Hoàn thành việc xây dựng ứng dụng/Website công quản lý chứng từ thanh toán với khách hàng của PVI Re. Đây sẽ là một ứng dụng mang lại giá trị gia tăng lớn cho khách hàng. Hỗ trợ khách hàng trong việc quản lý chứng từ thanh toán, lưu trữ chứng từ và hợp đồng tái bảo hiểm.
- + Phát triển các hệ thống báo cáo quản trị, báo cáo IFRS.

Kính báo cáo./.



*Trịnh Anh Tuấn*

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÁI BẢO HIỂM PVI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020**  
**PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Giống như các lĩnh vực khác của nền kinh tế, thị trường bảo hiểm quốc tế năm 2020 chịu tác động nặng nề bởi ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, thể hiện ở sự gián đoạn hoạt động kinh doanh, các tổn thất liên quan trực tiếp tới dịch bệnh và sự suy giảm lợi suất đầu tư. Năm 2020 cũng là năm chứng kiến kỷ lục về thảm họa thiên nhiên trên toàn cầu, chỉ riêng ở Mỹ đã có hơn 75 sự kiện bao gồm các siêu bão, lốc xoáy và cháy rừng gây ra thiệt hại trên 60 tỷ USD. Trong 5 thảm họa thiên nhiên gây ra tổn thất bảo hiểm lớn nhất năm 2020 thì có đến 4 thảm họa xảy ra ở Mỹ như các siêu bão Laura, Sally hay cháy rừng ở California. Vào tháng 5/2020, S&P đã hạ mức triển vọng đối với ngành TBH từ “ổn định” xuống mức “tiêu cực”. Cũng theo dự báo của S&P, tỷ lệ kết hợp (C/R) của 20 nhà TBH lớn nhất thế giới năm 2020 dao động ở mức 103%-108%. Thị trường tái bảo hiểm chung áp dụng mức tăng phí cho nhiều loại rủi ro cũng như kèm theo các điều khoản ngày càng chặt chẽ, xu hướng thị trường chuyển dịch từ hợp đồng tái bảo hiểm tỷ lệ sang loại hình phi tỷ lệ. Năng lực thu xếp tái bảo hiểm giảm đáng kể. Hơn nữa, các công ty mua bán sát nhập diễn ra sôi động như Aon thực hiện mua Willis Towers Watson, Third Point Reinsurance và Sirius International Insurance Group sát nhập, Tokio Marine mua Pure Group, Assicurazioni Generali SpA đồng ý mua lại mảng thị trường Hy Lạp của AXA SA,...

Bên cạnh đó thị trường Việt Nam năm 2020 tuy đạt mức tăng trưởng cao nhưng hàng loạt các tổn thất lớn xảy ra thuộc nghiệp vụ tài sản và thân tàu nên năng lực thu xếp nhượng tái bảo hiểm giảm nhiều.

Mặc dù hoạt động của PVI Re phải đối mặt với nhiều thách thức từ thị trường và các nguyên nhân khách quan, nhưng với sự hỗ trợ ủng hộ của các Cổ đông lớn đặc biệt là Cổ đông PVI Holdings, PVI Insurance và đối tác HDI Global, HĐQT PVI Re đã chủ động đưa ra các chiến lược và giải pháp, sát sao định hướng hoạt động của Ban điều hành và đã thực hiện thành công Nghị quyết của ĐHCĐ giao.

Năm 2020, Hội đồng quản trị PVI Re cũng đã kiện toàn thành viên HĐQT, phân công nhiệm vụ rõ ràng và sát sao định hướng toàn bộ công tác kinh doanh cũng như quản

lý của PVI Re. Do đó Công ty luôn triển khai nghiêm túc và hoàn thành vượt mức các Nghị quyết của ĐHĐCĐ giao.

## **I. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020:**

### **1. Công tác định hướng chỉ đạo hoạt động của Công ty:**

#### **1.1. Tổ chức các cuộc họp theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn:**

Trong năm 2020, HĐQT PVI Re đã tổ chức thành công 01 kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và 01 lần lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, tổ chức 04 kỳ họp HĐQT định kỳ và đã ban hành 18 Nghị quyết để chỉ đạo và điều hành các hoạt động của PVI Re trong thẩm quyền.

Kiện toàn HĐQT: Thực hiện việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thay thế 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 tại Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, hoàn thiện quy định phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT.

#### **1.2. Chỉ đạo hoàn thành kế hoạch kinh doanh:**

Trên cơ sở rà soát kế hoạch kinh doanh năm 2020 với những chỉ tiêu chính được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua như sau:

- Tổng doanh thu	: 1.759,0 tỷ đồng;
- Tổng chi phí	: 1.598,6 tỷ đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	: 160,4 tỷ đồng;
- Tỷ lệ chi trả cổ tức	: 16%.

Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2020, HĐQT PVI Re đã chỉ đạo Công ty thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu được giao như sau:

- Tổng doanh thu đạt 1.894,6 tỷ đồng, tương đương 108% so với kế hoạch;
- Tổng chi phí là 1.713,7 tỷ đồng, tương đương 107% so với kế hoạch;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 180,9 tỷ đồng, tương đương 113% kế hoạch;
- Đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức là 16%, đã hoàn thành chi trả tạm ứng cổ tức năm 2020 vào tháng 1 năm 2021 với tỷ lệ 9%, dự kiến chi trả 7% sau khi họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

#### **1.3. Chỉ đạo công tác kiện toàn cơ cấu tổ chức và công tác cán bộ:**

HQĐT đã thông qua và ra Nghị quyết bổ nhiệm Trưởng Kiểm toán nội bộ kể từ ngày 24/02/2020, bổ nhiệm Giám đốc quản trị rủi ro kể từ ngày 22/07/2020, phê duyệt chủ trương bổ nhiệm 01 Trưởng phòng để hoàn thiện cơ cấu tổ chức.

#### **1.4. Hoạt động đầu tư tài chính hiệu quả**

Tổng vốn đầu tư tài chính bình quân năm 2020 đạt 1.672 tỷ đồng, tăng 217 tỷ đồng so với năm 2019. Tỷ trọng lợi nhuận ĐTTC trên Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 69%.

Lợi nhuận hoạt động đầu tư tài chính đạt 124,5 tỷ đồng, hoàn thành 113% so với kế hoạch đề ra.

#### **1.5. Công tác quản trị công ty:**

Niêm yết thành công chứng khoán của PVI Re trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX):

- 30/09/2020: PVI Re được chấp thuận niêm yết tại HNX
- 24/12/2020: Cổ phiếu PVI Re (PRE) chính thức giao dịch trên HNX với mức giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 20.000 đồng/cổ phiếu.

#### **1.6. Xếp hạng tín nhiệm quốc tế của A.M. Best:**

Năm 2020, PVI Re đã thành công trong việc bảo vệ duy trì xếp hạng tín nhiệm mức B++ (Tốt) trong bối cảnh rất nhiều nhà Tái bảo hiểm trên thế giới bị hạ mức xếp hạng do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

#### **1.7. Hoạt động thanh toán công nợ:**

Trong năm 2020, HĐQT PVI Re đã có chỉ đạo quyết liệt về công tác thu đòi công nợ, Ban điều hành đã tích cực giải quyết vấn đề công nợ với các khách hàng còn nhiều vướng mắc. Kết quả, trong năm 2020, PVI Re đã thu đòi được nhiều khoản nợ tồn đọng. Tỷ lệ thu đòi công nợ TBH đạt 86%, tăng 10% so với năm 2019, trong đó tỷ lệ thu đòi công nợ về bồi thường đạt 83%, tăng hơn 15% so với năm trước.

Tại 31/12/2020, PVI Re đã được hoàn nhập 1,2 tỷ đồng chi phí dự phòng phải thu khó đòi so với thời điểm đầu năm.

#### **1.8. Quyền lợi người lao động:**

Năm 2020, HĐQT PVI Re đã chỉ đạo xây dựng và ban hành, triển khai Quy chế trả lương mới theo nguyên tắc đảm bảo chi trả tiền lương dựa trên giá trị cống hiến, tính chất công việc và hiệu quả kinh doanh. Việc triển khai Quy chế trả lương mới có tác dụng tạo động lực lớn để thúc đẩy nâng cao năng suất lao động, tạo sự gắn kết lâu dài của người lao động với công ty cũng như thu hút những nhân sự giỏi, có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao.

### **2. Công tác giám sát Ban điều hành và các cán bộ quản lý:**

Theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, HĐQT đã thực hiện giám sát việc điều hành của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty trong năm 2020:

- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tham dự các cuộc họp giao ban của Tổng giám đốc, các thành viên Ban điều hành, các cán bộ quản lý;

- Kịp thời chỉ đạo và phối hợp với Ban điều hành xử lý các vấn đề tồn tại trong công tác nhân sự;
- Theo sát hoạt động kinh doanh của Công ty, ký các văn bản, xử lý công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị do Tổng giám đốc trình;
- Về công tác đầu tư, HĐQT đã sát sao chỉ đạo Ban điều hành theo dõi các biến động của thị trường để lên các phương án đầu tư đảm bảo hiệu quả, an toàn, phù hợp với quy định của Pháp luật cũng như đảm bảo an toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty.

## II. Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Phân công nhiệm vụ
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐQT theo quy định của Pháp luật và Điều lệ PVI Re.</li> <li>- Phụ trách công tác Chiến lược kế hoạch; công tác Thù lao và bổ nhiệm.</li> <li>- Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.</li> </ul>
2	Ông Trịnh Anh Tuấn	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là Người đại diện theo pháp luật, điều hành Doanh nghiệp theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của PVI Re.</li> </ul>
3	Ông Trương Minh Đức	Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chịu trách nhiệm tham mưu cho HĐQT về công tác tuân thủ, quản trị rủi ro.</li> </ul>
4	Ông Alexander-Nicolai Neumann	Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chịu trách nhiệm tham mưu cho HĐQT về công tác đầu tư và tài chính kế toán: xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định của HĐQT có liên quan.</li> </ul>

5	Ông Lâm Nhật Sơn	Thành viên HĐQT	- Chịu trách nhiệm tham mưu cho HĐQT về công tác đầu tư.
6	Ông Nguyễn Anh Vũ	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Trưởng Kiểm toán nội bộ	- Chịu trách nhiệm rà soát hệ thống văn bản nội bộ của Công ty. - Chịu trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát và kiểm soát việc quản lý, điều hành Công ty. - Lập các báo cáo kiểm soát về tình hình hoạt động của PVI Re cho HĐQT PVI Re.

Các thành viên HĐQT được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực, tích cực hoạt động theo nhiệm vụ được phân công và tham mưu cho HĐQT trước khi ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Các thành viên tham dự họp hoặc ủy quyền tham dự họp đầy đủ cũng như tham gia biểu quyết lấy ý kiến tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết và quyết định của HĐQT đều đạt sự nhất trí và đồng thuận cao của các thành viên HĐQT đảm bảo đúng định hướng, chiến lược đã đề ra.

### III. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT:

Như đã trình bày chi tiết trong Tờ trình ĐHCĐ về việc chi trả thù lao thành viên HĐQT năm 2020 và dự toán thù lao thành viên HĐQT năm 2021, PVI Re đã chi trả thù lao cho 06 thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm Chủ tịch HĐQT chuyển chế độ làm việc từ kiêm nhiệm sang chuyên trách từ 01/5/2020, 05 thành viên HĐQT kiêm nhiệm) tổng cộng là 4.258.150.000 đồng. Các chi phí hoạt động, giao dịch, công tác phí... của HĐQT trong năm qua được thực hiện theo đúng quy định của PVI Re.

### IV. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021:

- Chỉ đạo PVI Re hoàn thành kế hoạch năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:
  - Tổng doanh thu : 1.768,6 tỷ đồng;
  - Tổng chi phí : 1.598,4 tỷ đồng;
  - Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 170,2 tỷ đồng;
  - Tỷ lệ chi trả cổ tức : 16%
- Chỉ đạo Ban điều hành đưa ra các giải pháp, chiến lược kinh doanh theo sát diễn biến thị trường nhằm mục tiêu tăng hiệu quả của hoạt động kinh doanh để tăng trưởng lợi nhuận.
- Tăng cường công tác quản trị, giám sát. Phân công nhiệm vụ, kế hoạch làm việc tới từng thành viên HĐQT. Xây dựng hệ thống Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro.
- Chỉ đạo công tác rà soát, đánh giá và quy hoạch cán bộ.



5. Hoàn thành các thủ tục triển khai tăng vốn bằng hình thức chào bán đầu giá cổ phiếu PVI Re ra công chúng.
6. Xây dựng hệ thống Công nghệ thông tin hiện đại để thuận tiện cho việc quản trị hệ thống.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Vũ Văn Thắng*

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính cho năm 2020  
đã được kiểm toán của PVI Re**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính cho năm 2020 của Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re) đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán như sau:

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên;
2. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020;
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo Tài chính cho năm 2020 của PVI Re như dưới đây:

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019
1	Tổng tài sản	4.527.243.532.906	4.489.688.003.178
2	Vốn chủ sở hữu	942.145.070.766	860.256.720.686
3	Doanh thu thuần hoạt động KD bảo hiểm	772.728.971.929	687.268.093.046
4	Doanh thu hoạt động tài chính	147.838.451.550	135.108.542.063
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	180.860.962.127	170.482.024.383
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	146.150.248.843	140.646.455.484

Kính trình./.



Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2021

**TỜ TRÌNH****Về việc Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020  
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re);

Căn cứ Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/03/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên PVI Re năm 2020;

Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận của năm 2020:**

Đơn vị: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế 2020	160.405.606.203	180.860.962.127
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	32.081.121.241	34.710.713.284
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	128.324.484.962	146.150.248.843
4	Trích quỹ dự trữ bắt buộc	5% LNST được chia	7.315.592.154
5	Lãi CLTG cuối kỳ không được chia lợi nhuận		0
6	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối		138.834.656.689
7	Trích Quỹ phúc lợi (1% LNST tương đương 1.461.502.488)	7% LNST	10.230.517.419
8	Trích Quỹ khen thưởng (6% LNST tương đương 8.769.014.931)		
9	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	Trích 1% LNST; nếu LNST cao hơn kế hoạch (KH): trích 1% LNST KH + 30% của phần LNST vượt KH	Trích 1% LNST tương đương 1.461.502.488
11	Tỷ lệ chi trả cổ tức (trên vốn điều lệ)	16%	16% tương đương 116.480.000.000
12	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2020		10.662.636.782
13	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối		27.887.067.144
14	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối		38.549.703.926

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Giá trị</b>
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	170,2 tỷ đồng
2	Chi phí thuế Thu nhập hiện hành	Theo quy định hiện hành
3	Trích Quỹ dự trữ bắt buộc	5% LNST được chia
4	Trả cổ tức	16% trên vốn điều lệ 728 tỷ
5	Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành	Trích 1% LNST
6	Trích Quỹ phúc lợi	1% LNST
7	Trích Quỹ khen thưởng	6% LNST

Kính trình./.



*Vũ Văn Chưởng*

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÁI BẢO HIỂM PVI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

**Về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập  
để kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2021**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ năng lực các Công ty kiểm toán được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán Báo cáo Tài chính các Công ty đại chúng và Công ty niêm yết;

HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re) xem xét phê duyệt phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2021 của PVI Re là công ty được lựa chọn kiểm toán cho Báo cáo hợp nhất của Công ty Cổ phần PVI.

Việc lựa chọn này dựa trên cơ sở năng lực của Công ty kiểm toán đã được Công ty cổ phần PVI thẩm định thông qua, vừa tạo thuận lợi cho việc hợp nhất Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần PVI.

Kính trình./.



*Vũ Văn Thắng*

Hà Nội, ngày .... tháng 3 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP**  
**Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI**  
**Kỳ hoạt động: từ ngày 27/03/2020 đến ngày 31/12/2020**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thành viên HĐQT độc lập xin báo cáo kết quả công tác kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVIRE) năm 2020 như sau:

**Phần I. Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập:**

**1. Các thành viên HĐQT độc lập:**

Nhiệm kỳ 2018-2023, HĐQT PVIRE có 02 thành viên HĐQT độc lập là:

- Ông Trương Minh Đức
- Ông Nguyễn Anh Vũ

Từ ngày 30/11/2020, Ông Trương Minh Đức không còn là thành viên HĐQT độc lập mà là thành viên HĐQT PVIRE do Ông Trương Minh Đức được PVI cử là Người đại diện phần vốn góp của PVI tại PVIRE, tương đương 23% vốn điều lệ của PVIRE.

Vì vậy hiện tại HĐQT PVIRE chỉ còn Ông Nguyễn Anh Vũ là thành viên HĐQT độc lập

**2. Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập:**

Thành viên HĐQT độc lập tại PVIRE hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các quy định hiện hành của Nhà nước và Điều lệ công ty. Thành viên HĐQT độc lập định kỳ tiến hành giám sát và đánh giá hoạt động của PVIRE thông qua báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, sổ sách kế toán và trực tiếp kiểm tra một số tài liệu liên quan.

- Các nội dung hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập trong năm bao gồm:
  - + Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc (Ban TGD), việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020;
  - + Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- + Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và quý, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.
  - + Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và một số tài liệu khác của công ty.
  - + Rà soát và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty thông qua giám sát việc sửa đổi và hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ của PVIRE và việc ban hành các văn bản điều hành hoạt động kinh doanh.
  - Hàng quý, Thành viên HĐQT độc lập đều có các ý kiến đánh giá, phân tích trên cơ sở số liệu tài chính do PVIRE cung cấp và đưa ra các lưu ý, kiến nghị với HĐQT/ Ban TGD.
3. **Thù lao, lợi ích của Thành viên HĐQT độc lập:** Thành viên HĐQT độc lập được hưởng mức thù lao 3 triệu VNĐ/tháng.

## **Phần II. Kết quả kiểm tra giám sát:**

### **1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành của HĐQT và Ban TGD:**

- HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện đúng Điều lệ của PVIRE, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT PVIRE.
- Trong năm 2020, HĐQT PVIRE đã tổ chức họp định kỳ hàng quý với sự có mặt đầy đủ của các thành viên HĐQT, đại diện Ban điều hành. Các cuộc họp được thực hiện nhằm đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của PVIRE hàng quý, triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- PVIRE hoàn thành vượt kế hoạch đối với cả hai chỉ tiêu Tổng doanh thu (108%) và Lợi nhuận trước thuế (113%) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 là 16% theo kế hoạch. Cụ thể:
  - + Tổng doanh thu đạt 1.894,6 tỷ đồng, trong đó: Doanh thu phí nhận tái đạt 1.481,7 tỷ đồng (chiếm 78,21% tổng doanh thu), Doanh thu hoạt động tài chính đạt 147,8 tỷ đồng (chiếm 7,80% tổng doanh thu).  
Còn lại là Doanh thu HH nhượng tái bảo hiểm và Thu khác liên quan đến hoạt động tái bảo hiểm chiếm tỷ trọng 13,29% và 0,7% tổng doanh thu.
  - + Tổng chi phí năm 2020 là 1.713,7 tỷ đồng, trong đó: Phí nhượng tái khoảng 975 tỷ (chiếm 56,89% tổng chi phí), Chi phí HH nhận tái bảo hiểm khoảng 381,4 tỷ đồng (chiếm 22,28% tổng chi phí), Chi phí chi trả bồi thường net khoảng 191,2 tỷ đồng (chiếm 11,15% tổng chi phí).  
Còn lại là Chi phí khác hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm, trích lập Dự phòng nghiệp vụ bổ sung, Chi phí quản lý và Chi phí tài chính chiếm tỷ trọng lần lượt là 3,27%, 3,04%, 2%, 1,36% tổng chi phí.
  - + Lợi nhuận trước thuế đạt 180,9 tỷ đồng.

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Tăng/giảm	
			Số tiền	%
<b>1. Doanh thu phí bảo hiểm</b>	<b>1,479,518</b>	<b>1,381,910</b>	<b>97,608</b>	<b>7%</b>
- Phí nhận tái bảo hiểm	1,481,693	1,512,862	(31,169)	-2%
- (Giảm) dự phòng phí nhận tái bảo hiểm	2,175	130,952	(128,777)	-98%
<b>2. Phí nhượng tái bảo hiểm</b>	<b>971,851</b>	<b>949,246</b>	<b>22,606</b>	<b>2%</b>
- Tổng phí nhượng tái bảo hiểm	975,017	945,789	29,228	3%
- Tăng/(Giảm) dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm	3,166	(3,457)	6,622	-192%
<b>3. Doanh thu phí bảo hiểm thuần</b>	<b>507,667</b>	<b>432,665</b>	<b>75,002</b>	<b>17%</b>
<b>4. Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm</b>	<b>265,062</b>	<b>254,604</b>	<b>10,459</b>	<b>4%</b>
- Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	251,733	242,714	9,019	4%
- Doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	13,329	11,889	1,440	12%
<b>5. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm</b>	<b>772,729</b>	<b>687,268</b>	<b>85,461</b>	<b>12%</b>
<b>6. Chi bồi thường</b>	<b>674,453</b>	<b>577,130</b>	<b>97,323</b>	<b>17%</b>
<b>7. Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm</b>	<b>483,293</b>	<b>422,593</b>	<b>60,700</b>	<b>14%</b>
<b>8. Tăng dự phòng bồi thường nhận tái bảo hiểm</b>	<b>(9,652)</b>	<b>473,922</b>	<b>(483,574)</b>	<b>-102%</b>
<b>9. Tăng dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm</b>	<b>(47,572)</b>	<b>416,612</b>	<b>(464,184)</b>	<b>-111%</b>
<b>10. Tổng chi bồi thường bảo hiểm</b>	<b>229,080</b>	<b>211,847</b>	<b>17,233</b>	<b>8%</b>
<b>11. Tăng dự phòng dao động lớn</b>	<b>15,200</b>	<b>17,012</b>	<b>(1,812)</b>	<b>-11%</b>
<b>12. Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm</b>	<b>437,837</b>	<b>384,348</b>	<b>53,488</b>	<b>14%</b>
- Chi hoa hồng bảo hiểm	381,840	338,024	43,816	13%
- Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	55,996	46,324	9,672	21%
<b>13. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm</b>	<b>682,117</b>	<b>613,207</b>	<b>68,910</b>	<b>11%</b>
<b>14. Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm</b>	<b>90,612</b>	<b>74,061</b>	<b>16,551</b>	<b>22%</b>
<b>15. Doanh thu hoạt động tài chính</b>	<b>147,838</b>	<b>135,109</b>	<b>12,730</b>	<b>9%</b>
<b>16. Chi phí hoạt động tài chính</b>	<b>23,347</b>	<b>12,418</b>	<b>10,929</b>	<b>88%</b>
<b>17. Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính</b>	<b>124,491</b>	<b>122,690</b>	<b>1,801</b>	<b>1%</b>
<b>18. Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>34,236</b>	<b>26,315</b>	<b>7,921</b>	<b>30%</b>
<b>19. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>180,867</b>	<b>170,436</b>	<b>10,431</b>	<b>6%</b>
<b>20. Thu nhập khác</b>	-	46	(46)	-100%
<b>21. Chi phí khác</b>	6	-	6	0%
<b>22. Lợi nhuận</b>	<b>(6)</b>	<b>46</b>	<b>(52)</b>	<b>-113%</b>
<b>23. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>180,861</b>	<b>170,482</b>	<b>10,379</b>	<b>6%</b>
<b>24. Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>34,711</b>	<b>29,836</b>	<b>4,875</b>	<b>16%</b>
<b>25. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>146,150</b>	<b>140,646</b>	<b>5,504</b>	<b>4%</b>



## 2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính:

Thành viên HĐQT độc lập đánh giá PVIRE đã thực hiện việc tổ chức hạch toán kế toán, mở sổ kế toán theo đúng các quy định. Sổ sách kế toán được ghi chép một cách kịp thời, phản ánh trung thực các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh.

Thành viên HĐQT độc lập xác nhận Báo cáo tài chính của PVIRE năm 2020 được lập vào ngày 17/02/2021 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả kinh doanh và hoạt động lưu chuyển tiền tệ phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định về kế toán có liên quan tại Việt Nam. Báo cáo tài chính của PVIRE năm 2020 cũng đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Deloitte Việt Nam với ý kiến chấp nhận toàn phần.

### Cơ cấu vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2020

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Tăng/giảm		Tỷ trọng	
			Số tiền	%	31/12/2020	31/12/2019
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	3,905,444	3,584,441	321,003	9%	86%	80%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	54,686	85,315	(30,629)	-36%	1%	2%
1. Tiền	19,686	45,315	(25,629)	-57%	0%	1%
2. Các khoản tương đương tiền	35,000	40,000	(5,000)	-13%	1%	1%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1,174,959	628,592	546,367	87%	26%	14%
1. Đầu tư ngắn hạn	1,174,959	628,592	546,367	87%	26%	14%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	431,894	589,357	(157,463)	-27%	10%	13%
1. Phải thu khách hàng	435,900	593,212	(157,312)	-27%	10%	13%
1.1. Phải thu về hợp đồng bảo hiểm	367,215	558,437	(191,221)	-34%	8%	12%
1.2. Phải thu khác của khách hàng	68,684	34,775	33,909	98%	2%	1%
2. Phải thu ngắn hạn khác	1,523	2,915	(1,392)	-48%	0%	0%
3. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(5,529)	(6,770)	1,241	-18%	0%	0%
IV. Tài sản ngắn hạn khác	198,000	190,865	7,135	4%	4%	4%
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	198,000	190,865	7,135	4%	4%	4%
1.1. Chi hoa hồng chưa phân bổ	197,814	190,389	7,425	4%	4%	4%
1.2. Chi phí trả trước khác	185	476	(290)	-61%	0%	0%
V. Tài sản tái bảo hiểm	2,045,906	2,090,312	(44,407)	-2%	45%	47%
1. Dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm	443,415	440,249	3,166	1%	10%	10%
2. Dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm	1,602,490	1,650,063	(47,572)	-3%	35%	37%

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Tăng/giảm		Tỷ trọng	
			Số tiền	%	31/12/2020	31/12/2019
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>3,585,098</b>	<b>3,629,431</b>	<b>(44,333)</b>	<b>-1%</b>	<b>79%</b>	<b>81%</b>
I. Nợ ngắn hạn	3,585,098	3,629,431	(44,333)	-1%	79%	81%
1. Phải trả cho người bán	533,841	595,216	(61,375)	-10%	12%	13%
1.1. Phải trả về hợp đồng bảo hiểm	491,364	540,887	(49,523)	-9%	11%	12%
1.2. Phải trả khác cho người bán	42,478	54,329	(11,852)	-22%	1%	1%
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	10,214	7,090	3,124	44%	0%	0%
3. Phải trả người lao động	11,060	1,059	10,001	944%	0%	0%
4. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	116,753	117,928	(1,175)	-1%	3%	3%
4.1. Doanh thu hoa hồng chưa được hưởng	113,730	116,351	(2,621)	-2%	3%	3%
5. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2,989	5,621	(2,632)	-47%	0%	0%
6. Dự phòng nghiệp vụ	2,910,240	2,902,517	7,724	0%	64%	65%
6.1. Dự phòng phí nhận tái bảo hiểm	736,611	734,436	2,175	0%	16%	16%
6.2. Dự phòng bồi thường nhận tái bảo hiểm	2,068,038	2,077,690	(9,652)	0%	46%	46%
6.3. Dự phòng dao động lớn	105,591	90,391	15,200	17%	2%	2%
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>942,145</b>	<b>860,257</b>	<b>81,888</b>	<b>10%</b>	<b>21%</b>	<b>19%</b>
I. Vốn chủ sở hữu	942,145	860,257	81,888	10%	21%	19%
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	728,000	728,000	-	0%	16%	16%
2. Quỹ dự trữ bắt buộc	46,924	39,608	7,316	18%	1%	1%
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	167,221	92,649	74,573	80%	4%	2%
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>4,527,244</b>	<b>4,489,688</b>	<b>37,556</b>	<b>1%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

**3. Đánh giá sự phối hợp giữa Thành viên HĐQT độc lập với HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý:**

Trong năm 2020, Thành viên HĐQT độc lập đã nhận được sự hợp tác của HĐQT và Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng trong việc cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ công tác kiểm tra giám sát.

HQĐT đã lập Báo cáo hoạt động của HĐQT 2020 phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động kinh doanh 2020 và phương hướng nhiệm vụ 2021. TGD đã lập Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2020 và kế hoạch kinh doanh 2021. Các báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính 2020 đã được kiểm toán đã được gửi tới Thành viên HĐQT độc lập đầy đủ, kịp thời để Thành viên HĐQT độc lập tổng hợp, đánh giá và báo cáo kết quả thẩm định tại ĐHCĐ thường niên 2021.

**Phần III. Ý kiến của Thành viên HĐQT độc lập:**

1. Bên cạnh những kết quả đã đạt được PVIRE cần tiếp tục khắc phục và xử lý những tồn tại mà Thành viên HĐQT độc lập đã nêu trong các Báo cáo kiểm tra giám sát định kỳ hàng quý.
2. Ngày 24/12/2020, 72.800.000 cổ phiếu của PVIRE (Mã chứng khoán PRE) đã chính thức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Theo quy định tại Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán, số lượng thành viên HĐQT độc lập của công ty niêm yết phải đảm bảo quy định: có tối thiểu 02 thành viên HĐQT độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên HĐQT từ 06 đến 08 thành viên.

Do vậy, đề nghị ĐHĐCĐ bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT độc lập để đảm bảo đáp ứng đủ số lượng theo quy định hiện hành.

3. Hiện nay, Ông Nguyễn Anh Vũ - Thành viên HĐQT độc lập duy nhất tại PVIRE không còn đáp ứng tiêu chuẩn làm Thành viên HĐQT độc lập tại PVIRE theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 nên Thành viên HĐQT độc lập báo cáo ĐHĐCĐ xem xét để thực hiện/ điều chỉnh theo quy định của pháp luật.

Trân trọng./.

**THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP**



**Nguyễn Anh Vũ**

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Về việc phương án tăng vốn điều lệ của PVI Re thông qua hình thức chào bán đầu giá cổ phiếu ra công chúng

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện chủ trương tăng vốn điều lệ của PVI Re nhằm phát triển mở rộng hoạt động kinh doanh, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về phương án tăng vốn điều lệ của PVI Re thông qua hình thức chào bán công như sau:

### PHẦN 1: CƠ SỞ TĂNG VỐN

#### I. Bối cảnh kinh tế vĩ mô 2020 và dự báo giai đoạn 2021-2025

##### *Tổng quan tình hình kinh tế Việt Nam*

Giống như các quốc gia khác trên thế giới, ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19 ngay từ đầu năm 2020 đã tác động đến tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế Việt Nam. GDP cả năm 2020 tăng 2,91%, thấp nhất trong 10 năm, nhưng trong bối cảnh Covid-19 tác động tiêu cực tới hầu hết các hoạt động kinh tế, đây vẫn là mức tăng trưởng nằm trong nhóm cao nhất thế giới. Theo IMF, GDP toàn cầu giảm 3,5% trong năm 2020, bất chấp các nước đã đưa ra các gói kích thích kinh tế hàng nghìn tỷ USD và chính sách tiền tệ nới lỏng và cho vay khẩn cấp chưa có tiền lệ.

Năm 2020, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục được hưởng lợi từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, đặc biệt là ngành sản xuất: Xuất khẩu tăng 6,5%; cán cân thương mại xuất siêu đạt mức cao kỷ lục 19,1 tỷ USD. Tổng vốn đầu tư FDI năm 2020 giảm so với năm 2019 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tuy nhiên điểm tích cực là tổng vốn đăng ký tăng thêm đạt trên 6,4 tỷ USD (tăng 10,6% so với cùng kỳ), phản ánh làn sóng tái cơ cấu chuỗi cung ứng vẫn đang diễn ra và Việt Nam đang hưởng lợi từ quá trình này. Đặc biệt, trong tổng vốn đầu tư đăng ký năm 2020 lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt 13,6 tỷ USD, chiếm 47,7% tổng vốn đầu tư đăng ký.

Chỉ số lạm phát (chỉ số giá tiêu dùng - CPI) của năm 2020, được kiểm soát tốt, ước tăng 3,23% - đạt mục tiêu tăng dưới 4% của Quốc hội.

Chính sách tiền tệ có nhiều biến đổi năm 2020 để hỗ trợ nền kinh tế. Trong năm 2020, Ngân hàng Nhà nước đã ba lần điều chỉnh giảm đồng bộ các mức lãi suất với tổng mức giảm tới 1,5 - 2%/năm lãi suất điều hành; giảm 0,6 - 1%/năm trần lãi suất tiền gửi; giảm 1,5%/năm trần lãi suất cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên. Thanh khoản hệ thống ngân hàng dồi dào do tín dụng tăng thấp so với các năm gần đây và so với mức tăng cung tiền. Kết quả hàng loạt ngân hàng giảm mạnh lãi suất tiền gửi trong năm 2020.

Bước vào giai đoạn 2021-2025, nền kinh tế Việt Nam được dự báo có nhiều thuận lợi và khó khăn đan xen. Về mặt thuận lợi, Việt Nam đã thể hiện được sự an toàn, ổn định và tiềm năng, tiềm lực kinh tế, thu hút các nhà đầu tư nước ngoài. Bên cạnh đó sự phát triển của Cách mạng công nghiệp 4.0 và việc tham gia các thỏa thuận thương mại tự do (FTA) thế hệ mới như Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp

định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực (RCEP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Liên minh Châu Âu (EVFTA), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Vương Quốc Anh (UKVFTA) được kỳ vọng sẽ mang lại nhiều cơ hội phát triển kinh tế cho Việt Nam. Với những chính sách phù hợp về thu hút đầu tư, Việt Nam sẽ tiếp tục là điểm đến của làn sóng tái cơ cấu chuỗi cung ứng, từ đó tiếp tục duy trì tăng trưởng xuất khẩu. Bên cạnh những thuận lợi, nền kinh tế Việt Nam cũng sẽ đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Sự tăng trưởng kinh tế trong những năm tới vẫn phụ thuộc rất lớn vào tốc độ hồi phục của kinh tế thế giới và khả năng triển khai cũng như hiệu quả của vaccine Covid-19, do nền kinh tế Việt Nam có độ mở cửa cao và đang tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Với nền tảng vĩ mô ổn định, các động lực tăng trưởng giữ vững và tăng tốc cùng với đà hồi phục của kinh tế thế giới, nhiều tổ chức như IMF, ADB, WB đánh giá tăng trưởng kinh tế Việt Nam có cơ hội hồi phục mạnh trên 6% trong năm 2021 và tăng về mức bình quân 6.7% giai đoạn 2015-2019 trong năm 2022.

## **II. Triển vọng phát triển tích cực của ngành bảo hiểm và tái bảo hiểm**

Với vai trò ngày càng quan trọng trong việc ổn định và phát triển kinh tế xã hội của tất cả các quốc gia, ngành bảo hiểm và tái bảo hiểm (TBH) được dự báo tiếp tục tăng trưởng.

### ***Đối với thị trường quốc tế***

Về hoạt động kinh doanh TBH, sự phục hồi của thị trường đầu tư, kết hợp với việc các nhà đầu tư cam kết bổ sung thêm vốn và phát hành chứng khoán nợ cũng như cách công ty TBH quản lý rủi ro và chi phí thận trọng, đã chứng kiến nguồn vốn quay trở lại vào thời điểm Quý 3 năm 2020 chỉ thấp hơn 3% so với cuối tháng 12 năm 2019. Thị trường TBH toàn cầu nói chung không bị hạn chế về vốn trong những mùa tái tục gần đây, tuy thị trường ngày càng thận trọng cao hơn, cùng với việc ngày càng tập trung vào khả năng sinh lợi kinh doanh nghiệp vụ. Thị trường TBH toàn cầu được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng trong giai đoạn 2021-2025 với mức tăng trưởng bình quân 6%/năm.

### ***Đối với thị trường trong nước***

Trong năm 2020, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ở Việt Nam và trên toàn thế giới đã ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế nói chung và hoạt động kinh doanh bảo hiểm, tái bảo hiểm nói riêng. Tuy nhiên đây là lĩnh vực chưa chịu tác động mạnh trực tiếp và có độ trễ. Tại Việt Nam, trên nền tảng năng lực tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng quản trị điều hành và quản trị rủi ro của các doanh nghiệp bảo hiểm được nâng cao, doanh thu kinh doanh lĩnh vực bảo hiểm năm 2020 duy trì đà tăng tương đối ổn định. Tổng doanh thu phí bảo hiểm ước đạt 184.662 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2019.

Thị trường bảo hiểm năm 2020 của Việt Nam được đánh giá là tăng trưởng cao và bền vững. Tính đến cuối năm 2020, tổng tài sản của các doanh nghiệp bảo hiểm ước đạt 552.403 tỷ đồng, tăng 20% so với thời điểm cuối năm 2019. Các doanh nghiệp bảo hiểm đã đầu tư trở lại nền kinh tế ước đạt 460.457 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2019. Tổng nguồn vốn chủ sở hữu ước đạt 113.523 tỷ đồng, tăng 9,3% so với cùng kỳ năm 2019; chi trả quyền lợi bảo hiểm ước đạt 48.223 tỷ đồng, tăng 11,4% so với cùng kỳ 2019.

Trên nền tảng phục hồi của nền kinh tế năm 2021, các doanh nghiệp bảo hiểm được dự đoán vẫn tiếp tục tăng trưởng ổn định trong năm 2021. Đặc biệt, dự báo thị trường Bảo hiểm Phi nhân thọ năm 2021 sẽ đạt giá trị khoảng 70.000 tỷ đồng tương đương tăng trưởng 25% so với năm 2020.

Tại Việt Nam, mức độ thâm nhập của bảo hiểm hiện nay mới chỉ đạt 2,7% so với GDP, thấp hơn so với mức trung bình của khối ASEAN (3,55%), châu Á (5,37%) và mức

trung bình thế giới (6,3%),... Đặc biệt, dư địa tại một số lĩnh vực như bảo hiểm thiên tai, bảo hiểm tài sản công, bảo hiểm xuất nhập khẩu, bảo hiểm sức khỏe và con người,... vẫn còn rất nhiều để các doanh nghiệp tiếp tục khai thác.

Chính phủ Việt Nam nỗ lực hỗ trợ cho sự phát triển của thị trường. Khung khổ pháp lý về kinh doanh bảo hiểm dần được hoàn thiện theo hướng đơn giản hóa và giảm bớt thủ tục hành chính, tạo môi trường pháp lý đồng bộ, công khai, minh bạch và bình đẳng cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia hoạt động trên thị trường, phù hợp với các chuẩn mực và cam kết quốc tế của Việt Nam trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm. Đầu năm 2019, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án cơ cấu lại thị trường chứng khoán và thị trường bảo hiểm đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 nhằm thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện, an toàn, bền vững, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu của toàn xã hội. Cùng với đó, Quốc hội khóa XIV cũng đã ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ số 42/2019/QH14 nội luật hóa cam kết quốc tế về dịch vụ phụ trợ bảo hiểm tại Hiệp định CPTPP, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn và hoàn chỉnh các yếu tố của thị trường. Thực hiện yêu cầu của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021, Bộ Tài chính đang chủ trì xây dựng dự dự thảo Luật Kinh doanh bảo hiểm (sửa đổi) để trình các cấp có thẩm quyền theo đúng tiến độ.

Với triển vọng tăng trưởng phí bảo hiểm gốc từ thị trường trong nước như vậy, phí nhận TBH hoàn toàn có thể tăng trưởng một cách có cơ sở. Theo tính toán của PVI Re từ nguồn số liệu của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam tới hết tháng 6/2020, thị phần của PVI Re hiện mới chỉ chiếm 8% tổng phí nhượng TBH của toàn thị trường. Phần lớn phí nhượng TBH của thị trường đang được nhượng cho các nhà tái nước ngoài. Điều này cho thấy cơ hội và tiềm năng khai thác dịch vụ từ thị trường trong nước cho PVI Re vẫn còn rất lớn. Để làm được điều này, PVI Re cần phải tăng cường khả năng tài chính, nâng cao xếp hạng tín nhiệm, mở rộng hơn nữa năng lực thu xếp TBH.

### **III. Sự cần thiết của việc tăng vốn đối với PVI Re**

PVI Re trong những năm gần đây đã đạt được những thành tựu phát triển nổi bật: tổng doanh thu đạt mức tăng trưởng bình quân 3 năm khoảng gần 6%, lợi nhuận trước thuế đạt tăng trưởng bình quân 3 năm đạt 6%; trong đó năm 2020 lợi nhuận trước thuế đạt mức cao nhất trong lịch sử từ khi thành lập.

Cùng với sự phát triển đó, PVI Re đã hoàn tất xây dựng được các nguồn lực cần thiết phục vụ phát triển lâu dài, bền vững, xây dựng hệ thống quản trị minh bạch và theo chuẩn mực quốc tế bao gồm đầy đủ các quy chế, quy định, quy trình hoạt động chặt chẽ, nâng cao năng lực quản trị hoạt động, quản trị rủi ro.

Hoạt động kinh doanh của PVI Re ghi nhận nhiều kết quả vượt trội. PVI Re ý thức được rằng, kết quả đạt được chủ yếu là nhờ sức bật tăng trưởng của nền kinh tế và ngành bảo hiểm, lợi thế từ sự hỗ trợ của PVI Holdings và PVI Ins cũng như sự nỗ lực của toàn thể CBNV. Tuy nhiên, trong kinh doanh TBH, việc phát triển thị phần, tăng trưởng phí nhận TBH, gia tăng mức giữ lại phải luôn đi cùng với sự gia tăng quy mô vốn nhằm đảm bảo khả năng thanh toán.

Nhìn lại quá trình hoạt động, PVI Re nhận thấy rõ hạn chế hết sức to lớn về quy mô đã ảnh hưởng đáng kể đến kết quả kinh doanh. Cụ thể:

- Theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm hiện hành, PVI Re chỉ được phép giữ lại tối đa 10% trên vốn chủ sở hữu. Nguồn nhận từ PVI Ins chiếm khoảng 60% tổng phí nhận TBH của PVI Re. Thống kê cho thấy, tỷ lệ bồi thường bình quân 5 năm từ nguồn này ở mức 42% là khá thấp so với thị trường. Tuy nhiên do hạn chế về vốn nên mức giữ lại bình quân với nguồn này chỉ đạt tỷ lệ bình quân khoảng

34%, đặc biệt là các dịch vụ trong ngành dầu khí có quy mô lớn, tỷ lệ giữ lại còn ở mức thấp hơn nhiều.

- Cũng tương tự đối với nguồn nhận TBH trong nước, các dữ liệu lịch sử cho thấy nhiều dịch vụ nhận tái bảo hiểm nhiều dịch vụ như Tài sản, Kỹ thuật có hiệu quả tốt trong nhiều năm liền, nhưng do lo ngại về quy mô vốn ảnh hưởng đến khả năng thu xếp, nhiều công ty bảo hiểm trong nước cũng nhượng phần lớn cho các nhà TBH nước ngoài và chỉ nhượng một phần nhỏ tỷ lệ cho các công ty trong nước trong đó có PVI Re.
- Đối với nguồn nhận nước ngoài, sau những năm đầu phát triển nóng với kết quả không được tích cực khi tỷ lệ bồi thường tăng cao, PVI Re đã chủ động điều chỉnh chính sách khai thác từ năm 2014. Đến nay, tỷ lệ doanh thu phí nhận từ nguồn nước ngoài chỉ chiếm khoảng 11% tổng phí nhận TBH của PVI Re. Theo đánh giá của PVI Re, kết quả hoạt động nhận TBH nước ngoài phụ thuộc nhiều vào Rating của PVI Re. Với mức xếp hạng B++ hiện nay, tuy đã rất gần với mức xếp hạng A-, nhưng PVI Re vẫn gặp khó khăn trong việc có thể tham gia sâu hơn vào việc nhận TBH từ nguồn dịch vụ nước ngoài có chất lượng. Yêu cầu về Rating vẫn là yêu cầu bắt buộc đối với các quốc gia phát triển và các đối tác hàng đầu khu vực và thế giới. Qua các kỳ đánh giá xếp hạng tín nhiệm Rating với AM.Best, một trong những yếu tố tiên quyết trong việc tăng mức xếp hạng tín nhiệm Rating mà nhà đánh giá đưa ra là công ty phải tăng năng lực tài chính, đảm bảo nguồn vốn ổn định để đối phó với những rủi ro phát sinh trong tương lai. Vì vậy, việc tăng vốn cho PVI Re là một điều kiện để nâng mức xếp hạng tín nhiệm Rating, qua đó nâng cao vị thế và thương hiệu PVI Re trên trường quốc tế. Lợi ích được hưởng theo đó là nguồn dịch vụ từ các đối tác quốc tế sẽ đa dạng hơn với mức phí và các điều kiện điều khoản tốt hơn, từ đó hiệu quả hoạt động kinh doanh nguồn nước ngoài sẽ đạt hiệu quả tốt hơn.

Đứng trước những triển vọng tích cực trong giai đoạn sắp tới, quy mô vốn của PVI Re là yếu tố hạn chế cho tiềm năng tăng trưởng trong tương lai. PVI Re cần phải tăng vốn điều lệ sẽ góp phần nâng cao năng lực tài chính, tăng mức giữ lại đối với những dịch vụ có hiệu quả cao, qua đó gia tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của PVI Re. Bên cạnh đó, việc tăng vốn cũng giúp công ty nâng mức xếp hạng tín nhiệm, mở rộng hoạt động kinh doanh cũng như đẩy mạnh, quảng bá thương hiệu PVI Re trên thị trường tái bảo hiểm quốc tế.

Với những lý do phân tích nêu trên, có thể nói việc tăng vốn điều lệ của PVI Re là nhu cầu tất yếu và cần thiết nhằm nắm bắt cơ hội kinh doanh trên thị trường hiện nay. Đó là cơ sở để PVI Re có những bước phát triển mới nhằm đạt mục tiêu chiến lược đề ra từ ngày thành lập là trở thành nhà tái bảo hiểm hàng đầu Việt Nam và khu vực.

#### **IV. Cơ sở pháp lý tăng vốn**

Việc tăng vốn của PVI Re và các vấn đề liên quan chịu sự điều chỉnh chủ yếu của:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000, Luật sửa đổi, bổ sung số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung số 42/2019/QH14 ngày 14/06/2019;
- Nghị định 73/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 và thông tư 50/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 hướng dẫn quy định chi tiết thi hành luật kinh doanh bảo hiểm và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật kinh doanh bảo hiểm;
- Các văn bản pháp lý có liên quan khác.

## **PHẦN 2: PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN**

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-PVI ngày 15/6/2020 của Hội đồng quản trị PVI về chủ trương tăng vốn điều lệ của PVI Re từ 728 tỷ đồng lên 1044 tỷ đồng, phương án tăng vốn là bằng hình thức chào bán đầu giá cổ phiếu ra công chúng, bảo đảm tỷ lệ sở hữu của PVI là 51% - tỷ lệ chiếm quyền chi phối.

Phương án tăng vốn cụ thể như sau:

**Phương thức phát hành:** Tăng vốn điều lệ thông qua hình thức chào bán đầu giá cổ phiếu ra công chúng

**Số lượng cổ phần phát hành:** 31,6 triệu cổ phần;

**Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông;

**Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần;

**Số vốn điều lệ dự kiến huy động thêm:** 316 tỷ đồng

**Số vốn điều lệ mới sau khi tăng:** 1.044 tỷ đồng

**Nguyên tắc xác định giá phát hành:**

Hội đồng quản trị quyết định giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất.

Mức giá chào bán mục tiêu: không thấp hơn 20.000 đồng/cổ phiếu.

**Số vốn PVI Re thực nhận được bổ sung cho hoạt động kinh doanh:**

Phụ thuộc vào mức đầu giá thành công, nhưng không thấp hơn 632 tỷ đồng.

**Quy định về hạn chế chuyển nhượng:** Không hạn chế chuyển nhượng.

**Thời gian thực hiện:**

Thời gian hoàn thành dự kiến: Trước năm 2023.

Giao cho Hội đồng quản trị PVI Re quyết định thời gian cụ thể.

## **PHẦN 3: PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN**

### **I. Mục đích và phương án sử dụng vốn**

Thực hiện thành công phương án tăng vốn trên, PVI Re sẽ có tiềm lực để tăng cường đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh tiềm năng, hiệu quả và nòng cốt bao gồm mở rộng khả năng khai thác dịch vụ, nâng cao mức giữ lại. Vốn điều lệ tăng sẽ giúp PVI Re thực hiện các kế hoạch mục tiêu như sau:

- Với mức giá chào bán mục tiêu là 20.000 đồng, tổng số vốn dự kiến sẽ huy động được là 632 tỷ đồng. Nguồn vốn từ vốn điều lệ tăng thêm, thặng dư vốn cổ phần và các quỹ dự phòng nghiệp vụ sẽ được sử dụng để đầu tư tài chính trong giới hạn cho phép của Bộ Tài chính với tiêu chí an toàn và hiệu quả cao;
- Có khả năng nâng mức xếp hạng tín nhiệm AMBest của PVI Re, giúp PVI Re có nhiều cơ hội phát triển kinh doanh nhận TBH nước ngoài hiệu quả chất lượng cao;
- Tăng cường khả năng tài chính của PVI Re nhằm thu hút dịch vụ nhận TBH trong và ngoài nước. Đồng thời nâng cao mức giữ lại các dịch vụ có hiệu quả;
- Phát triển hơn nữa kinh doanh TBH các nghiệp vụ bán lẻ.

Kế hoạch kinh doanh 5 năm 2021-2025 nếu tăng vốn thành công được xây dựng chi tiết dựa trên các giả định cơ bản như sau:

- Việc tăng vốn điều lệ được hoàn thành trước ngày 31/12/2021, nếu không PVI Re sẽ xây dựng lại kế hoạch 5 năm 2021-2025;
- Lãi suất tiền gửi sẽ hồi phục và đạt mức bình quân 7,3%/năm trong giai đoạn 2022-2025.



1.1. Hoạt động kinh doanh TBH:

- Doanh thu phí nhận TBH kế hoạch cả giai đoạn đạt 10.159 tỷ đồng, mức tăng trưởng bình quân 5 năm đạt 15%. Trong đó doanh thu phí nhận TBH từng nguồn chi tiết kế hoạch như sau:

Giá định tốc độ tăng trưởng doanh thu phí nhận các nguồn:

Nguồn	2021	2022	2023	2024	2025
1.PVI INS	-10%	10%	20%	20%	20%
2.Trong nước	5%	20%	30%	20%	20%
3.Nước ngoài	-26%	20%	30%	30%	30%

Phí nhận tái bảo hiểm:

Nguồn	2021	2022	2023	2024	2025
1.PVI INS	780	858	1,030	1,236	1,483
2.Trong nước	475	570	741	890	1,068
3.Nước ngoài	122	146	190	247	321
Tổng	1,378	1,575	1,962	2,373	2,872

- Phí nhận TBH các nguồn duy trì mức tăng trưởng cao và tương đối ổn định qua các năm. Đặc biệt nguồn nước ngoài, sau khi thực hiện tăng vốn thành công, tiềm lực và xếp hạng tín nhiệm của PVI Re được nâng cao thì PVI Re sẽ có nhiều cơ hội tiếp cận với các dịch vụ quốc tế chất lượng, hiệu quả.
- Phí giữ lại kế hoạch cả giai đoạn đạt 3.785 tỷ đồng, đạt mức tăng trưởng bình quân 5 năm là 17%, với tỷ lệ giữ lại bình quân 5 năm đạt khoảng 37%.

1.2. Hoạt động đầu tư tài chính:

Sau tăng vốn thành công, vốn đầu tư tài chính của công ty được tăng thêm đáng kể. Các phương án đầu tư được tính toán, phát triển theo hướng linh hoạt, hiệu quả nhưng vẫn đảm bảo tính an toàn và tuân thủ theo đúng quy định của Nhà nước.

- Hoạt động đầu tư tài chính: Giá định về cơ cấu đầu tư tương ứng với quy mô vốn như sau:

Quy mô vốn đầu tư năm	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	1,776	2,365	2,449	2,536	2,624
Loại hình đầu tư					
Tiền gửi	1,250	1,286	1,371	1,458	1,546
Đầu tư dài hạn khác	-	500	500	500	500
Trái phiếu	100	100	100	100	100
Đầu tư vào các quỹ	426	479	479	479	479
Tổng	1,776	2,365	2,449	2,536	2,624
Lợi nhuận đầu tư tài chính	116	173	180	188	196
Tỷ suất lợi nhuận bình quân	6.5%	7.3%	7.4%	7.4%	7.5%

### 1.3. Kế hoạch chi trả cổ tức:

Kế hoạch chi trả cổ tức giai đoạn 5 năm 2021-2025 trong điều kiện công ty tăng vốn thành công như sau:

Năm	2021	2022	2023	2024	2025
Tỷ lệ chi trả cổ tức	16.0%	16.0%	16.0%	16.0%	16.0%

Tỷ lệ chi trả cổ tức đạt 16%/năm là mức hấp dẫn so với các công ty trên thị trường, đặc biệt là trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ. Điều này sẽ giúp cổ phiếu của PVI Re có tính thu hút đối với các nhà đầu tư lớn tiềm năng.

**Bảng: Tổng hợp tỷ lệ chi trả cổ tức của một số công ty bảo hiểm phi nhân thọ lớn trên thị trường**

Sàn niêm yết	Công ty	Tỷ lệ chi trả cổ tức			
		Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Kế hoạch năm 2020
HSX	Bảo Việt	10.0%	10.0%	8.0%	
Upcom	Bảo Long	3.0%	5.5%	5.9%	9.5%
HSX	Bảo Minh	10.0%	12.0%	15.0%	10.0%
Upcom	ABIC	12.0%	12.0%	20.0%	14.0%
HSX	BIC	7.0%	7.0%	7.0%	8.0%
HSX	PJICO	12.0%	12.0%	13.0%	12.0%
HNX	PTI	12.0%	8.0%	10.0%	10.0%
HSX	MIC	cổ tức bằng cổ phiếu	8.0%	10.0%	
	VBI	2.6%	12.0%	11.0%	10-12%
HNX	Vinare	12.0%	12.0%	20.0%	12.0%

## II. Kế hoạch kinh doanh 5 năm sau tăng vốn:

### KẾ HOẠCH KINH DOANH 5 NĂM SAU TĂNG VỐN

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2021	2022	2023	2024	2025
<b>TỔNG DOANH THU</b>	<b>1,769</b>	<b>2,047</b>	<b>2,506</b>	<b>3,002</b>	<b>3,590</b>
Doanh thu nhận TBH	1,378	1,575	1,962	2,373	2,872
Hoa hồng nhượng TBH net	246	260	320	390	465
Doanh thu khác từ bảo hiểm	14	15	19	23	29
Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	131	197	206	215	224
Doanh thu khác	0	0	0	0	0
<b>TỔNG CHI PHÍ</b>	<b>1,598</b>	<b>1,806</b>	<b>2,253</b>	<b>2,740</b>	<b>3,312</b>
Phí nhượng TBH	857	1,008	1,246	1,483	1,781
Chi trả bồi thường thuộc TNGL	154	161	206	269	332
Trích lập dự phòng nghiệp vụ	91	115	196	243	292
+Dự phòng bồi thường (net)	69	72	92	120	148
+Dự phòng phí (net)	7	23	75	87	101
+Dự phòng IBRN	0	2	7	9	10
+Dự phòng DBL	16	17	21	27	33
Hoa hồng nhận TBH net	394	406	478	605	755
Chi khác HĐKD bảo hiểm	14	15	19	23	29
Chi phí quản lý	73	78	84	90	96
Chi phí hoạt động tài chính	15	24	25	27	28
Chi phí khác	0	0	0	0	0
<b>LỢI NHUẬN GỘP KDBH (chưa trừ CPQL)</b>	<b>127</b>	<b>146</b>	<b>157</b>	<b>163</b>	<b>178</b>
Lợi nhuận thuần KDBH (đã trừ CPQL)	54	68	73	74	82
Lợi nhuận hoạt động tài chính	116	173	180	188	196
Lợi nhuận khác	0	0	0	0	0
<b>Lợi nhuận thực hiện trước thuế</b>	<b>170</b>	<b>241</b>	<b>253</b>	<b>262</b>	<b>278</b>
Các khoản phải nộp NSNN	34	48	51	52	56
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>136</b>	<b>193</b>	<b>203</b>	<b>209</b>	<b>222</b>
<b>Các chỉ tiêu phân tích</b>					
LR	45.3%	45.1%	49.6%	51.4%	51.3%
ER	44.4%	42.7%	39.3%	39.7%	40.6%
CR	89.7%	87.8%	88.9%	91.1%	91.9%

#### PHẦN 4: TIẾN ĐỘ DỰ KIẾN THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN

- Trình ĐHĐCĐ thường niên PVI Re năm 2021 thông qua phương án tăng vốn: Dự kiến cuối Tháng 5/2021;
- Sau khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua phương án tăng vốn, PVI Re sẽ tiến hành tìm kiếm và làm việc với các nhà đầu tư, sau đó thực hiện các thủ tục theo quy định của Pháp luật với các Cơ quan quản lý có thẩm quyền để tổ chức bán đấu giá cổ phần ra công chúng: Dự kiến hoàn thành trước 31/12/2021.

*(\*)*: Việc tìm kiếm được nhà đầu tư là điều kiện tiên quyết để thực hiện tăng vốn. Do vậy PVI Re chỉ triển khai chào bán đấu giá cổ phần ra công chúng sau khi tìm được các nhà đầu tư tiềm năng và quan tâm đến cơ hội đầu tư cổ phiếu của PVI Re để đảm bảo uy tín của PVI Re nói riêng và PVI nói chung.

#### PHẦN 5: KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở các phân tích về cơ sở tăng vốn, phương án tăng vốn, kế hoạch sử dụng vốn, tiến độ dự kiến thực hiện, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ bằng hình thức chào bán đấu giá cổ phiếu ra công chúng như đã trình bày phía trên.

Kính trình./.



*Vũ Văn Thắng*

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÁI BẢO HIỂM PVI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

Về việc sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re) hiện hành;

Trên cơ sở Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các Nghị định, Thông tư liên quan, Hội đồng quản trị PVI Re kính trình Đại hội đồng cổ đông việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ như sau:

### **I. Mục đích của việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ:**

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ nhằm cập nhật những quy định thay đổi phù hợp Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (Luật DN 2020), Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (Luật CK 2019), Nghị định 155/2020/NĐ-CP (Nghị định 155) và căn cứ theo Điều lệ mẫu của Công ty Đại chúng ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC (Điều lệ mẫu).

### **II. Những nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ:**

Hội đồng quản trị PVI Re kính trình Đại hội đồng cổ đông những nội dung trọng yếu sửa đổi, bổ sung Điều lệ PVI Re như bảng phụ lục đính kèm.

Kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Vũ Văn Thắng*

Điểm sửa đổi (theo dự thảo Điều lệ mới)	Điều lệ hiện hành	Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ	<p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:</p> <p>a. <del>“PVI” là Công ty Cổ phần PVI.</del></p> <p>b. <del>“PVI Re” là Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI.</del></p> <p>c. <del>“Tổng Công ty” là Tổng Công ty Cổ phần Tái Bảo hiểm PVI.</del></p> <p>d. <del>“Công ty hạch toán phụ thuộc” là các đơn vị nằm trong cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty, bao gồm các đơn vị trực thuộc hoạt động kinh doanh.</del></p> <p>e. <del>“Điều lệ” là Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI.</del></p> <p>f. “Vốn điều lệ” là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán các loại. Vốn điều lệ của công ty cổ phần tại thời điểm đăng ký thành lập doanh nghiệp là tổng giá trị mệnh giá cổ phần các loại đã được đăng ký mua và được ghi trong Điều lệ công ty. Vốn điều lệ của PVI Re được quy định tại Điều 5 Điều lệ này.</p> <p>g. “Luật doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.</p> <p>h. “Ngày thành lập” là ngày Tổng Công ty được cấp Giấy phép thành lập và hoạt</p>	<p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>a) Vốn điều lệ là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần và theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này;</p> <p>b) Vốn có quyền biểu quyết là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c) Luật Doanh nghiệp là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>d) Luật Chứng khoán là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>đ) Việt Nam là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p>e) Ngày thành lập là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy phép thành lập và hoạt động và các</p>	Sửa đổi bổ sung theo Luật DN 2020, Luật CK 2019 và Điều lệ mẫu

	<p>động.</p> <p>i. “Cán bộ quản lý” là Ban Tổng giám đốc, Các Giám đốc Khối, Kế toán trưởng, Trưởng/Phó Phòng thuộc Tổng Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p> <p>j. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Điều 4.17 của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>k. “Thời hạn hoạt động” là thời hạn hoạt động của Tổng Công ty được quy định tại Điều 2 của Điều lệ này.</p> <p>l. “Việt Nam” là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</p> <p>m. “Cổ đông sáng lập” là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần.</p> <p>n. “Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành” là thành viên Hội đồng quản trị không phải là cán bộ quản lý.</p> <p>o. “Thành viên Hội đồng quản trị độc lập” là thành viên được quy định tại Điều 151.2 của Luật Doanh nghiệp</p>	<p>giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;</p> <p>g) Người điều hành doanh nghiệp là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các nhân sự khác theo sự phân công và/hoặc bổ nhiệm của HĐQT;</p> <p>h) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các nhân sự khác theo sự phân công và/hoặc bổ nhiệm của HĐQT;</p> <p>i) Người có liên quan là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;</p> <p>k) Cổ đông là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;</p> <p>l) Cổ đông sáng lập là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;</p> <p>m) Cổ đông lớn là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;</p> <p>n) Thời hạn hoạt động là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua;</p> <p>o) Sở giao dịch chứng khoán là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con;</p> <p>p) “Thành viên Hội đồng quản trị không</p>	
--	---	--	--

		<p>điều hành” (trong Điều lệ này gọi tắt là thành viên không điều hành) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là người điều hành doanh nghiệp;</p> <p>q) “Thành viên độc lập Hội đồng quản trị” (trong Điều lệ này gọi tắt là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại Điều 155.2 của Luật Doanh nghiệp.</p>	
<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p>	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng Công ty</p> <p>4. Tổng giám đốc là đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty.</p>	<p>1. PVI Re có 2 người đại diện theo pháp luật, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ tịch Hội đồng quản trị;</li> <li>- Tổng giám đốc.</li> </ul> <p>2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật.</p> <p>a) Chủ tịch Hội đồng quản trị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chịu trách nhiệm về hoạt động của Hội đồng quản trị và các công tác quản trị doanh nghiệp;</li> <li>- Trao đổi, đối thoại và làm việc với cổ đông.</li> </ul> <p>b) Tổng giám đốc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chịu trách nhiệm điều hành công ty.</li> </ul> <p>3. Trường hợp một trong hai Người đại diện trước pháp luật của PVI Re vắng mặt quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành</p>	<p>Tách thành một điều riêng theo Điều lệ mẫu.</p> <p>Bổ sung thêm 01 người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nhu cầu quản trị công ty.</p>



		<p>biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật thì Người đại diện theo pháp luật còn lại phải kiêm nhiệm thực hiện đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ của Người đại diện trước pháp luật của PVI Re cho đến khi Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của công ty.</p>	
Khoản 2 Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập	2. PVI Re có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.	2. PVI Re có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.	Sửa đổi theo Điều lệ mẫu
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát	<p>1. PVI Re có thể lựa chọn cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động theo một trong hai mô hình sau đây:</p> <p>a. <del>Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.</del></p> <p>b. Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Trường hợp này ít nhất 20% số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập và có Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị.</p>	<p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của PVI Re bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đại hội đồng cổ đông;</li> <li>2. Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;</li> <li>3. Tổng giám đốc.</li> </ol>	Dự thảo Điều lệ mới chỉ quy định mô hình tổ chức PVI Re đang hoạt động là mô hình không có Ban Kiểm soát.

	<p>Các thành viên độc lập thực hiện chức năng giám sát và tổ chức thực hiện kiểm soát đối với việc quản lý điều hành công ty.</p> <p><del>2. Hội đồng quản trị xem xét, lựa chọn cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động phù hợp với điều kiện phát triển của Công ty theo từng thời kỳ và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.</del></p>		
Điều 12. Quyền của cổ đông	<p>1. Cổ đông của PVI Re bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổ đông sáng lập: Công ty Cổ phần PVI</li> <li>- Cổ đông phổ thông: là cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của PVI Re</li> </ul> <p>Cổ đông là người chủ sở hữu PVI Re, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của PVI Re trong phạm vi số vốn đã góp vào PVI Re.</p>		Bỏ theo Điều lệ mẫu
Khoản 1 Điều 12. Quyền của cổ đông	<p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;</li> <li>b. Nhận cổ tức;</li> <li>c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định</li> </ul>	<p>1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ PVI Re, pháp luật quy định. <b>Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;</b></li> <li>b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</li> <li>c) Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ</li> </ul>	Bổ sung theo Điều lệ mẫu

	<p>của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;</p> <p>d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;</p> <p>e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>f. Yêu cầu PVI Re mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129.1 của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>g. Trường hợp PVI Re giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào PVI Re sau khi PVI Re đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông loại khác theo quy định của pháp luật;</p> <p>h. Yêu cầu PVI Re mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129.1 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.</p>	<p>đông trong PVI Re;</p> <p>d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;</p> <p>đ) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;</p> <p>e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>g) Khi PVI Re giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại PVI Re;</p> <p>h) Yêu cầu PVI Re mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;</p> <p><b>i) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp PVI Re có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;</b></p> <p><b>k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do PVI Re công bố theo quy định của pháp luật;</b></p> <p><b>l) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp</b></p>	
--	--	--	--

		pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp; m) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	
Khoản 2 Điều 12. Quyền của cổ đông	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau	Bỏ theo Khoản 2, Điều 115 Quyền của cổ đông, Luật DN 2020
Khoản 2 Điều 12. Quyền của cổ đông	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau: a. <del>Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 25.3 và Điều 36.2;</del> b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và điều 136 Luật Doanh nghiệp c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông; d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của PVI Re khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú,	2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau: a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp; b) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của PVI Re; c) Yêu cầu Thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của PVI Re khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng	Chuyển phần đề cử các thành viên Hội đồng quản trị (bỏ đề cử thành viên Ban kiểm soát) thành Khoản 3 trong Điều này theo Điều lệ mẫu.  Chuyển chức năng của Ban kiểm soát thành chức năng của Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán căn cứ cơ cấu tổ chức của PVI Re.

	quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Tổng Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;	văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của PVI Re; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;	
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông	<p>Cổ đông có nghĩa vụ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tuân thủ Điều lệ PVI Re và các quy chế của PVI Re; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;</li> <li>2. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông;</li> <li>3. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định;</li> <li>4. <del>Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần;</del></li> <li>5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành;</li> <li>...</li> </ol>	<p>Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.</li> <li>2. <b>Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi PVI Re dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được PVI Re hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong PVI Re phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của PVI Re trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.</b></li> <li>3. Tuân thủ Điều lệ công ty và Quy chế quản lý nội bộ của PVI Re.</li> <li>4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.</li> <li>5. <b>Bảo mật các thông tin được PVI Re</b></li> </ol>	Sửa đổi bổ sung theo Luật DN 2020 và Điều lệ mẫu

		<p>cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được PVI Re cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.</p> <p>6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:</p> <p>a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</p> <p>...</p>	
Khoản 1 Điều 14. Đại hội đồng cổ đông	1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của PVI Re. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của PVI Re. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	Bổ sung theo Khoản 2, Điều 139 Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Luật DN 2020
Khoản 3 Điều 14.	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại	Bỏ điểm b theo Điều lệ

Đại hội đồng cổ đông	<p>hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của PVI Re;</p> <p><del>b. Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã bị mất một nửa;</del></p> <p>c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;</p> <p>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 11.3 của Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng một văn bản kiến nghị. Văn bản kiến nghị triệu tập phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có chữ ký của các cổ đông liên quan (văn bản kiến nghị có thể lập thành nhiều bản để có đủ chữ ký của tất cả các cổ đông có liên quan);</p> <p><del>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</del></p>	<p>hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của PVI Re;</p> <p>b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị hoặc số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p> <p>d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	<p>mẫu.</p> <p>Bổ sung trường hợp số lượng thành viên độc lập HĐQT còn lại ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định của Pháp luật.</p> <p>Bổ quy định triệu tập theo yêu cầu của Ban kiểm soát căn cứ cơ cấu tổ chức của PVI Re.</p>
----------------------	---	---	---

	f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.		
Khoản 4 Điều 14. Đại hội đồng cổ đông	<p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Khoản 3c Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Khoản 3d và 3e Điều 13.</p> <p><del>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</del></p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c khoản 3 Điều này hoặc trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện dẫn đến số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định của Pháp luật;</p> <p>b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện PVI Re triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>Bổ sung quy định triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu thành viên độc lập HĐQT khi số lượng thành viên độc lập HĐQT còn lại ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định của Pháp luật</p> <p>Bỏ quy định Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường căn cứ cơ cấu tổ chức của PVI Re</p>
Khoản 1 và 2 Điều 15. Quyền	<p><del>b. Báo cáo của Ban kiểm soát;</del></p> <p>n. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản</p>	<p>Khoản 1</p> <p>...</p>	<p>Bỏ báo cáo của Ban kiểm soát thay bằng Báo cáo hoạt</p>



<p>và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>của PVI Re hoặc chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của PVI Re và các chi nhánh của PVI Re được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; <del>giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của PVI Re và các chi nhánh của PVI Re được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</del>  <p>p. <del>Việc Tổng giám đốc đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị trừ khi pháp luật chuyên ngành có quy định khác;</del>  q. PVI Re hoặc các chi nhánh của PVI Re ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của PVI Re và các chi nhánh của PVI Re được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> </p>	<p>h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho PVI Re và cổ đông PVI Re;</p> <p>Khoản 2</p> <p>...</p> <p>d) Báo cáo hoạt động của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban Kiểm toán theo quy định tại Điều 284 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>...</p> <p>p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của PVI Re;</p> <p>...</p> <p>r) PVI Re ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của PVI Re được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;</p> <p>s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p>	<p>động của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban Kiểm toán</p> <p>Sửa đổi theo Điều 138 Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông và Điều 167 Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty và người có liên quan, Luật DN 2020</p> <p>Bổ sung theo Điều lệ mẫu</p>
---	--	---	---

		t) <b>Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;</b> ...	
Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông	2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản <del>theo mẫu của PVI Re</del> và phải có chữ ký theo quy định sau đây: a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp; b. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp; c. Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.	2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.	Bỏ theo Khoản 2, Điều 144. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, Luật DN 2020
Khoản 1 Điều 17 Thay đổi các quyền	1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại Điều 14.2 liên quan đến vốn cổ phần của PVI Re được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu	1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi	Sửa đổi theo quy định của Khoản 6, Điều 148 Luật DN 2020 và theo Điều lệ mẫu

	quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.	cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.	
Khoản 2 Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông	<p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p><b>Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông và công bố thông tin về việc lập danh sách này tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng; chuẩn bị chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của PVI Re.</b></p>	<p>2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. <b>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.</b> PVI Re công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;</p>	Sửa đổi theo quy định của Khoản 1, Điều 141 Luật DN 2020 và Điều lệ mẫu
Khoản 3 Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông	<p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. <b>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một</b></p>	<p>3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của PVI Re và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu PVI Re niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. <b>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp</b></p>	Sửa đổi theo quy định của Khoản 1, Điều 143 Luật DN 2020 và bổ sung thêm cách thức gửi thông báo mời họp để phù hợp với thực tiễn

	<p>cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p>	<p><b>chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</b> (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). <b>Trường hợp cổ đông đã thông báo cho PVI Re bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong PVI Re hoặc công ty mẹ/công ty con/công ty liên kết của PVI Re hoặc nơi làm việc cùng tòa nhà trụ sở của PVI Re, thông báo có thể được đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay cổ đông tại nơi làm việc và có ký xác nhận của cổ đông.</b> Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của PVI Re. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:...</p>	
<p>Khoản 1 Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <b>65% cổ phần có quyền biểu quyết.</b></p>	<p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên <b>50% tổng số phiếu biểu quyết.</b></p>	<p>Sửa đổi theo quy định tại Khoản 1, Điều 145 Luật DN 2020</p>
<p>Khoản 2 Điều 20. Thể thức tiến</p>	<p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị</p>	<p>2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:</p>	<p>Chuyển chức năng của Ban kiểm soát thành chức năng</p>

<p>hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>triệu tập. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị là người được Đại hội đồng cổ đông bầu ra sẽ chủ trì. Trường hợp không có ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì <b>Trưởng Ban kiểm soát</b> điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Chủ tọa đề cử một hoặc một số người làm thư ký để lập biên bản đại hội. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố</p>	<p>a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, <b>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán</b> điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;</p>	<p>của Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán căn cứ cơ cấu tổ chức của PVI Re.</p>
<p>Khoản 1 Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p>	<p>1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần từng loại;</li> <li>b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</li> <li>c. Đầu tư hoặc bán số tài sản của PVI Re hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản</li> </ul>	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 22 Điều lệ này và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</li> <li>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</li> <li>c) <b>Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý PVI Re;</b></li> <li>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị</li> </ul>	<p>Bổ sung theo quy định tại Khoản 1, Điều 148 Luật DN 2020</p>

	của PVI Re và các chi nhánh của PVI Re được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; d. Tổ chức lại, giải thể công ty.	từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của PVI Re; đ) Tổ chức lại, giải thể PVI Re.	
Khoản 2 Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua	2. Các nghị quyết khác được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.	2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3 Điều này, khoản 8 Điều 22 Điều lệ này và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 2, Điều 148 Luật DN 2020
Bỏ Điều 24 Điều lệ hiện hành, thay bằng khoản 4 Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua	<del>Điều 24: Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó.</del> Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định. <del>Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 23 của Điều lệ này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án,</del>	4. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.	Sửa đổi theo Điều lệ mẫu

	<del>Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.</del>		
Khoản 5 Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý PVI Re. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, nơi đăng ký kinh doanh; b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định; c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết; d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề; e. Các quyết định đã được thông qua; f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, <del>người đại diện theo pháp luật của PVI Re</del> , người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.	5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý PVI Re. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết; c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết; d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề; đ) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng; e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.	Bỏ quy định Ban kiểm soát chứng kiến HĐQT kiểm phiếu căn cứ cơ cấu tổ chức của PVI Re.  Bỏ quy định chữ ký của Người đại diện theo Pháp luật căn cứ Luật DN 2020 và Điều lệ mẫu.
Khoản 8 Điều 22 Thẩm quyền và	8. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại	8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 1 và 4, Điều 148

<p>thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>diện ít nhất <b>65% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận</b>, trừ các nội dung quy định tại Điều 20.3 của Điều lệ này sẽ thực hiện như Điều 20.3. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quy định như sau:  <b>Đối với các nội dung tại khoản 1 Điều 21: Nghị quyết được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</b>  <b>Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</b>  <b>Đối với nội dung biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện như quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.</b></p>	<p>Luật DN 2020</p>
<p>Khoản 1, Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản uỷ quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng Công ty.</p>	<p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:  a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;  b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>Bổ sung theo quy định tại Khoản 1 Điều 150 Luật DN 2020</p>



		<p>c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;</p> <p>d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;</p> <p>đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp; ...</p> <p>e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;</p> <p>g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;</p> <p>h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký.</p> <p><b>Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.</b></p> <p>...</p>	
Khoản 1 Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị		<p>1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, PVI Re phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin</p>	Bổ sung theo Khoản 1 Điều 274 Nghị định 155

		<p>điện tử của PVI Re để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của PVI Re nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:...</p>	
<p>Khoản 2 Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p>Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết <del>trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng</del> có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa (08) ứng viên.”</p>	<p>2. Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>	<p>Bỏ theo Khoản 2, Điều 115 Quyền của cổ đông, Luật DN 2020</p> <p>Sửa đổi cho đồng nhất trong hệ thống PVI</p>

<p>Khoản 2, 3 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p><del>Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm.</del> Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị. <del>Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</del></p>	<p>2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. <b>Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.</b> Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của PVI Re phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. PVI Re hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của PVI Re để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p><b>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:</b></p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 2, Điều 154 Luật DN và khoản 4 Điều 276 Nghị định 155</p>
--	--	--	---

		<p>trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p>	
<p>Khoản 4 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p>5. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật kinh doanh bảo hiểm hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Tổng Công ty;</p> <p>c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</p> <p>d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu tháng, và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống.</p> <p>e. Thành viên đó bị cách chức thành viên Hội đồng quản trị theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>f. Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản</p>	<p>4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Sửa đổi theo Điều lệ mẫu</p>

	<p>trị muốn từ chức hoặc tổ chức muốn thay đổi người đại diện của mình đang giữ chức Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị của PVI Re thì phải có yêu cầu bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu, Hội đồng quản trị sẽ họp để xem xét giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.</p>		
<p>Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p>7. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được uỷ quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. <del>Khoản thù lao này sẽ được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thoả thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thoả thuận được.</del></p> <p>8. Tổng số tiền trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị phải được ghi chi tiết trong báo cáo thường niên của PVI Re.</p> <p>9. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành (bao gồm cả chức vụ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch/Ủy viên thường trực), hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị, hoặc thực hiện những</p>	<p>1. PVI Re có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.</p> <p>3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của PVI Re theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của PVI Re và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p>	<p>Bổ sung theo Điều 163 Luật DN 2020 và Điều lệ mẫu</p>

	<p>công việc khác mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận, hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>10. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các ủy ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các ủy ban của Hội đồng quản trị.</p> <p>6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được PVI Re mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	
<p>Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p>	<p>1. <del>Đại hội đồng cổ đông hoặc</del> Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một</p>	<p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Sửa đổi bổ sung theo Điều lệ mẫu</p>

	<p><del>Chủ tịch và một Phó Chủ tịch hoặc chỉ định 01 ủy viên thường trực Hội đồng Quản trị. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Tổng giám đốc của PVI Re. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.</del></p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. <del>Phó Chủ tịch hoặc ủy viên thường trực Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch trong trường hợp được Chủ tịch ủy quyền nhưng chỉ trong trường hợp Chủ tịch đã thông báo cho Hội đồng quản trị rằng mình vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình. Trong trường hợp nêu trên Chủ tịch không chỉ định Phó Chủ tịch hoặc ủy viên thường trực Hội đồng quản trị hành động như vậy, các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ chỉ định Phó Chủ tịch hoặc ủy viên</del></p>	<p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) <b>Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;</b></p> <p>b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;</p> <p>c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>e) <b>Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</b></p> <p>...</p> <p>5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở</p>	
--	---	--	--

~~thường trực.~~ Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch hoặc ủy viên thường trực tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.

~~3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo hoạt động của PVI Re, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.~~

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền hạn và nhiệm vụ cụ thể gồm:

a. ~~Quy định cơ chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị,~~ lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b. Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp, triệu tập và chủ tọa họp Hội đồng quản trị;

c. Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị;

d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;

~~e. Ký các văn bản, xử lý công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội~~

giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.



	<del>đồng quản trị;</del> <del>f. Tham dự các cuộc họp của Tổng giám đốc, các thành viên Ban điều hành, các cán bộ quản lý;</del>		
Khoản 3, Điều 30: Cuộc họp của Hội đồng quản trị	3. Các cuộc họp bất thường. Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn: a. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm cán bộ quản lý; b. Hai thành viên Hội đồng quản trị; c. Chủ tịch Hội đồng quản trị; d. Đa số thành viên Ban kiểm soát.	3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a) Có đề nghị của thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán; b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người điều hành khác; c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị; 4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.	Chuyển chức năng của Ban kiểm soát thành chức năng của Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán căn cứ cơ cấu tổ chức của PVI Re.
Khoản 14, Điều 30: Cuộc họp của Hội đồng quản trị	Biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp.	14. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể tiếng nước ngoài và phải có chữ ký của người ghi biên bản và tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp. Có thể sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản biên bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.	Bổ sung theo đúng thực tiễn tại PVI Re

<p>Điều 31. Các ủy ban thuộc Hội đồng quản trị</p>	<p>15. Các <b>tiểu ban</b> của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể thành lập và ủy quyền hành động cho các tiểu ban trực thuộc. Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được uỷ thác, các tiểu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiểu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và (b) nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>1. Hội đồng quản trị có thể thành lập <b>ủy ban</b> trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của ủy ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong ủy ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Chủ tịch ủy ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của ủy ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của ủy ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của ủy ban, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch ủy ban.</p> <p>2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</p> <p>3. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị tuân thủ các quy định về Ủy ban kiểm toán tại Điều lệ này, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán.</p>	<p>Tách thành một điều riêng theo Điều lệ mẫu.</p> <p>Thay thế tiểu ban bằng ủy ban.</p>
--	---	---	--

<p>Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty</p>	<p>Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Tổng Công ty bao gồm:</p> <p>a. Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị, <del>Ban kiểm soát</del> và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc <del>Ban kiểm soát</del>;</p> <p>...</p>	<p>3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa PVI Re và cổ đông;</p> <p>b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;</p> <p>...</p>	<p>Bỏ các cuộc họp của Ban kiểm soát căn cứ cơ cấu tổ chức của PVI Re</p>
<p>Điều 34. Người điều hành Công ty</p>	<p>1. Theo đề nghị của Tổng giám đốc hoặc nếu xét thấy cần thiết và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, PVI Re <b>được sử dụng số lượng và loại cán bộ quản lý cần thiết hoặc phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý PVI Re do Hội đồng quản trị đề xuất tùy từng thời điểm. Cán bộ quản lý phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của PVI Re đạt được các mục tiêu đề ra.</b></p> <p>2. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc sẽ do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những cán bộ quản lý khác sẽ do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc.</p>	<p>1. Người điều hành PVI Re bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này.</p> <p>2. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, PVI Re <b>được tuyển dụng người điều hành khác</b> với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của PVI Re do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm để hỗ trợ PVI Re đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.</p> <p>3. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.</p> <p>4. <b>Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của PVI Re theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng</b></p>	<p>Sửa đổi Cán bộ quản lý thành Người điều hành theo quy định của Luật DN 2020 và Điều lệ mẫu</p> <p>Sửa đổi bổ sung theo Điều lệ mẫu và Điều 163 Luật Doanh nghiệp</p>

		<p><b>năm của PVI Re và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</b></p>	
<p>Khoản 1, 2, 3 Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</p>	<p>1. Bổ nhiệm: Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc <del>và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc phải được báo cáo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của PVI Re.</del></p> <p>2. <del>Nhiệm kỳ: Theo Điều 27 của Điều lệ này, Tổng giám đốc có thể không phải là Chủ tịch Hội đồng quản trị.</del> Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là năm (05) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vị thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</p>	<p>1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.</p> <p>2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của PVI Re; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.</p> <p>3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	<p>Quy định về tiền lương, thù lao của Tổng giám đốc được chuyên lên quy định tại khoản 4 Điều 34</p> <p>Sửa đổi theo Điều lệ mẫu</p>

<p>Khoản 4, 5 Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</p>	<p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ: Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của PVI Re đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, <del>bao gồm việc thay mặt PVI Re ký kết các hợp đồng tái bảo hiểm/bảo hiểm/tài chính và thương mại, đối với các khoản thanh toán chi trả vượt phân cấp quy định tại Quy chế tài chính phải trình Hội đồng quản trị phê duyệt trước khi ký và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của PVI Re theo những thông lệ quản lý tốt nhất;</del></p> <p>c. Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà PVI Re cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;</p> <p>d. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản</p>	<p>4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của PVI Re mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của PVI Re;</p> <p>d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của PVI Re;</p> <p>đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong PVI Re, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</p> <p>e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong PVI Re, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;</p> <p>g) Tuyển dụng lao động;</p> <p>h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</p> <p>i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế.</p>	<p>Sửa đổi theo Điều lệ mẫu</p>
--	--	---	---------------------------------

trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;

e. Tuyển dụng lao động theo kế hoạch nhân sự của Hội đồng quản trị;

f. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

g. Thực hiện phân bổ lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong PVI Re.

~~h. Trước ngày 31 tháng 10 hàng năm, Tổng giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm.~~

i. Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;

~~j. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của PVI Re;~~

~~k. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Tổng Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của PVI Re~~

	<p>theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của PVI Re;</p>		
	<p>1. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của PVI Re, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và pháp luật.</p> <p><b>4. Báo cáo lên Hội đồng quản trị và các cổ đông: Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.</b></p> <p>5. Bãi nhiệm: Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc khi có từ hai phần ba thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế.</p>		

Bỏ chương Ban kiểm soát, bổ sung chương Ủy ban kiểm toán trực thuộc hội đồng quản trị			Sửa đổi căn cứ cơ cấu tổ chức của PVI Re
Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán		<p>5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên.</p> <p>6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên, Ủy ban kiểm toán thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ủy ban kiểm toán phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ủy ban kiểm toán quy định tại khoản này không được gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.</p>	Chuyển chức năng của Ban kiểm soát thành chức năng của Ủy ban kiểm toán căn cứ cơ cấu tổ chức của PVI Re.
Điều 43. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ	3. PVI Re sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy phép thành lập và hoạt động, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở	4. PVI Re lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị	Sửa đổi căn cứ cơ cấu tổ chức của PVI Re.



	<p>hữu tài sản, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính hàng năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.</p>	<p>quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.</p>	
<p>Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ</p>	<p>1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của PVI Re hay tới quyền của các cổ đông phát sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật Doanh nghiệp hay các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa:</p> <p>a. Cổ đông với PVI Re; hoặc</p> <p>b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay cán bộ quản lý cao cấp</p> <p>Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng mười lăm (15) ngày làm</p>	<p>1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của PVI Re, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:</p> <p>a) Cổ đông với PVI Re;</p> <p>b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;</p> <p>Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, hai bên</p>	<p>Sửa đổi bỏ Ban kiểm soát căn cứ cơ cấu tổ chức của PVI Re</p>

	<p>việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, <del>bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Ban Kiểm soát</del> chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.</p>	<p>cố gắng đạt được quyết định hòa giải hoặc thống nhất chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.</p>	
--	---	--	--

Kính trình./.

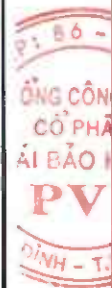


*Vũ Văn Thắng*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐIỀU LỆ**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM PVI**

**Hà Nội – Tháng 05/2021**



## MỤC LỤC

### PHẦN MỞ ĐẦU

<b>I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ</b> .....	1
Điều 1. Giải thích thuật ngữ.....	1
<b>II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY</b> .....	2
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty.....	2
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty.....	2
<b>III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b> .....	3
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty.....	3
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty.....	3
<b>IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP</b> .....	3
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập.....	3
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu.....	4
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác.....	5
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần.....	5
Điều 10. Thu hồi cổ phần.....	5
<b>V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT</b> .....	6
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát.....	6
<b>VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b> .....	6
Điều 12. Quyền của cổ đông.....	6
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông.....	7
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông.....	8
Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	9
Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.....	11
Điều 17. Thay đổi các quyền.....	11
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.....	12
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	14
Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	14
Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua.....	16
Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	17
Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	18
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	19
<b>VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....	20
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.....	20
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.....	20
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	21
Điều 28. Thủ lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.....	23
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	24
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị.....	24
Điều 31. Các ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.....	26
Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty.....	26

<b>VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</b> .....	27
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý .....	27
Điều 34. Người điều hành Công ty .....	27
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc .....	28
<b>IX. ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....	28
Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán .....	28
Điều 37. Thành phần Ủy ban kiểm toán .....	29
Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán .....	29
Điều 39. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán .....	30
Điều 40. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên .....	30
<b>X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</b> .....	31
Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi .....	31
Điều 42. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường .....	32
<b>XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY</b> .....	33
Điều 43. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ .....	33
<b>XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN</b> .....	33
Điều 44. Công nhân viên và công đoàn .....	33
<b>XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN</b> .....	34
Điều 45. Phân phối lợi nhuận .....	34
<b>XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN</b> .....	34
Điều 46. Tài khoản ngân hàng .....	34
Điều 47. Năm tài chính .....	34
Điều 48. Chế độ kế toán .....	35
<b>XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN</b> .....	35
Điều 49. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý .....	35
Điều 50. Báo cáo thường niên .....	35
<b>XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY</b> .....	35
Điều 51. Kiểm toán .....	35
<b>XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP</b> .....	36
Điều 52. Dấu của doanh nghiệp .....	36
<b>XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY</b> .....	36
Điều 53. Giải thể Công ty .....	36
Điều 54. Thanh lý .....	36
<b>IX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ</b> .....	36
Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ .....	36
<b>XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ</b> .....	37
Điều 56. Điều lệ Công ty .....	37
<b>XXI. NGÀY HIỆU LỰC</b> .....	37
Điều 57. Ngày hiệu lực .....	37

## PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 05 năm 2021

### I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

#### Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a) *Vốn điều lệ* là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần và theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
- b) *Vốn có quyền biểu quyết* là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c) *Luật Doanh nghiệp* là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- d) *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- đ) *Việt Nam* là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- e) *Ngày thành lập* là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy phép thành lập và hoạt động và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;
- g) *Người điều hành doanh nghiệp* là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các nhân sự khác theo sự phân công và/hoặc bổ nhiệm của HĐQT;
- h) *Người quản lý doanh nghiệp* là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các nhân sự khác theo sự phân công và/hoặc bổ nhiệm của HĐQT;
- i) *Người có liên quan* là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
- k) *Cổ đông* là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;
- l) *Cổ đông sáng lập* là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;
- m) *Cổ đông lớn* là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;
- n) *Thời hạn hoạt động* là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua;
- o) *Sở giao dịch chứng khoán* là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con;
- p) "*Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành*" (trong Điều lệ này gọi tắt là thành viên không điều hành) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là người điều hành doanh nghiệp;
- q) "*Thành viên độc lập Hội đồng quản trị*" (trong Điều lệ này có thể gọi tắt là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại Điều 155.2 của Luật Doanh nghiệp.

2. Trong Điều lệ này, có thể tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.
3. Các tiêu đề (Mục, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.
4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp và các Luật có liên quan khác (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

## **II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

### **Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty**

#### 1. Tên Công ty

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt : Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
- Tên Công ty viết bằng tiếng Anh : PVI Reinsurance Joint-stock Corporation
- Tên Công ty giao dịch tiếng Việt : Tái bảo hiểm PVI
- Tên Công ty giao dịch và viết tắt : PVI Re

2. PVI Re là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

#### 3. Trụ sở đăng ký của Công ty:

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 25, Tòa nhà PVI, lô VP2, khu nhà ở và công trình công cộng Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024.37342828
- Fax: 024.37342626
- E-mail: [pvire@pvire.com.vn](mailto:pvire@pvire.com.vn)
- Website: [www.pvire.com.vn](http://www.pvire.com.vn)

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn kể từ ngày thành lập trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Điều lệ này.

### **Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty**

1. PVI Re có 2 người đại diện theo pháp luật, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Tổng giám đốc.

2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật.

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị:

- Chịu trách nhiệm về hoạt động của Hội đồng quản trị và các công tác quản trị doanh nghiệp;
- Trao đổi, đối thoại và làm việc với cổ đông.

b) Tổng giám đốc

- Chịu trách nhiệm điều hành công ty.

3. Trường hợp một trong hai Người đại diện trước pháp luật của PVI Re vắng mặt quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật thì Người đại diện theo pháp luật còn lại phải kiêm nhiệm thực hiện đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ của Người đại diện trước pháp luật của PVI Re cho đến khi Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của công ty.

### **III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

#### **Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Ngành, nghề kinh doanh của PVI Re:

- a. Kinh doanh nhận và nhượng tái bảo hiểm trong và ngoài nước;
- b. Thực hiện đầu tư theo quy định của pháp luật;
- c. Kinh doanh các ngành nghề, dịch vụ khác mà pháp luật không cấm và Hội đồng quản trị xét thấy có lợi nhất cho PVI Re và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Mục tiêu hoạt động của PVI Re:

- a. Kinh doanh có lãi, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông.
- b. Phát triển bền vững, trở thành nhà Tái bảo hiểm chuyên nghiệp số 1 Việt nam có thương hiệu Quốc tế.
- c. Cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động.

#### **Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty**

1. PVI Re được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy phép thành lập và hoạt động và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của PVI Re.
2. PVI Re có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### **IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP**

#### **Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập**

1. Vốn điều lệ của PVI Re là 728.000.000.000 đồng (Bảy trăm hai mươi tám tỷ đồng).



Tổng số vốn điều lệ của PVI Re được chia thành 72.800.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. PVI Re có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Toàn bộ số cổ phần của PVI Re vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.

4. PVI Re có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại phụ lục đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này.

Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong PVI Re, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của PVI Re quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

6. PVI Re có thể mua cổ phần do chính PVI Re đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành..

7. PVI Re có thể phát hành các loại chứng khoán khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.

### **Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu**

1. Cổ đông của PVI Re được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của PVI Re hoặc trong thời hạn ba tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của PVI Re, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp Chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho PVI Re chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần ghi danh trong một Chứng nhận cổ phiếu ghi danh, chứng chỉ cũ sẽ bị huỷ bỏ và chứng chỉ mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.

5. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được PVI Re cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
- b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

#### **Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của PVI Re, được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của PVI Re, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.

#### **Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần**

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác, cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 10. Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của PVI Re do việc không thanh toán đầy đủ.
2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là 07 ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.
4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.
5. Cổ đông sở hữu cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của PVI Re phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.
6. Thông báo thu hồi được gửi đến người sở hữu cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

## **V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT**

### **Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát**

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của PVI Re bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;
3. Tổng giám đốc.

## **VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### **Điều 12. Quyền của cổ đông**

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

- a) Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ PVI Re, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
- b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c) Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong PVI Re;
- d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;
- đ) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;
- e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- g) Khi PVI Re giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại PVI Re;
- h) Yêu cầu PVI Re mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
- i) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp PVI Re có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;
- k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do PVI Re công bố theo quy định của pháp luật;
- l) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- m) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

b) Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của PVI Re;

c) Yêu cầu Thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của PVI Re khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của PVI Re; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

d) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến PVI Re chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

### **Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông**

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.

2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi PVI Re dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được PVI Re hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong PVI Re phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của PVI Re trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

3. Tuân thủ Điều lệ công ty và Quy chế quản lý nội bộ của PVI Re.

4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

5. Bảo mật các thông tin được PVI Re cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được PVI Re cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh PVI Re dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

- a) Vi phạm pháp luật;
- b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với PVI Re.

8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 14. Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của PVI Re. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của PVI Re có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, PVI Re phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của PVI Re dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của PVI Re.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của PVI Re;

- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị hoặc số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

#### 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

- a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c khoản 3 Điều này hoặc trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện dẫn đến số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định của Pháp luật;
- b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện PVI Re triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;  
Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được PVI Re hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.
- c) Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

#### **Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Thông qua định hướng phát triển của PVI Re;
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của PVI Re;
- đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho PVI Re và cổ đông PVI Re;

- i) Quyết định tổ chức lại, giải thể PVI Re;
- k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị;
- l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;
- m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của PVI Re, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của PVI Re;
- b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Báo cáo hoạt động của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban Kiểm toán theo quy định tại Điều 284 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị;
- h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
- i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị;
- k) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;
- l) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;
- m) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- n) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi PVI Re;
- o) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) PVI Re và chỉ định người thanh lý;
- p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của PVI Re;
- q) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- r) PVI Re ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của PVI Re được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;
- s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;

u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:

a) Các hợp đồng quy định tại Điều 15.2 Điều lệ này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;

b) Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan đến cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.

4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với PVI Re).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp PVI Re nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

### **Điều 17. Thay đổi các quyền**

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự



hợp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông sở hữu một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và sở hữu tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người sở hữu cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi nêu trên, những người sở hữu cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của PVI Re không bị thay đổi khi PVI Re phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

#### **Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. PVI Re công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;
- c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;
- d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
- đ) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
- e) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
- g) Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của

PVI Re và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu PVI Re niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Trường hợp cổ đông đã thông báo cho PVI Re bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong PVI Re hoặc công ty mẹ/công ty con/công ty liên kết của PVI Re hoặc nơi làm việc cùng tòa nhà trụ sở của PVI Re, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay cổ đông tại nơi làm việc và có ký xác nhận của cổ đông.

Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của PVI Re. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị;
- c) Phiếu biểu quyết;
- d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến PVI Re chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này và chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
- b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không sở hữu đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này;
- c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

## **Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

## **Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, PVI Re tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:
  - a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, PVI Re cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được ghi nhận trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được ghi nhận sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;
  - b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:
  - a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp PVI Re áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, PVI Re có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

#### **Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua**

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 22 Điều lệ này và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý PVI Re;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của PVI Re;

đ) Tổ chức lại, giải thể PVI Re.

2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3 Điều này, khoản 8 Điều 22 Điều lệ này và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử của Đại hội.

4. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung nêu tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này có thể được thực hiện dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo trình tự và các quy định tại Điều 22 Điều lệ này.

**Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của PVI Re.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích lấy ý kiến;

c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

e) Thời hạn phải gửi về PVI Re phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến PVI Re bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về PVI Re phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về PVI Re phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về PVI Re sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý PVI Re. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- đ) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của PVI Re trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của PVI Re.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quy định như sau:

Đối với các nội dung tại khoản 1 Điều 21: Nghị quyết được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Đối với nội dung biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện như quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.

### **Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của PVI Re.

#### **Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 21 Điều lệ này.
2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.



## **VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, PVI Re phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của PVI Re để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của PVI Re nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- đ) Lợi ích có liên quan tới PVI Re và các bên có liên quan của PVI Re;

2. Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của PVI Re. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp, các quy định của Pháp luật khác có liên quan và Điều lệ PVI Re.

### **Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của PVI Re phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. PVI Re hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của PVI Re để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:

- a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên;
- b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;
- c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.

5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của PVI Re.

#### **Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý PVI Re, có toàn quyền nhân danh PVI Re để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ PVI Re và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của PVI Re;
- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của PVI Re;
- đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của PVI Re

và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người điều hành khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của PVI Re;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của PVI Re, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể PVI Re; yêu cầu phá sản PVI Re;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;

s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:

a) Thành lập các phòng/ban văn phòng PVI Re;

b) Thành lập các công ty con của PVI Re;

c) Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của PVI Re;

d) Trong phạm vi quy định tại khoản 153.2 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 138.2 và khoản 1, khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của PVI Re (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);

e) Chỉ định và bãi nhiệm những người được PVI Re uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của PVI Re;

- f) Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của PVI Re;
- g) Các khoản đầu tư (trừ đầu tư tiền gửi) không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 5 tỷ đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;
- h) Việc mua hoặc bán cổ phần của những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành các quy định cụ thể hướng dẫn thực hiện hoạt động này;
- i) Việc định giá các tài sản góp vào PVI Re không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của PVI Re, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;
- j) Việc PVI Re mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;
- k) Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;
- l) Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của PVI Re.

5. Trừ khi luật pháp và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể uỷ quyền cho nhân viên cấp dưới và các người điều hành doanh nghiệp đại diện xử lý công việc thay mặt cho PVI Re.

**Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. PVI Re có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của PVI Re theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của PVI Re và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các ủy ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng

quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các ủy ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được PVI Re mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

#### **Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
  - a) Có đề nghị của thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán;
  - b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người điều hành khác;
  - c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với PVI Re; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại PVI Re.
7. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
8. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
  - a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
  - b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
  - c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
  - d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
9. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
10. Thành viên Hội đồng quản trị phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

11. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích liên quan. Một thành viên Hội đồng sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

13. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể tiếng nước ngoài và phải có chữ ký của người ghi biên bản và tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp. Có thể sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản biên bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

### **Điều 31. Các ủy ban thuộc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập ủy ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của ủy ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong ủy ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Chủ tịch ủy ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của ủy ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của ủy ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của ủy ban, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch ủy ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

3. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị tuân thủ các quy định về Ủy ban kiểm toán tại Điều lệ này, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

### **Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty**

1. Hội đồng quản trị PVI Re bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của PVI Re.

3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa PVI Re và cổ đông;

b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;

- c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d) Tham dự các cuộc họp;
- đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị;
- g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của PVI Re;
- h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ;
- k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

4. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
- d) Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ.

## **VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

### **Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý**

Hệ thống quản lý của PVI Re phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của PVI Re. PVI Re có Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

### **Điều 34. Người điều hành Công ty**

1. Người điều hành PVI Re bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này.
2. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, PVI Re được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của PVI Re do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm để hỗ trợ PVI Re đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
3. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.



4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của PVI Re theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của PVI Re và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

#### **Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.

2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của PVI Re; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của PVI Re mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của PVI Re;

d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của PVI Re;

đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong PVI Re, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong PVI Re, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;

g) Tuyển dụng lao động;

h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế.

#### **IX. ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

##### **Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán**

1. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị đề cử và không phải là người điều hành Công ty.

2. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

### **Điều 37. Thành phần Ủy ban kiểm toán**

1. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau:

a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

b) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

3. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh,

### **Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán**

Ủy ban kiểm toán có các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;

2. Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;

3. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;

4. Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty;

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên.

6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên, Ủy ban kiểm toán thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ủy ban kiểm toán phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ủy ban kiểm toán quy định tại khoản này không được gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

7. Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;

8. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;

9. Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty.
10. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán.
11. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán.
12. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết.
13. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty.
14. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
15. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua.
16. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

#### **Điều 39. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán**

1. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.
2. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán quy định. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Trừ trường hợp Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán có quy định tỷ lệ khác cao hơn, quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

#### **Điều 40. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên**

1. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:
  - a) Thủ lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;
  - b) Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán;
  - c) Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;

d) Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty;

e) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp;

g) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.

## **X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các ủy ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của PVI Re và với một mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng thường có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

### **Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của PVI Re.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa PVI Re, công ty con, công ty khác do PVI Re nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, PVI Re phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

6. Giao dịch giữa PVI Re với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với hợp đồng có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của Tổng giám đốc, cán bộ quản lý, hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc ủy ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc ủy ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;

b) Đối với những hợp đồng có giá trị từ 35% trở lên của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của Tổng giám đốc, cán bộ quản lý, hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này; hoặc

c) Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện, thông qua hoặc phê chuẩn.

Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của PVI Re hoặc công ty con của PVI Re vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.

#### **Điều 42. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. PVI Re bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do PVI Re là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được PVI Re ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của PVI Re, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của PVI Re trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn

khô luật pháp cho phép. PVI Re có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

## **XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY**

### **Điều 43. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ**

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:

a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ PVI Re, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của PVI Re.

2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của PVI Re, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của PVI Re vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. PVI Re lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

5. Điều lệ công ty được công bố trên trang thông tin điện tử của PVI Re.

## **XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN**

### **Điều 44. Công nhân viên và công đoàn**

1. Tổng giám đốc lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.

2. Tổng giám đốc lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của PVI Re với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của PVI Re và quy định pháp luật hiện hành.

### **XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN**

#### **Điều 45. Phân phối lợi nhuận**

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của PVI Re.
2. PVI Re không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, PVI Re phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp PVI Re đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, PVI Re không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền PVI Re đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.
5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

### **XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN**

#### **Điều 46. Tài khoản ngân hàng**

1. PVI Re mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, PVI Re có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
3. PVI Re tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà PVI Re mở tài khoản.

#### **Điều 47. Năm tài chính**

Năm tài chính của PVI Re bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng Một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ ba mươi một của tháng Mười hai cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động và kết thúc vào ngày thứ ba mươi một của tháng Mười hai ngay sau ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động đó.

#### **Điều 48. Chế độ kế toán**

1. Chế độ kế toán PVI Re sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.
2. PVI Re lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của PVI Re.
3. PVI Re sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp PVI Re có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

### **XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN**

#### **Điều 49. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý**

1. PVI Re lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. PVI Re công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Báo cáo tài chính năm bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của PVI Re.
3. PVI Re lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

#### **Điều 50. Báo cáo thường niên**

PVI Re lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

### **XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY**

#### **Điều 51. Kiểm toán**

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của PVI Re cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của PVI Re.
3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của PVI Re được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của PVI Re.



## **XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP**

### **Điều 52. Dấu của doanh nghiệp**

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của PVI Re, chi nhánh, văn phòng đại diện của PVI Re (nếu có).
3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY**

### **Điều 53. Giải thể Công ty**

1. PVI Re có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
  - a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn;
  - b) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;
  - d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể PVI Re trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

### **Điều 54. Thanh lý**

1. Tối thiểu 06 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của PVI Re hoặc sau khi có quyết định giải thể PVI Re, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ 01 công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của PVI Re hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được PVI Re ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của PVI Re.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt PVI Re trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý PVI Re trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:
  - a) Các chi phí thanh lý;
  - b) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
  - c) Nợ thuế;
  - d) Các khoản nợ khác của PVI Re;
  - đ) Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

## **IX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ**

### **Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của PVI Re, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

a) Cổ đông với PVI Re;

b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, hai bên cố gắng đạt được quyết định hòa giải hoặc thống nhất chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

## **XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

### **Điều 56. Điều lệ Công ty**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của PVI Re chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của PVI Re.

## **XXI. NGÀY HIỆU LỰC**

### **Điều 57. Ngày hiệu lực**

1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 57 điều được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI Re nhất trí thông qua ngày 28 tháng 05 năm 2021 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên PVI Re năm 2021 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

2. Điều lệ được lập thành 05 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của PVI Re.

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của PVI Re.

4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ PVI Re có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

## **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Trịnh Anh Tuấn**

**Vũ Văn Thắng**

## PHỤ LỤC THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

*(Đính kèm và là bộ phận không thể tách rời của Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Tài bảo hiểm PVI được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 02/2021/NQ-DHĐCD ngày 28 tháng 05 năm 2021)*

Thông tin về cổ đông sáng lập của PVI Re như sau:

1. Họ và tên: Công ty cổ phần PVI
2. Địa chỉ: Tòa nhà PVI, Lô VP2, Phố Phạm Văn Bạch, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
3. Số lượng cổ phần tại thời điểm lập Điều lệ này: 53.226.825 cổ phần (Năm mươi ba triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn tám trăm hai mươi lăm cổ phần).
4. Loại cổ phần sở hữu: Cổ phần phổ thông
5. Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng một cổ phần).

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÁI BẢO HIỂM PVI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 05 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

Về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty  
của Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực thi hành từ 01/01/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực thi hành từ 01/01/2020;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ dự thảo Điều lệ PVI Re trình Đại hội đồng cổ đông,

PVI Re hiện tại là công ty đại chúng và đã niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, Công ty đại chúng có trách nhiệm xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành đã quy định về mẫu Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Căn cứ theo các quy định trên cũng như để nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp, Hội đồng quản trị PVI Re kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI như bản đính kèm.

Quy chế nội bộ về quản trị công ty được xây dựng theo nguyên tắc phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Quy chế mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC cũng như thực tiễn các hoạt động quản trị tại PVI Re.

Kính trình./.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM PVI**

**Hà Nội – Tháng 05/2021**

## MỤC LỤC

<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</b> .....	<b>3</b>
1. Phạm vi điều chỉnh.....	3
2. Đối tượng áp dụng.....	3
<b>Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</b> .....	<b>3</b>
1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	3
2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông .....	5
3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:.....	11
<b>Điều 3. Hội đồng quản trị</b> .....	<b>13</b>
1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị .....	13
2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị .....	15
3. Thủ lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị .....	18
4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị.....	19
5. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.....	22
6. Các ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.....	24
7. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty .....	25
<b>Điều 4. Tổng Giám đốc</b> .....	<b>26</b>
1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc .....	26
2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc .....	27
<b>Điều 5. Các hoạt động khác</b> .....	<b>27</b>
1. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc gồm các nội dung chính sau đây .....	27
2. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác .....	29
<b>Điều 6. Hiệu lực thi hành</b> .....	<b>30</b>

# **QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM PVI**

*(Ban hành theo Quyết định của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI số .../QĐ-PVI Re ngày ... tháng ... năm 2021)*

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021;*

*Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI.*

*Quy chế nội bộ về quản trị công ty Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI bao gồm các nội dung sau:*

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

### **2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người liên quan.

## **Điều 2. Đại hội đồng cổ đông**

### **1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

#### **1.1. Vai trò của Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của PVI Re. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

1.2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Thông qua định hướng phát triển của PVI Re;
- b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
- d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của PVI Re;
- e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho PVI Re và cổ đông PVI Re;
- i. Quyết định tổ chức lại, giải thể PVI Re;
- j. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị;
- k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;
- l. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của PVI Re, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- m. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

1.3. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của PVI Re;
- b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- d. Báo cáo hoạt động của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban Kiểm toán theo quy định tại Điều 284 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- f. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị;
- g. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
- h. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị;
- i. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;
- j. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;
- k. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- l. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi PVI Re;
- m. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) PVI Re và chỉ định người thanh lý;
- n. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của PVI Re;



- o. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- p. PVI Re ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của PVI Re được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;
- q. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- r. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;
- s. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

#### 1.4. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:

- a. Các hợp đồng quy định tại Điều 15.2 Điều lệ khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;
- b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan đến cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.

#### 1.5. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### 2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

#### 2.1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông:

- Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường.
- Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
  - a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của PVI Re;
  - b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị hoặc số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định của pháp luật;
  - c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
  - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.
- Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c khoản này hoặc trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện dẫn đến số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định của Pháp luật;
- Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định trên thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c có quyền yêu cầu đại diện PVI

Re triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được PVI Re hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

## 2.2. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp:

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên danh sách do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.

Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.

## 2.3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông:

PVI Re công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng bằng cách đăng thông tin trên website công ty đồng thời công bố trên hệ thống công bố thông tin theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

## 2.4. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông:

Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của PVI Re và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu PVI Re niêm yết hoặc đăng ký giao dịch.

Trường hợp cổ đông đã thông báo cho PVI Re bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó.

Trường hợp cổ đông là người làm việc trong PVI Re hoặc công ty mẹ/công ty con/công ty liên kết của PVI Re hoặc nơi làm việc cùng tòa nhà trụ sở của PVI Re, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay cổ đông tại nơi làm việc và có ký xác nhận của cổ đông.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một

cách hợp lệ).

Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của PVI Re.

Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

#### 2.5. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông:

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nói trên và chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do, nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định trên;
- b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên;
- c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp cuộc họp, trừ trường hợp quy định được quyền từ chối như trên; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

#### 2.6. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông:

Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy

quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với PVI Re).

Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp PVI Re nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

## 2.7. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông:

Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, PVI Re phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

Khi tiến hành đăng ký cổ đông, PVI Re cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

## 2.8. Điều kiện tiến hành:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông

dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

#### 2.9. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp bằng thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.

#### 2.10. Cách thức bỏ phiếu:

Tại Đại hội, các vấn đề được thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết cổ đông giơ thẻ biểu quyết tại chỗ theo hiệu lệnh của Chủ tọa.

Các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết và việc bầu cử thực hiện bằng phiếu bầu cử thì phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử được cổ đông/người đại diện bỏ vào hòm phiếu đã được kiểm tra trước toàn thể Đại hội.

#### 2.11. Cách thức kiểm phiếu:

Tại Đại hội, các vấn đề được thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết thì số thẻ tán thành nghị quyết được ghi nhận trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được ghi nhận sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định.

Các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết và việc bầu cử thực hiện bằng phiếu bầu cử thì phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử sẽ được kiểm ngay tại Đại hội. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

#### 2.12. Điều kiện để nghị quyết được thông qua:

2.12.1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý PVI Re;
- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của PVI Re;
- e. Tổ chức lại, giải thể PVI Re.

2.12.2. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử của Đại hội.

2.12.3. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 2.12.1, 2.12.2 Điều 2 Quy chế này và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

2.12.4. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

2.13. Thông báo kết quả kiểm phiếu:

Các kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp và được ghi nhận vào Biên bản họp.

2.14. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

#### 2.15. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của PVI Re trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ kể từ khi thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đồng thời công bố trên hệ thống công bố thông tin theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

#### 2.16. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- a. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2.12.4 Điều 2 Quy chế này.
- b. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ.

#### 3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:

##### 3.1. Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản:

Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về mọi vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của PVI Re.

##### 3.2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 2.4 Quy chế này.

Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích lấy ý kiến;
- c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của

cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

- d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
- f. Thời hạn phải gửi về PVI Re phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
- g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến PVI Re bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

- a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về PVI Re phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
- b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về PVI Re phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
- c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về PVI Re sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý PVI Re. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- e. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của PVI Re trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và



tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của PVI Re.

Nghị quyết về những vấn đề sau được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trừ lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- e. Tổ chức lại, giải thể công ty.

Đối với nội dung biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện như quy định tại khoản 2.12.2 Quy chế này.

Nghị quyết về những vấn đề khác được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Nghị quyết thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 3. Hội đồng quản trị**

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý PVI Re, có toàn quyền nhân danh PVI Re để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ PVI Re và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của PVI Re;
- b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của PVI Re;
- e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

- g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của PVI Re và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
- i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- j. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người điều hành khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của PVI Re;
- k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của PVI Re, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- m. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể PVI Re; yêu cầu phá sản PVI Re;
- p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;
- q. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu (bằng văn bản hoặc thư điện tử) Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của đơn vị trong công ty. Trong vòng 05 ngày làm việc hoặc thời hạn khác dài nếu thành viên Hội đồng quản trị đồng ý, người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.
- r. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:

- a. Thành lập các phòng/ban văn phòng PVI Re;
- b. Thành lập các công ty con của PVI Re;
- c. Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của PVI Re;
- d. Trong phạm vi quy định tại khoản 153.2 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định

tại khoản 138.2 và khoản 1, khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của PVI Re (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);

- e. Chỉ định và bãi nhiệm những người được PVI Re uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của PVI Re;
- f. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của PVI Re;
- g. Các khoản đầu tư (trừ đầu tư tiền gửi) không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 5 tỷ đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;
- h. Việc mua hoặc bán cổ phần của những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành các quy định cụ thể hướng dẫn thực hiện hoạt động này;
- i. Việc định giá các tài sản góp vào PVI Re không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của PVI Re, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;
- j. Việc PVI Re mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;
- k. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;
- l. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của PVI Re.

## 2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

### 2.1. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị:

Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người.

### 2.2. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của PVI Re phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. PVI Re hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của PVI Re để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:

- a. Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên;
- b. Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;

- c. Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- c. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng không quá 05 công ty khác.

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị ngoài các tiêu chuẩn trên còn phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a. Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

### 2.3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.”

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do PVI Re quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

### 2.4. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị:

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên

theo quy định tại Điều lệ. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

#### 2.5. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại điểm 2.2 Điều 3 của Quy chế này và các quy định khác của Pháp luật;
- b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c. Các tổ chức muốn thay đổi người đại diện của mình đang giữ chức Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị của PVI Re: các tổ chức phải có yêu cầu bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu, Hội đồng quản trị sẽ họp để xem xét giải quyết theo đúng quy định của Pháp luật.
- d. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- b. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại các điểm trên.

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a. Số thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện trên;
- b. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
- c. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định của pháp luật. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện dẫn đến số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định của Pháp luật;
- d. Trừ trường hợp quy định tại điểm a, điểm b và điểm c trên, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

#### 2.6. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo theo các quy định của Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

## 2.7. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị:

Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, PVI Re phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của PVI Re để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của PVI Re nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ chuyên môn;
- c. Quá trình công tác;
- d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- e. Lợi ích có liên quan tới PVI Re và các bên có liên quan của PVI Re;

## 2.8. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

## 3. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

PVI Re có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của PVI Re theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của PVI Re và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các ủy ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các ủy ban của Hội đồng quản trị.

Thành viên Hội đồng quản trị có thể được PVI Re mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

#### 4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị

##### 4.1. Số lượng cuộc họp tối thiểu:

Chủ tịch có thể triệu tập họp Hội đồng quản trị bất kỳ khi nào thấy cần thiết nhưng ít nhất phải họp mỗi quý 01 lần.

##### 4.2. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường:

Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:

- a. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán;
- b. Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người điều hành khác;
- c. Ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị.

Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị bằng văn bản. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với PVI Re; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

##### 4.3. Thông báo họp Hội đồng quản trị:

Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải được lập thành văn bản bằng tiếng Việt và có thể bằng tiếng nước ngoài, xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Các nội dung đề xuất họp nhưng chưa được đề cập trong thông báo mời họp sẽ được HĐQT thông qua đưa vào chương trình nghị sự nếu nhận được sự tán thành của tất cả các Thành viên HĐQT tham dự cuộc họp. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại PVI Re.

#### 4.4. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị:

Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự nếu có mặt trực tiếp tại cuộc họp hoặc ủy quyền cho người khác đến dự họp hoặc tham dự thông qua điện thoại hoặc các hình thức trực tuyến khác.

Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức họp trên điện thoại hoặc các hình thức trực tuyến khác khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

- a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;
- b. Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.

Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo hình thức họp trên điện thoại hoặc các hình thức trực tuyến khác là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đồng nhất tập họp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ toạ cuộc họp hiện diện.

#### 4.5. Cách thức biểu quyết:

Mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền của thành viên đó tại cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một (01) phiếu biểu quyết, trừ trường hợp các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên Hội đồng quản trị hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của PVI Re thì thành viên Hội đồng quản trị đó/người được ủy quyền của thành viên đó không được quyền biểu quyết.

Một thành viên Hội đồng quản trị sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết.

Khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến mức độ lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng sự tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị đó, những vấn đề phát sinh đó sẽ được chuyển tới Chủ toạ cuộc họp và phán quyết của Chủ toạ liên quan đến tất cả các thành viên Hội đồng quản trị khác sẽ có giá trị là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi



lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố một cách thích đáng.

Thành viên Hội đồng quản trị được coi là biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a. Biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết;
- c. Biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua fax hoặc thư điện tử thì phiếu biểu quyết phải được bảo mật và chỉ được thông báo bởi Chủ tọa tới người dự họp tại cuộc họp.

#### 4.6. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại hoặc hình thức trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

Đối với các Nghị quyết thông qua bằng hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, các phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị phải có đầy đủ ý kiến và chữ ký của các thành viên có quyền biểu quyết về vấn đề đó trừ khi hết thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến về Hội đồng quản trị mà thành viên đó chưa gửi hoặc gửi sau thời hạn thì coi như là đồng ý với các vấn đề được lấy ý kiến. Nghị quyết bằng văn bản có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.

#### 4.7. Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

#### 4.8. Lập biên bản họp Hội đồng quản trị:

Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian, địa điểm họp;
- c. Mục đích, chương trình và nội dung họp;

- d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- e. Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa, người ghi biên bản và tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp.

Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi.

Có thể sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản biên bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

#### 4.9. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị:

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định thì biên bản này có hiệu lực.

#### 4.10. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị phải được thông báo theo các quy định của Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

### 5. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

#### 5.1. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán:

Ủy ban kiểm toán có các quyền, nghĩa vụ sau:

- a. Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;
- b. Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
- c. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
- d. Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty;
- e. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên.
- f. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở

lên, Ủy ban kiểm toán thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ủy ban kiểm toán phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ủy ban kiểm toán quy định tại khoản này không được gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

- g. Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;
- h. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;
- i. Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty.
- j. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán.
- k. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán.
- l. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết.
- m. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty.
- n. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- o. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua.
- p. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

5.2. Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán;

5.2.1. Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu của Ủy ban kiểm toán:

Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau:

- a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- b. Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh.

5.2.2. Ứng cử, đề cử, thành viên Ủy ban kiểm toán:

Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị đề cử.

Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

### 5.3. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán:

Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.

Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán quy định. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Trừ trường hợp Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán có quy định tỷ lệ khác cao hơn, quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:

- a. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;
- b. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán;
- c. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;
- d. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
- e. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty;
- f. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp;
- g. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.

### 6. Các ủy ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị tại từng thời điểm có thể thành lập ủy ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của các ủy ban sẽ theo quyết định của Hội đồng quản trị tại từng

thời điểm.

Nhiệm kỳ, số lượng thành viên của ủy ban và tiêu chuẩn áp dụng cho thành viên của các ủy ban, Chủ tịch ủy ban do Hội đồng quản trị quyết định. Mỗi ủy ban có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong ủy ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng ủy ban theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Hoạt động của ủy ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của ủy ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của ủy ban, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch ủy ban.

Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị tuân thủ các quy định về Ủy ban kiểm toán tại Điều lệ, Quy chế này và Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

## 7. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

### 7.1. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty:

Người phụ trách công ty phải đáp ứng điều kiện sau:

- a. Có hiểu biết về pháp luật;
- b. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của PVI Re.

Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

### 7.2. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty:

Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một hoặc nhiều người làm người phụ trách quản trị Công ty với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn phù hợp với quy định của Pháp luật.

### 7.3. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty:

Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng việc miễn nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị miễn nhiệm (nếu có).

### 7.4. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty:

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty được thông báo theo các quy

định của Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

#### 7.5. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty:

Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa PVI Re và cổ đông;
- b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;
- c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d. Tham dự các cuộc họp;
- e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị;
- g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của PVI Re;
- h. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- i. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ;
- j. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

#### **Điều 4. Tổng Giám đốc**

##### 1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc

Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của PVI Re; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của PVI Re mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của PVI Re;
- d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của PVI Re;
- e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong PVI Re, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- f. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong PVI Re, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
- g. Tuyển dụng lao động;
- h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc

2.1. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc:

Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của công ty.

2.2. Ứng cử, đề cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.

Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc nếu Tổng giám đốc kiêm nhiệm thành viên Hội đồng quản trị) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế.

2.3. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với Tổng Giám đốc:

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng giám đốc phải được thông báo theo các quy định của Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2.4. Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc:

Tổng giám đốc được trả lương, thưởng, các khoản phụ cấp và lợi ích khác theo quy định nội bộ của Công ty. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

Tiền lương của Tổng giám đốc được tính vào chi phí kinh doanh của PVI Re theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của PVI Re và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

## **Điều 5. Các hoạt động khác**

1. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc gồm các nội dung chính sau đây

1.1. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc:

Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc được áp dụng tương tự như các quy định áp dụng đối với cuộc họp Hội đồng quản trị.

1.2. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc:

Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phải được thông báo cho Tổng giám

độc ngay khi ban hành thông qua hệ thống văn bản nội bộ của PVI Re hoặc thư điện tử hoặc bản sao.

- 1.3. Các trường hợp Tổng Giám đốc và thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị:

Những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị là các vấn đề thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều lệ và các quy định nội bộ của công ty và những vấn đề khác mà Tổng giám đốc cảm thấy cần xin ý kiến Hội đồng quản trị.

Bất kỳ khi nào Tổng giám đốc hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phát hiện có rủi ro gây ảnh hưởng hoặc thiệt hại đến tình hình tài chính hoặc uy tín, hình ảnh của Công ty thì có quyền đề nghị bằng văn bản Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

- 1.4. Báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao:

Tại các kỳ họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

- 1.5. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc:

Tại các kỳ họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc báo cáo Hội đồng quản trị kiểm điểm tình hình thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành.

- 1.6. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị:

Tổng giám đốc phải báo cáo Hội đồng quản trị các vấn đề thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều lệ và các quy định nội bộ của công ty.

Tổng giám đốc thông báo ngay cho Hội đồng quản trị khi phát hiện những yếu kém, tồn tại, các sai phạm, rủi ro, thất thoát lớn về tài sản hoặc khi có những thay đổi trong hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ tại công ty, hoặc là các thông tin, các quyết định, kế hoạch sản xuất kinh doanh tác động ngay, nhạy cảm đến tâm lý các cổ đông.

Tổng giám đốc báo cáo và cung cấp thông tin tới Hội đồng quản trị bằng văn bản hoặc thư điện tử.



1.7. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ủy ban kiểm toán và Tổng Giám đốc:

a. Mọi quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị:

Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

b. Mọi quan hệ giữa Hội đồng quản trị với Ủy ban kiểm toán và Tổng giám đốc:

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết.

Mọi quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

c. Mọi quan hệ giữa Ủy ban kiểm toán và Tổng giám đốc:

Ủy ban kiểm toán thực hiện giám sát Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.

Tổng giám đốc phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của PVI Re cho Ủy ban kiểm toán khi có yêu cầu.

2. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác

Việc đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội

đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác được thực hiện theo Quy chế Thi đua Khen thưởng và các quy định nội bộ khác của PVI Re được ban hành tại từng thời điểm trên cơ sở phù hợp với các quy định của Pháp luật và Điều lệ.

**Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Quy chế nội bộ về quản trị Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI bao gồm 6 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 05 năm 2021.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÁI BẢO HIỂM PVI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

Về việc ban hành mới Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị  
Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực thi hành từ 01/01/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực thi hành từ 01/01/2020;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ dự thảo Điều lệ PVI Re trình Đại hội đồng cổ đông,

PVI Re hiện tại là công ty đại chúng và đã niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, Công ty đại chúng có trách nhiệm xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành đã quy định về mẫu Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Hiện tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị PVI Re hiện hành đã lỗi thời, có nhiều điểm cần phải cập nhật lại theo quy định mới của Pháp luật. Do đó, Hội đồng quản trị PVI Re kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI như bản đính kèm.

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được xây dựng theo nguyên tắc phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Quy chế mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC cũng như thực tiễn các hoạt động quản trị tại PVI Re.

Kính trình./.



*Vũ Văn Thăng*

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM PVI**

( được thông qua theo Quyết định của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI số .../QĐ-PVI Re ngày ... tháng ... năm 2021)

**Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

**Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.
2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

**Chương II****THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của PVI Re và của các đơn vị trong PVI Re.
2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:
  - a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của PVI Re;
  - b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa PVI Re, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa PVI Re với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của PVI Re theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của PVI Re phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người điều hành khác trong PVI Re cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của PVI Re và của đơn vị trong PVI Re.

2. Người điều hành được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định.

#### **Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

4. Cơ cấu Hội đồng quản trị của PVI Re phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. PVI Re hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của PVI Re để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:

a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên;

b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;

c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.

## **Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của PVI Re và không nhất thiết phải là cổ đông của PVI Re;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị PVI Re có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng không quá 05 công ty khác;
- d) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không phải là người đang làm việc cho PVI Re, công ty mẹ hoặc công ty con của PVI Re; không phải là người đã từng làm việc cho PVI Re, công ty mẹ hoặc công ty con của PVI Re ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của PVI Re; là người quản lý của PVI Re hoặc công ty con của PVI Re;
- d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PVI Re;
- đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị của PVI Re ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;
- e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty.

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

## **Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị, do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
  - a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- e) Thay mặt HĐQT ký các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT;
- h) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

5. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
- d) Hỗ trợ PVI Re trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

#### **Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện trên;

b) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

c) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định của pháp luật. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện dẫn đến số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định của Pháp luật;

d) Trừ trường hợp quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

#### **Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.



3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

#### **Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, PVI Re phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của PVI Re để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của PVI Re nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- đ) Lợi ích có liên quan tới PVI Re và các bên có liên quan của PVI Re;
- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
- g) PVI Re có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

### **Chương III**

## **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý PVI Re, có toàn quyền nhân danh PVI Re để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của PVI Re;
- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của PVI Re;
- đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của PVI Re và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
- i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của PVI Re;
- l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của PVI Re, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể PVI Re; yêu cầu phá sản PVI Re;
- q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;

r) Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu (bằng văn bản hoặc thư điện tử) Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của đơn vị trong công ty. Trong vòng 05 ngày làm việc hoặc thời hạn khác dài nếu thành viên Hội đồng quản trị đồng ý, người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.

s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:

a) Thành lập các phòng/ban văn phòng PVI Re;

b) Thành lập các công ty con của PVI Re;

c) Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của PVI Re;

d) Trong phạm vi quy định tại khoản 153.2 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 138.2 và khoản 1, khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của PVI Re (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);

đ) Chỉ định và bãi nhiệm những người được PVI Re uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của PVI Re;

e) Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của PVI Re;

g) Các khoản đầu tư (trừ đầu tư tiền gửi) không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 5 tỷ đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;

h) Việc mua hoặc bán cổ phần của những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành các quy định cụ thể hướng dẫn thực hiện hoạt động này;

i) Việc định giá các tài sản góp vào PVI Re không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của PVI Re, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;

k) Việc PVI Re mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;

l) Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;

m) Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của PVI Re.

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho PVI Re thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho PVI Re; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của PVI Re có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

#### **Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch**

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán giữa PVI Re với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác, người điều hành khác và người có liên quan của các đối tượng này;
- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của PVI Re và những người có liên quan của họ;
- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Người đại diện PVI Re ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

#### **Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường**

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của PVI Re;
- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị hoặc số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

## 2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c khoản 1 Điều này hoặc trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện dẫn đến số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định của Pháp luật;

## 3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;

b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;

c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;

d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;

đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị,;

e) Xác định thời gian và địa điểm họp;

g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;

h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

## Điều 14. Các ủy ban giúp việc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập ủy ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của ủy ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong ủy ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Chủ tịch ủy ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của ủy ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của ủy ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của ủy ban, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch ủy ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

3. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị tuân thủ các quy định về Ủy ban kiểm toán tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

## Chương IV

### CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán;
- b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người điều hành và người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với PVI Re; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải được lập thành văn bản bằng tiếng Việt và có thể bằng tiếng nước ngoài, xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Các nội dung đề xuất họp nhưng chưa được đề cập trong thông báo mời họp sẽ được HĐQT thông qua đưa vào chương trình nghị sự nếu nhận được sự tán thành của tất cả các Thành viên HĐQT tham dự cuộc họp. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại PVI Re.

7. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

8. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 10 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

9. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua fax hoặc thư điện tử thì phiếu biểu quyết phải được bảo mật và chỉ được thông báo bởi Chủ tọa tới người dự họp tại cuộc họp.

10. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

11. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

#### **Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị**

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi.

5. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty. Có thể sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản biên bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên.

6. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

## **Chương V**

### **PHÂN CẤP THẨM QUYỀN**

#### **Điều 17. Phân cấp thẩm quyền**

1. Đối với lĩnh vực hoạt động đầu tư và quản lý tài chính: được quy định cụ thể trong Quy chế Đầu tư và Quy chế Quản lý Tài chính của PVI Re.

2. Đối với các vấn đề tổ chức nhân sự:

- Phân cấp thẩm quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị:

+ Quyết định thành lập, chấm dứt hoạt động, chia tách, hợp nhất và sáp nhập các Ban/Phòng của PVI Re;

+ Phê duyệt đề xuất của Tổng giám đốc về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển và kỷ luật đối với chức danh Trưởng Ban/Trưởng Phòng của PVI Re.

- Phân cấp thẩm quyền cho Tổng giám đốc:

+ Quyết định ban hành/sửa đổi/điều chỉnh quy định về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ các Ban/Phòng của PVI Re;

+ Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển và kỷ luật đối với các chức danh Trưởng Ban/Trưởng Phòng của PVI Re trên cơ sở phê duyệt của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

+ Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển và kỷ luật đối với các chức danh Phó Ban/Phó Phòng của PVI Re

## **Chương VI**

### **BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH**

#### **Điều 18. Trình báo cáo hằng năm**

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

a) Báo cáo kết quả kinh doanh của PVI Re;

b) Báo cáo tài chính;

c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành PVI Re;



d) Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán.

2. Báo cáo quy định tại các khoản 1 Điều này và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của PVI Re chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của PVI Re liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

#### **Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của PVI Re và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các ủy ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các ủy ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được PVI Re mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

#### **Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan**

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của PVI Re phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của PVI Re đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về PVI Re.

## **Chương VII**

### **MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị**

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

#### **Điều 22. Mối quan hệ với ban điều hành**

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

1. Tổng giám đốc có trách nhiệm tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản có liên quan của HĐQT. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu thấy có vấn đề không phù hợp thì Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo ngay với HĐQT để xem xét điều chỉnh. Trong trường hợp HĐQT quyết định không điều chỉnh thì Tổng giám đốc có nghĩa vụ thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến.

2. Chủ tịch HĐQT có thể tham dự các buổi họp của Ban điều hành, các cuộc họp xét duyệt các dự án đầu tư, đề án hợp tác... do Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc chủ trì.

3. Các Thành viên HĐQT được quyền sử dụng các phòng ban chức năng và/hoặc các chuyên viên của PVI Re để giúp HĐQT xem xét, cho ý kiến tư vấn về các vấn đề có liên quan.

4. Chi phí hoạt động của HĐQT được tính vào chi phí quản lý của PVI Re theo quy chế, quy định nội bộ hiện hành của PVI Re.

#### **Điều 23. Mối quan hệ với Ủy ban kiểm toán**

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

### **Chương VIII**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 24. Hiệu lực thi hành**

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI bao gồm 8 chương, 24 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 5 năm 2021.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Hà Nội, ngày 08 tháng 05 năm 2021

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của PVI Re**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2010;

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re);

Hội đồng quản trị (HĐQT) PVI Re kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 về việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của PVI Re như sau:

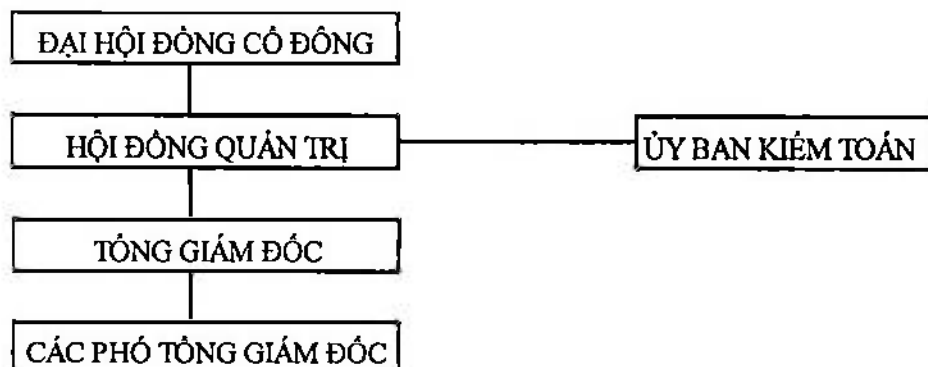
Hiện nay PVI Re được tổ chức theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014 là: ĐHĐCĐ, HĐQT, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và có Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT với Trưởng Ban là Thành viên độc lập HĐQT.

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021, cơ cấu tổ chức quản lý của công ty cổ phần không có Ban kiểm soát như sau: ĐHĐCĐ, HĐQT, Tổng giám đốc và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.

Bên cạnh đó, PVI Re hoạt động theo mô hình Khối với các Giám đốc Khối từ năm 2014. Mô hình này phát huy hiệu quả trong thời gian đầu thành lập Công ty do các mảng công việc được chuyên môn hóa và các Giám đốc Khối tập trung nguồn lực để xây dựng, hoàn thiện cơ cấu, nhân sự phòng và phát triển các công việc chuyên môn thuộc chức năng và nhiệm vụ của Khối. Tuy nhiên sau 07 năm hoạt động, mô hình Khối trên cũng có một số điểm tồn tại và không còn phù hợp với thực tiễn đó là thiếu sự linh hoạt và gây lãng phí nguồn lực cấp cao do chưa khai thác được tối ưu khả năng chuyên môn của Giám đốc Khối. Bên cạnh đó chức danh Giám đốc Khối làm giảm vị thế của cán bộ và có nhiều hạn chế khi các cán bộ đi giao dịch, làm việc với các đối tác, khách hàng.

Vì vậy, nhằm tối đa hiệu quả hoạt động và đảm bảo mô hình hoạt động phù hợp với từng thời điểm và từng giai đoạn phát triển của PVI Re, HĐQT PVI Re kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét và thông qua cơ cấu tổ chức quản lý của PVI Re như sau:

1. Mô hình cơ cấu tổ chức quản lý công ty:



2. ĐHĐCĐ giao Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thực hiện thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty theo đúng mô hình trên, tuân thủ các quy định của Pháp luật và các quy định nội bộ của PVI Re.

Kính trình./.



*Vũ Văn Thắng*

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÁI BẢO HIỂM PVI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2021*

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc điều chỉnh số lượng thành viên Hội đồng quản trị  
Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ của PVI Re, số lượng thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người.

Hiện tại số lượng thành viên HĐQT PVI Re đang là bảy (07) thành viên và chỉ có 01 thành viên HĐQT độc lập là ông Nguyễn Anh Vũ.

Theo quy định tại Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, số lượng thành viên HĐQT độc lập của công ty niêm yết phải đảm bảo có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên HĐQT từ 06 đến 08 thành viên.

Bên cạnh đó các tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên độc lập HĐQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 thắt chặt hơn so với trước đây, người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó không được làm thành viên độc lập HĐQT. Do vậy hiện tại ông Nguyễn Anh Vũ cũng không đủ tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên độc lập HĐQT PVI Re.

Vì vậy, căn cứ vào tình hình thực tế của công ty cũng như gia tăng hiệu quả hoạt động quản lý, quản trị và điều hành của doanh nghiệp, đề kiến toàn nhân sự HĐQT PVI Re, HĐQT PVI Re kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua giảm số lượng thành viên HĐQT của PVI Re từ 07 thành viên xuống 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên là thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy Ban kiểm toán.

Kính trình./.



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÁI BẢO HIỂM PVI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

**Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thay thế thành viên Hội đồng quản trị**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re);

Căn cứ đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Anh Vũ ngày 28/04/2021;

Căn cứ đơn từ nhiệm của Ông Alexander Nicolai Neumann ngày 28/04/2021;

Căn cứ đơn từ nhiệm của Ông Lâm Nhật Sơn ngày 28/04/2021;

Căn cứ tờ trình về việc điều chỉnh số lượng thành viên Hội đồng quản trị PVI Re,

Hội đồng quản trị PVI Re kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Anh Vũ, Ông Alexander Nicolai Neumann, Ông Lâm Nhật Sơn và bầu bổ sung thay thế một (01) thành viên độc lập Hội đồng quản trị PVI Re nhiệm kỳ 2021– 2026.

Kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Vũ Văn Thăng*







2/2/2017 – 12/11/2017	Tổng công ty Bảo hiểm PVI	Trưởng ban Giải quyết khiếu nại và quản lý rr		không
13/11/2017 – 7/8/2018	Văn phòng Chăm sóc khách hàng Phía Bắc - Tổng công ty Bảo	Trưởng Văn phòng Chăm sóc khách hàng	X	không
8/8/2018 – 23/7/2019	Công ty Bảo hiểm PVI Nam Sông hồng	Giám đốc	X	không
24/7/2019 -> nay	Ban Tài chính kế toán Tổng công ty Bảo hiểm PVI	Phó ban Tài chính kế toán	X	không

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Ban Tài chính kế toán Tổng công ty Bảo hiểm PVI	Phó ban Tài chính kế toán	7/2019 đến nay

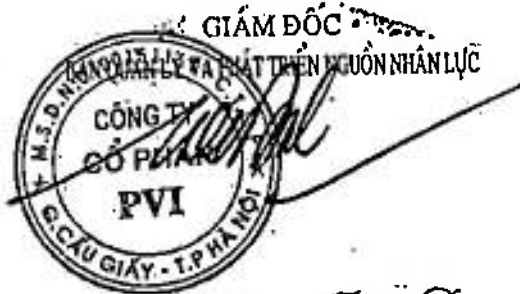
12. Quan hệ nhân thân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Bố	Trịnh Đình Minh	1930	Nho quan – Ninh Bình		
Mẹ	Hoàng Thị Quyên	1929	Đã mất		
Anh/chi/em ruột	Trịnh Thị Thảo Trịnh Thị Hiền Trịnh Đình Tuyên Trịnh Ngọc Thắng Trịnh Hồng Sơn Trịnh tiến Lực Trịnh Quốc Nghĩa	1956 1958 1960 1963 1966 1970 1972	Ninh Bình Nghệ An Đã mất Hà nội Hà nội Hà nội Na uy	Đã nghỉ hưu Đã nghỉ hưu Đã mất Cử nhân KT Bác Sỹ Bác Sỹ TS kỹ thuật	- - - PVEP Viện DD CTY Viện Bạch MÀN CTy Sintep
Vợ/Chồng	Nguyễn Nguyệt Tú	1980	2/245/10 Khương Trung – Thanh Xuân – Hà nội	Bảo hiểm	PVI Re
Con	Trịnh Hà My Trịnh Hà Anh Trịnh Minh Đăng	2003 2007 2016	2/245/10 Khương Trung – Thanh Xuân – Hà nội	Học sinh Học sinh Mầm non	

Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên.

**Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền**  
(Chính quyền địa phương, hoặc cơ quan nơi công tác)

Ha noi, ngày 15 tháng 05 năm 2021  
**NGƯỜI KHAI**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



*Dặng Tiến Dũng*

*Trần Văn Lợi*

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÁI BẢO HIỂM PVI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2021

### **TỜ TRÌNH**

**Về việc bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị  
nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re);

Căn cứ Báo cáo đề cử, ứng cử bầu bổ sung thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị PVIRE nhiệm kỳ 2021 – 2026 của các cổ đông/ nhóm cổ đông;

Hội đồng quản trị PVI Re kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 phê duyệt ứng viên đủ tiêu chuẩn được cổ đông Công ty cổ phần PVI đề cử và tiến hành bầu bổ sung thay thế một (01) thành viên độc lập Hội đồng quản trị PVI Re nhiệm kỳ 2021 – 2026, như sau:

- + Họ và tên: Trịnh Văn Lượng
- + Ngày sinh: 23/02/1969
- + Địa chỉ: Tòa G1 căn 1116-1117 Chung cư Vinhomes Green Bay – Mỹ Trì – Nam Từ Liêm – Hà Nội
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính
- + Chức vụ: Phó ban Tài chính kế toán - Tổng công ty Bảo hiểm PVI
- + Số cổ phần sở hữu: 49.091 cổ phần tương đương tỉ lệ sở hữu trên vốn điều lệ PVI Re là 0,07%.

Kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Vũ Văn Thăng*

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÁI BẢO HIỂM PVI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 05 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

**Về việc báo cáo chi trả thù lao năm 2020 và dự toán thù lao năm 2021  
của Hội đồng quản trị PVI Re**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Giấy phép kinh doanh số 86GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 1/10/2013 và Giấy phép điều chỉnh số 86/GPĐC1/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 21/09/2018;

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re);

Căn cứ Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/03/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên PVI Re năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-PVI Re ngày 05/5/2020 của Hội đồng quản trị PVI Re về việc chuyển chế độ làm việc của Chủ tịch HĐQT từ kiêm nhiệm sang chuyên trách;

Căn cứ Biên bản họp số 01/BB-HĐQT ngày 29/01/2021 và Nghị quyết số 01/NQ-PVI Re ngày 29/01/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI về việc bầu Chủ tịch HĐQT PVI Re;

Căn cứ Công văn số 2016/BTC-QLBH ngày 02/03/2021 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận Ông Vũ Văn Thắng giữ chức Chủ tịch HĐQT PVI Re thay Ông Nguyễn Anh Tuấn;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

**1. Báo cáo Thù lao/tiền lương của Hội đồng quản trị (HĐQT) PVI Re năm 2020:**

- Số lượng thành viên HĐQT: 06 người bao gồm 01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách (chuyển chế độ từ kiêm nhiệm sang chuyên trách từ ngày 01/05/2020 theo Nghị quyết của HĐQT) và 05 Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm.

Tổng thù lao/tiền lương đã chi của thành viên HĐQT năm 2020, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Tổng số tiền thù lao/lương (VNĐ)
I	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Anh Tuấn	1.827.000.000
II	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm	147.000.000
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Alexander Nicolai Neumann	27.409.091
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Dương Thanh Francois	11.590.909
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Lâm Nhật Sơn	36.000.000

	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Nguyễn Anh Vũ	27.409.091
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Phạm Thị Thanh Nga	8.590.909
	Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm Trương Minh Đức	36.000.000
<b>III</b>	<b>Tổng thù lao HĐQT năm 2020 đã chi (=I+II)</b>	<b>1.974.000.000</b>
<b>IV</b>	<b>Tiền lương đã chi của Tổng giám đốc kiêm Thành viên HĐQT</b>	<b>2.284.150.000</b>
	<b>Tổng cộng (=III+IV)</b>	<b>4.258.150.000</b>

**2. Kế hoạch thù lao/tiền lương của HĐQT PVI Re năm 2021:**

- Số lượng thành viên HĐQT đến ngày 27/5/2021: 07 người, trong đó: 01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách và 06 Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm.
- Số lượng thành viên HĐQT từ ngày 28/5/2021: 05 người, trong đó: 01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách và 04 Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm.
- Kế hoạch thù lao/tiền lương của Thành viên HĐQT (bao gồm tiền lương của Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc) năm 2021 là: **5.320.500.000** đồng.  
Kế hoạch thù lao/tiền lương trên chưa bao gồm lương bổ sung/thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2021 do cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Mức thù lao của thành viên kiêm nhiệm năm 2021:
  - + Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm : 5.000.000 đồng/người/tháng
  - + Phó Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm : 4.000.000 đồng/người/tháng
  - + Thành viên HĐQT kiêm nhiệm : 3.000.000 đồng/người/tháng
  - + Thành viên độc lập HĐQT kiêm nhiệm (từ 01/01/2021-27/5/2021): 3.000.000 đồng/người/tháng
  - + Thành viên độc lập HĐQT kiêm nhiệm (từ 28/05/2021-31/12/2021): 10.000.000 đồng/người/tháng

**3. Các quy định khác:**

Trường hợp có sự thay đổi về số lượng và/hoặc tiền lương các chức danh thành viên chuyên trách và kiêm nhiệm HĐQT được điều chỉnh theo Quyết định của cấp có thẩm quyền thì quỹ tiền lương sẽ được điều chỉnh tương ứng.

Kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
  
*Vũ Văn Trường*

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
TÁI BẢO HIỂM PVI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 08 tháng 05 năm 2021*

### **TỜ TRÌNH**

**Về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch tái bảo hiểm và các hoạt động phụ trợ bảo hiểm/tái bảo hiểm giữa Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI và Tổng công ty Bảo hiểm PVI**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2010 (Luật Doanh nghiệp 2020);

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re);

Hội đồng quản trị (HĐQT) PVI Re kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa PVI Re và Tổng công ty Bảo hiểm PVI (Bảo hiểm PVI) như sau:

Theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020:

1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan sau đây:

a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ;

b) Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;

c) Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật này.

Từ ngày 29/1/2021, Ông Vũ Văn Thắng được HĐQT PVI Re bầu là thành viên HĐQT PVI Re và được chấp thuận giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT PVI Re từ ngày 02/3/2021. Ông Thắng hiện đang kiêm nhiệm giữ chức Phó Tổng giám đốc Bảo hiểm PVI.

Bên cạnh đó, Bảo hiểm PVI là công ty con sở hữu 100% vốn điều lệ bởi Công ty mẹ là Công ty cổ phần PVI và Công ty cổ phần PVI là cổ đông lớn của PVI Re.

Bảo hiểm PVI là một khách hàng lớn và quan trọng của PVI Re, doanh thu hoạt động nhận nhượng tái bảo hiểm từ Bảo hiểm PVI đóng góp một phần không nhỏ trong tổng doanh thu của PVI Re hàng năm thông qua rất nhiều hợp đồng tái bảo hiểm và hợp

đồng phụ trợ bảo hiểm/tái bảo hiểm ký kết giữa hai Công ty. Các hợp đồng tái bảo hiểm và hợp đồng phụ trợ bảo hiểm/tái bảo hiểm ký kết giữa hai Công ty là các hợp đồng quy định về hoạt động nhận nhượng tái bảo hiểm và các hoạt động phụ trợ như giám định rủi ro – là các hoạt động kinh doanh hàng ngày của PVI Re.

Để đảm bảo các hợp đồng ký kết phù hợp với các quy định pháp luật về giao dịch của công ty với người có liên quan, HĐQT PVI Re kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua và giao cho Tổng giám đốc PVI Re xem xét, phê duyệt và ký kết/ủy quyền cho Người điều hành khác ký kết toàn bộ các hợp đồng tái bảo hiểm và các hợp đồng phụ trợ bảo hiểm/tái bảo hiểm với Bảo hiểm PVI, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và các quy định nội bộ của PVIRE.

Kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



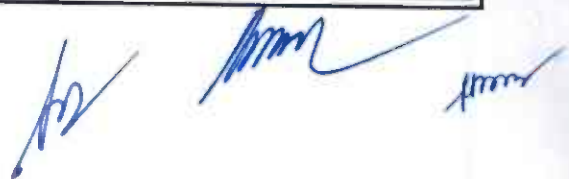
*Vũ Văn Hằng*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐIỀU LỆ**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM PVI**

**Hà Nội – Tháng 05/2021**





## MỤC LỤC

<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b>	
<b>I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ</b> .....	1
Điều 1. Giải thích thuật ngữ.....	1
<b>II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY</b> .....	2
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty .....	2
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty .....	2
<b>III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b> .....	3
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty .....	3
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty.....	3
<b>IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP</b> .....	3
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập.....	3
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu .....	4
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác.....	5
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần .....	5
Điều 10. Thu hồi cổ phần.....	5
<b>V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT</b> .....	6
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát.....	6
<b>VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b> .....	6
Điều 12. Quyền của cổ đông.....	6
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông.....	7
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông.....	8
Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	9
Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.....	11
Điều 17. Thay đổi các quyền .....	11
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.....	12
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	14
Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	14
Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua.....	16
Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	17
Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	18
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	19
<b>VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....	20
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.....	20
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.....	20
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	21
Điều 28. Thủ lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.....	23
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	24
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị.....	24
Điều 31. Các ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.....	26
Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty.....	26

<b>VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC .....</b>	<b>27</b>
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý.....	27
Điều 34. Người điều hành Công ty.....	27
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc.....	28
<b>IX. ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....</b>	<b>28</b>
Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán.....	28
Điều 37. Thành phần Ủy ban kiểm toán.....	29
Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán.....	29
Điều 39. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán.....	30
Điều 40. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.....	30
<b>X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC.....</b>	<b>31</b>
Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.....	31
Điều 42. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường.....	32
<b>XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY.....</b>	<b>33</b>
Điều 43. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ.....	33
<b>XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN.....</b>	<b>33</b>
Điều 44. Công nhân viên và công đoàn.....	33
<b>XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN.....</b>	<b>34</b>
Điều 45. Phân phối lợi nhuận.....	34
<b>XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN.....</b>	<b>34</b>
Điều 46. Tài khoản ngân hàng.....	34
Điều 47. Năm tài chính.....	34
Điều 48. Chế độ kế toán.....	35
<b>XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN.....</b>	<b>35</b>
Điều 49. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý.....	35
Điều 50. Báo cáo thường niên.....	35
<b>XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY.....</b>	<b>35</b>
Điều 51. Kiểm toán.....	35
<b>XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP.....</b>	<b>36</b>
Điều 52. Dấu của doanh nghiệp.....	36
<b>XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY.....</b>	<b>36</b>
Điều 53. Giải thể Công ty.....	36
Điều 54. Thanh lý.....	36
<b>IX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ.....</b>	<b>36</b>
Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ.....	36
<b>XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ.....</b>	<b>37</b>
Điều 56. Điều lệ Công ty.....	37
<b>XXI. NGÀY HIỆU LỰC.....</b>	<b>37</b>
Điều 57. Ngày hiệu lực.....	37

## PHÂN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 05 năm 2021

### I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

#### Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
  - a) *Vốn điều lệ* là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần và theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
  - b) *Vốn có quyền biểu quyết* là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - c) *Luật Doanh nghiệp* là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
  - d) *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
  - đ) *Việt Nam* là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
  - e) *Ngày thành lập* là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy phép thành lập và hoạt động và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;
  - g) *Người điều hành doanh nghiệp* là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các nhân sự khác theo sự phân công và/hoặc bổ nhiệm của HĐQT;
  - h) *Người quản lý doanh nghiệp* là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các nhân sự khác theo sự phân công và/hoặc bổ nhiệm của HĐQT;
  - i) *Người có liên quan* là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
  - k) *Cổ đông* là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;
  - l) *Cổ đông sáng lập* là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;
  - m) *Cổ đông lớn* là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;
  - n) *Thời hạn hoạt động* là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua;
  - o) *Sở giao dịch chứng khoán* là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con;
  - p) "*Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành*" (trong Điều lệ này gọi tắt là thành viên không điều hành) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là người điều hành doanh nghiệp;
  - q) "*Thành viên độc lập Hội đồng quản trị*" (trong Điều lệ này có thể gọi tắt là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại Điều 155.2 của Luật Doanh nghiệp.

2. Trong Điều lệ này, có thể tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (Mục, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp và các Luật có liên quan khác (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

## **II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

**Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty**

1. Tên Công ty

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt : Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI

- Tên Công ty viết bằng tiếng Anh : PVI Reinsurance Joint-stock Corporation

- Tên Công ty giao dịch tiếng Việt : Tái bảo hiểm PVI

- Tên Công ty giao dịch và viết tắt : PVI Re

2. PVI Re là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty:

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 25, Tòa nhà PVI, lô VP2, khu nhà ở và công trình công cộng Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại: 024.37342828

- Fax: 024.37342626

- E-mail: [pvire@pvire.com.vn](mailto:pvire@pvire.com.vn)

- Website: [www.pvire.com.vn](http://www.pvire.com.vn)

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn kể từ ngày thành lập trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Điều lệ này.

**Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty**

1. PVI Re có 2 người đại diện theo pháp luật, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị;

- Tổng giám đốc.

2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật.

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị:



- Chịu trách nhiệm về hoạt động của Hội đồng quản trị và các công tác quản trị doanh nghiệp;
- Trao đổi, đối thoại và làm việc với cổ đông.

b) Tổng giám đốc

- Chịu trách nhiệm điều hành công ty.

3. Trường hợp một trong hai Người đại diện trước pháp luật của PVI Re vắng mặt quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật thì Người đại diện theo pháp luật còn lại phải kiêm nhiệm thực hiện đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ của Người đại diện trước pháp luật của PVI Re cho đến khi Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của công ty.

### III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

#### Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của PVI Re:

- Kinh doanh nhận và nhượng tái bảo hiểm trong và ngoài nước;
- Thực hiện đầu tư theo quy định của pháp luật;
- Kinh doanh các ngành nghề, dịch vụ khác mà pháp luật không cấm và Hội đồng quản trị xét thấy có lợi nhất cho PVI Re và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Mục tiêu hoạt động của PVI Re:

- Kinh doanh có lãi, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông.
- Phát triển bền vững, trở thành nhà Tái bảo hiểm chuyên nghiệp số 1 Việt nam có thương hiệu Quốc tế.
- Cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động.

#### Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty

- PVI Re được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy phép thành lập và hoạt động và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của PVI Re.
- PVI Re có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

#### Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

- Vốn điều lệ của PVI Re là 728.000.000.000 đồng (Bảy trăm hai mươi tám tỷ đồng).



Tổng số vốn điều lệ của PVI Re được chia thành 72.800.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. PVI Re có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Toàn bộ số cổ phần của PVI Re vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.

4. PVI Re có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại phụ lục đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này.

Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong PVI Re, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của PVI Re quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

6. PVI Re có thể mua cổ phần do chính PVI Re đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành..

7. PVI Re có thể phát hành các loại chứng khoán khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.

#### **Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu**

1. Cổ đông của PVI Re được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của PVI Re hoặc trong thời hạn ba tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của PVI Re, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp Chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho PVI Re chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần ghi danh trong một Chứng nhận cổ phiếu ghi danh, chứng chỉ cũ sẽ bị huỷ bỏ và chứng chỉ mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.

5. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được PVI Re cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
- b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

#### **Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của PVI Re, được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của PVI Re, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.

#### **Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần**

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác, cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 10. Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của PVI Re do việc không thanh toán đầy đủ.
2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là 07 ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.
4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.
5. Cổ đông sở hữu cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của PVI Re phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.
6. Thông báo thu hồi được gửi đến người sở hữu cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

## V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

### Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của PVI Re bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;
3. Tổng giám đốc.

## VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

### Điều 12. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:
  - a) Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ PVI Re, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
  - b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - c) Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong PVI Re;
  - d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;
  - đ) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;
  - e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
  - g) Khi PVI Re giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại PVI Re;
  - h) Yêu cầu PVI Re mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
  - i) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp PVI Re có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;
  - k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do PVI Re công bố theo quy định của pháp luật;
  - l) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
  - m) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:



a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

b) Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của PVI Re;

c) Yêu cầu Thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của PVI Re khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của PVI Re; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

d) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến PVI Re chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

### **Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông**

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.
2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi PVI Re dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được PVI Re hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong PVI Re phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của PVI Re trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.
3. Tuân thủ Điều lệ công ty và Quy chế quản lý nội bộ của PVI Re.
4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.



5. Bảo mật các thông tin được PVI Re cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được PVI Re cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh PVI Re dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

- a) Vi phạm pháp luật;
- b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với PVI Re.

8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 14. Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của PVI Re. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của PVI Re có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, PVI Re phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của PVI Re dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của PVI Re.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của PVI Re;

- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị hoặc số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

#### 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c khoản 3 Điều này hoặc trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện dẫn đến số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định của Pháp luật;

b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện PVI Re triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được PVI Re hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

c) Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

#### **Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Thông qua định hướng phát triển của PVI Re;
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của PVI Re;
- đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho PVI Re và cổ đông PVI Re;

- i) Quyết định tổ chức lại, giải thể PVI Re;
- k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị;
- l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;
- m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của PVI Re, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của PVI Re;
- b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Báo cáo hoạt động của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban Kiểm toán theo quy định tại Điều 284 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị;
- h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
- i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị;
- k) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;
- l) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;
- m) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- n) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi PVI Re;
- o) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) PVI Re và chỉ định người thanh lý;
- p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của PVI Re;
- q) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- r) PVI Re ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của PVI Re được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;
- s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;
- u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:

- a) Các hợp đồng quy định tại Điều 15.2 Điều lệ này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;
- b) Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan đến cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.

4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với PVI Re).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp PVI Re nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

#### **Điều 17. Thay đổi các quyền**

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự

hợp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông sở hữu một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và sở hữu tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người sở hữu cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi nêu trên, những người sở hữu cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của PVI Re không bị thay đổi khi PVI Re phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

#### **Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. PVI Re công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

đ) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

e) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g) Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của

PVI Re và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu PVI Re niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Trường hợp cổ đông đã thông báo cho PVI Re bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong PVI Re hoặc công ty mẹ/công ty con/công ty liên kết của PVI Re hoặc nơi làm việc cùng tòa nhà trụ sở của PVI Re, thông báo có thể được đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay cổ đông tại nơi làm việc và có ký xác nhận của cổ đông.

Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của PVI Re. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị;
- c) Phiếu biểu quyết;
- d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến PVI Re chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này và chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
- b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không sở hữu đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này;
- c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

### **Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

### **Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, PVI Re tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:
  - a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, PVI Re cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được ghi nhận trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được ghi nhận sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;
  - b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:
  - a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;



b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp PVI Re áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, PVI Re có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

### **Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua**

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 22 Điều lệ này và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý PVI Re;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của PVI Re;

đ) Tổ chức lại, giải thể PVI Re.

2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3 Điều này, khoản 8 Điều 22 Điều lệ này và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử của Đại hội.

4. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung nêu tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này có thể được thực hiện dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo trình tự và các quy định tại Điều 22 Điều lệ này.

**Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của PVI Re.
2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b) Mục đích lấy ý kiến;
  - c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
  - d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
  - đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
  - e) Thời hạn phải gửi về PVI Re phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
  - g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến PVI Re bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:
  - a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về PVI Re phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
  - b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về PVI Re phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
  - c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về PVI Re sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý PVI Re. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến đề thông qua nghị quyết;
- c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- đ) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của PVI Re trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của PVI Re.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quy định như sau:

Đối với các nội dung tại khoản 1 Điều 21: Nghị quyết được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Đối với nội dung biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện như quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.

### **Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của PVI Re.

#### **Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- 1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 21 Điều lệ này.
- 2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.



## VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, PVI Re phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của PVI Re để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của PVI Re nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- đ) Lợi ích có liên quan tới PVI Re và các bên có liên quan của PVI Re;

2. Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của PVI Re. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp, các quy định của Pháp luật khác có liên quan và Điều lệ PVI Re.

### Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của PVI Re phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. PVI Re hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của PVI Re để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:

- a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên;
- b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;
- c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp PVI Re có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.

5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của PVI Re.

**Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý PVI Re, có toàn quyền nhân danh PVI Re để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ PVI Re và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của PVI Re;
- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của PVI Re;
- d) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của PVI Re

và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người điều hành khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của PVI Re;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của PVI Re, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể PVI Re; yêu cầu phá sản PVI Re;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;

s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:

a) Thành lập các phòng/ban văn phòng PVI Re;

b) Thành lập các công ty con của PVI Re;

c) Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của PVI Re;

d) Trong phạm vi quy định tại khoản 153.2 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 138.2 và khoản 1, khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của PVI Re (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thầu tóm công ty và liên doanh);

e) Chỉ định và bãi nhiệm những người được PVI Re uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của PVI Re;



f) Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của PVI Re;

g) Các khoản đầu tư (trừ đầu tư tiền gửi) không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 5 tỷ đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;

h) Việc mua hoặc bán cổ phần của những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành các quy định cụ thể hướng dẫn thực hiện hoạt động này;

i) Việc định giá các tài sản góp vào PVI Re không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của PVI Re, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;

j) Việc PVI Re mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;

k) Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;

l) Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của PVI Re.

5. Trừ khi luật pháp và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể uỷ quyền cho nhân viên cấp dưới và các người điều hành doanh nghiệp đại diện xử lý công việc thay mặt cho PVI Re.

#### **Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. PVI Re có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của PVI Re theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của PVI Re và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các ủy ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng

quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các ủy ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được PVI Re mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

#### **Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
- Có đề nghị của thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán;
  - Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người điều hành khác;
  - Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với PVI Re; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.
- Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại PVI Re.
7. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
8. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
  - Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
  - Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
  - Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
9. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
10. Thành viên Hội đồng quản trị phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

11. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích liên quan. Một thành viên Hội đồng sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

13. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể tiếng nước ngoài và phải có chữ ký của người ghi biên bản và tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp. Có thể sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản biên bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

### **Điều 31. Các ủy ban thuộc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập ủy ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của ủy ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong ủy ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Chủ tịch ủy ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của ủy ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của ủy ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của ủy ban, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch ủy ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

3. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị tuân thủ các quy định về Ủy ban kiểm toán tại Điều lệ này, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

### **Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty**

1. Hội đồng quản trị PVI Re bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của PVI Re.

3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa PVI Re và cổ đông;

b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;

- c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d) Tham dự các cuộc họp;
- đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị;
- g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của PVI Re;
- h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ;
- k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

4. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
- d) Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ.

## VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

### Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của PVI Re phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của PVI Re. PVI Re có Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

### Điều 34. Người điều hành Công ty

1. Người điều hành PVI Re bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này.
2. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, PVI Re được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của PVI Re do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm để hỗ trợ PVI Re đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
3. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của PVI Re theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của PVI Re và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

### **Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.

2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của PVI Re; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của PVI Re mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của PVI Re;

d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của PVI Re;

đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong PVI Re, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong PVI Re, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;

g) Tuyển dụng lao động;

h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế.

### **IX. ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán**

1. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị đề cử và không phải là người điều hành Công ty.

2. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

### **Điều 37. Thành phần Ủy ban kiểm toán**

1. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.
2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau:
  - a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
  - b) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
3. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh,

### **Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán**

Ủy ban kiểm toán có các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;
2. Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
3. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
4. Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty;
5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên.
6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên, Ủy ban kiểm toán thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ủy ban kiểm toán phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ủy ban kiểm toán quy định tại khoản này không được gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
7. Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;
8. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;

9. Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty.
10. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán.
11. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán.
12. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết.
13. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty.
14. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
15. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua.
16. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

#### **Điều 39. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán**

1. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.
2. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán quy định. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Trừ trường hợp Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán có quy định tỷ lệ khác cao hơn, quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

#### **Điều 40. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên**

1. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:
  - a) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;
  - b) Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán;
  - c) Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;



d) Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty;

e) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp;

g) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.

## **X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các ủy ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của PVI Re và với một mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng thường có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

### **Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của PVI Re.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa PVI Re, công ty con, công ty khác do PVI Re nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, PVI Re phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

6. Giao dịch giữa PVI Re với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với hợp đồng có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của Tổng giám đốc, cán bộ quản lý, hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc ủy ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc ủy ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;

b) Đối với những hợp đồng có giá trị từ 35% trở lên của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của Tổng giám đốc, cán bộ quản lý, hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này; hoặc

c) Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện, thông qua hoặc phê chuẩn.

Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của PVI Re hoặc công ty con của PVI Re vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.

#### **Điều 42. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. PVI Re bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do PVI Re là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được PVI Re ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của PVI Re, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của PVI Re trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn

khô luật pháp cho phép. PVI Re có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

## **XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY**

### **Điều 43. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ**

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:

a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ PVI Re, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của PVI Re.

2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của PVI Re, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của PVI Re vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. PVI Re lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

5. Điều lệ công ty được công bố trên trang thông tin điện tử của PVI Re.

## **XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN**

### **Điều 44. Công nhân viên và công đoàn**

1. Tổng giám đốc lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.

2. Tổng giám đốc lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của PVI Re với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của PVI Re và quy định pháp luật hiện hành.

### **XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN**

#### **Điều 45. Phân phối lợi nhuận**

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của PVI Re.
2. PVI Re không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, PVI Re phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp PVI Re đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, PVI Re không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền PVI Re đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.
5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

### **XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN**

#### **Điều 46. Tài khoản ngân hàng**

1. PVI Re mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, PVI Re có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
3. PVI Re tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà PVI Re mở tài khoản.

#### **Điều 47. Năm tài chính**

Năm tài chính của PVI Re bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng Một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ ba mươi một của tháng Mười hai cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động và kết thúc vào ngày thứ ba mươi một của tháng Mười hai ngay sau ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động đó.

#### **Điều 48. Chế độ kế toán**

1. Chế độ kế toán PVI Re sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.
2. PVI Re lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của PVI Re.
3. PVI Re sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp PVI Re có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

#### **XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN**

##### **Điều 49. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý**

1. PVI Re lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. PVI Re công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Báo cáo tài chính năm bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của PVI Re.
3. PVI Re lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

##### **Điều 50. Báo cáo thường niên**

PVI Re lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

#### **XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY**

##### **Điều 51. Kiểm toán**

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của PVI Re cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của PVI Re.
3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của PVI Re được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của PVI Re.

## **XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP**

### **Điều 52. Dấu của doanh nghiệp**

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của PVI Re, chi nhánh, văn phòng đại diện của PVI Re (nếu có).
3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **XVIII. GIẢI THẺ CÔNG TY**

### **Điều 53. Giải thẻ Công ty**

1. PVI Re có thể bị giải thẻ trong những trường hợp sau:
  - a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn;
  - b) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;
  - d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thẻ PVI Re trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thẻ này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

### **Điều 54. Thanh lý**

1. Tối thiểu 06 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của PVI Re hoặc sau khi có quyết định giải thẻ PVI Re, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ 01 công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của PVI Re hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được PVI Re ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của PVI Re.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt PVI Re trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý PVI Re trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:
  - a) Các chi phí thanh lý;
  - b) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
  - c) Nợ thuế;
  - d) Các khoản nợ khác của PVI Re;
  - đ) Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

## **IX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ**

### **Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của PVI Re, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

a) Cổ đông với PVI Re;

b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, hai bên cố gắng đạt được quyết định hòa giải hoặc thống nhất chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

## **XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

### **Điều 56. Điều lệ Công ty**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của PVI Re chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của PVI Re.

## **XXI. NGÀY HIỆU LỰC**

### **Điều 57. Ngày hiệu lực**

1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 57 điều được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI Re nhất trí thông qua ngày 28 tháng 05 năm 2021 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên PVI Re năm 2021 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

2. Điều lệ được lập thành 05 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của PVI Re.

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của PVI Re.

4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ PVI Re có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

## **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Trịnh Anh Tuấn**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Vũ Văn Thắng**



## PHỤ LỤC THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

*(Đính kèm và là bộ phận không thể tách rời của Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 05 năm 2021)*

Thông tin về cổ đông sáng lập của PVI Re như sau:

1. Họ và tên: Công ty cổ phần PVI
2. Địa chỉ: Tòa nhà PVI, Lô VP2, Phố Phạm Văn Bạch, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
3. Số lượng cổ phần tại thời điểm lập Điều lệ này: 53.226.825 cổ phần (Năm mươi ba triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn tám trăm hai mươi lăm cổ phần).
4. Loại cổ phần sở hữu: Cổ phần phổ thông
5. Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng một cổ phần).